

Số: 82/KH-MNXTr

Trà Lũ, ngày 03 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024- 2025

A. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

I. CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO

Căn cứ Quyết định số 2236/QĐ-BGDĐT ngày 23/8/2024 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2024-2025 của ngành giáo dục;

Quyết định số 1708/QĐ-UBND ngày 12/8/2024 của UBND tỉnh Nam Định về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024- 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Nam Định;

Công văn số 442/UBND-VP7 ngày 30/8/2024 của UBND tỉnh Nam Định về việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2024 - 2025;

Công văn số 1419/SGDĐT-VP ngày 09/8/2024 của Sở GD&ĐT tỉnh Nam Định về việc triển khai một số hoạt động đầu năm học 2024 - 2025;

Công văn số 1463/KH-SGDĐT ngày 13/8/2024 của Sở GD&ĐT tỉnh Nam Định kế hoạch BDTX năm học 2024 - 2025;

Công văn số 1608/SGDĐT-GDMN ngày 29/8/2024 của Sở GD&ĐT tỉnh Nam Định về việc triển khai công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2024- 2025;

Công văn số 1622/SGDĐT-GDMN ngày 03/9/2024 của Sở GD&ĐT tỉnh Nam Định hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2024- 2025;

Kế hoạch số 427/KH-GDĐT ngày 04/9/2024 của Phòng GD&ĐT huyện Xuân Trường về việc thực hiện nhiệm vụ chính trị giáo dục chính trị học sinh, an ninh, an toàn trường học, giáo dục thể chất, y tế trường học năm học 2024 - 2025;

Công văn số 922/UBND-GDĐT ngày 06/9/2024 của UBND huyện Xuân Trường về việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2024 - 2025;

Căn cứ Hướng dẫn số 430/GDĐT-MN ngày 04/9/2024 của Cấp học Mầm non huyện Xuân Trường về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2024-2025;

Căn cứ các Nghị quyết, Kế hoạch hành động của Đảng ủy- HĐND-UBND xã Trà Lũ, điều kiện tình hình thực tế của nhà trường và địa phương.

Trường Mầm non Xuân Trung xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 với những nội dung sau:

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023- 2024

1. Quy mô trường lớp, công tác huy động:

Trường có 01 khu với tổng số 16 nhóm - lớp. Trong đó:

+ Nhà trẻ: 04 nhóm (trẻ 25-36 tháng)

+ Mẫu giáo: 12 lớp (5 tuổi: 04 lớp; 4 tuổi: 04 lớp; 3 tuổi: 04 lớp)

- Tổng số trẻ huy động ra lớp 439/540 cháu. Đạt 81,3% dân số độ tuổi, tăng 7,24% so với năm học trước

+ Nhà trẻ: Huy động 91/176 cháu, đạt 51,7% dân số độ tuổi. Tăng 14,7% so với năm học trước

+ Mẫu giáo: Huy động 348/364 cháu, đạt 95,6% dân số độ tuổi. Giảm 2,03% so với năm học trước

Riêng trẻ mẫu giáo 5 tuổi huy động 125/125 cháu ra lớp, đạt 100% Phổ cập (có 01 trẻ khuyết tật học hòa nhập)

Nhà trường đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn duy trì và nâng cao chất lượng (PCGDMNTNT), và phổ cập xóa mù chữ. Kết quả đã đạt chuẩn (PCGDMNTNT), phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2024.

2. Chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục

2.1. Chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng:

Công tác nuôi ăn bán trú luôn được nhà trường đặt lên hàng đầu. Nhà trường thường xuyên nâng cao chất lượng bữa ăn, quản lý chặt chẽ khẩu phần ăn của trẻ. Khẩu phần ăn được xây dựng phù hợp với độ tuổi, đáp ứng nhu cầu khuyến nghị cơ cấu năng lượng theo quy định trong trình GDMN, chú trọng cải tiến các món ăn và phối hợp các món ăn trong ngày hợp lý đảm bảo trẻ ăn ngon miệng, ăn hết suất.

100% trẻ đến trường được nuôi ăn bán trú và được đảm bảo an toàn tuyệt đối về mọi mặt.

Trẻ đến trường được ăn uống khoa học, hợp lý, thực đơn hàng ngày được xây dựng theo tuần, theo mùa, các món ăn không lặp lại trong vòng 02 tuần. Tăng cường Canxi, vitamin, rau xanh... trong bữa ăn của trẻ. Nhà trẻ ăn 2 bữa chính, 1 bữa phụ; Mẫu giáo ăn 1 bữa chính, 1 bữa phụ.

Mức đóng góp tiền ăn bán trú 21.000 đồng/hs/ngày (trong đó: 19.000 đồng chi trực tiếp cho bữa ăn của trẻ; 2000 đồng phụ phí: chi chất đốt, rác thải bán trú, găng tay ...)...

Khẩu phần ăn được xây dựng phù hợp với độ tuổi, đáp ứng nhu cầu khuyến nghị cơ cấu năng lượng và đảm bảo đủ nước uống cho trẻ theo quy định trong chương trình GDMN, chú trọng cải tiến các món ăn và phối hợp các món ăn trong ngày hợp lý.

- 100% trẻ đến trường có đủ đồ dùng vệ sinh cá nhân và có ký hiệu riêng.

- 100% nhóm-lớp có đủ bình đựng nước ủ ấm, sạp ngủ, thảm trải nền và chăn, đệm ấm cho trẻ về mùa đông.

Nhà trường thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền phù hợp với bối cảnh từ đó đưa ra các biện pháp tư vấn, hướng dẫn kịp thời đến cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển cân đối, hài hòa.

Phối hợp chặt chẽ với cơ sở y tế thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh cho trẻ, giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân và béo phì.

- 100% trẻ đến trường được khám sức khỏe định kỳ và theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng. Kết quả:

S T T	Độ tuổi	Tổng số	Kết quả về cân nặng						Kết quả về chiều cao			
			PTBT		SDD vừa		Béo phì		PTBT		SDDTC	
			TS	%	TS	%	TS	%	TS	%	TS	%
1	Nhà trẻ	91	91	100	0	0	0	0	90	98,9	1	1,1
2	Mẫu giáo	348	332	95,4	3	0,86	13	3,74	345	99,14	3	0,86
Tổng		439	423	96,36	3	0,68	13	2,96	435	99,09	4	0,91

Trẻ đến trường với môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; phòng chống tai nạn thương tích. Nhà trường đã triển khai và thực hiện có hiệu quả chuyên đề “*Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ trong trường mầm non*”.

Tháng 5/2024 nhà trường đón đoàn kiểm tra liên ngành của UBND huyện Xuân Trường kiểm tra công tác vệ sinh ATTP, qua kiểm tra kết quả đã được đoàn đánh giá xếp loại Tốt.

Nhà trường đã đảm bảo an toàn tuyệt đối về mọi mặt cho trẻ. Kết quả cuối năm học 2023-2024 nhà trường đã được UBND huyện cấp giấy chứng nhận Trường đạt tiêu chuẩn “*Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích*”.

2.2. Chất lượng giáo dục:

a) Chất lượng thực hiện chương trình GDMN

- 100% nhóm lớp thực hiện chương trình GDMN do Bộ GD&ĐT quy định.
- 100% trẻ được đánh giá và đạt các lĩnh vực theo độ tuổi.
- 100% học sinh 5 tuổi tự tin, sẵn sàng bước vào trường Tiểu học.
- 100% nhóm lớp tổ chức hoạt động học trải nghiệm theo nhóm, không để trẻ ngồi học tại chỗ thụ động, quan tâm phát triển năng lực cá nhân của trẻ.
- Công tác hướng dẫn, chỉ đạo sử dụng Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi:
 - + Mẫu giáo: Đánh giá theo 5 lĩnh vực, tỷ lệ các lĩnh vực đạt từ 98 -> 100%
 - + Nhà trẻ: Đánh giá theo 4 lĩnh vực, tỷ lệ các lĩnh vực đạt từ 90 -> 92%
- Kết quả cuối năm học: Có 171/462 học sinh được tặng danh hiệu “*Bé chăm ngoan, học giỏi*”

b) Chất lượng thực hiện chuyên đề “*Xây dựng môi trường lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025*”

100% các lớp tiếp tục thực hiện tốt chuyên đề “*Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm*”.

Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội giúp trẻ có ý thức về bản thân, mạnh dạn trong giao tiếp, có khả năng nhận biết và thể hiện tình cảm, biết thực hiện một số quy tắc trong sinh hoạt tại gia đình, trường lớp, cộng đồng. Triển khai lồng ghép giáo dục dinh dưỡng hợp lý và chế độ vận động nhằm nâng cao chất lượng giáo dục thể chất; đẩy mạnh thực hiện phương châm giáo dục “chơi mà học, học bằng chơi” trong nhà trường.

Duy trì giờ tập thể dục buổi sáng cho trẻ. Tạo cho trẻ có nền nếp rèn luyện thân thể và tạo cho trẻ 1 tâm thế phấn khởi thực sự thu hút trẻ vào 1 ngày mới.

Bên cạnh việc xây dựng môi trường, nhà trường chỉ đạo tới giáo viên tích cực đổi mới hình thức tổ chức hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ, trong năm học nhà trường tổ chức các hoạt động trải nghiệm phong phú cho trẻ thu hút được đông đảo phụ huynh cùng tham gia như: Hoạt động “*Vui hội trăng rằm năm 2023*”, “*Bé tập làm chiến sỹ*”, “*Bé vui đón tết nguyên đán*”, “*Tham quan trường tiểu học*”. 100% các nhóm lớp tích cực tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho trẻ như: Ngày hội của mẹ, của bà; Tết hàn thực, Các hoạt động chào mừng sinh nhật Bác 19/5,

Ban giám hiệu kiểm tra, đánh giá các hoạt động chuyên đề một cách linh hoạt, sáng tạo và có hiệu quả; hỗ trợ giáo viên có năng lực tổ chức các hoạt động giáo dục, đặc biệt là tổ chức cho trẻ vận động ngoài trời phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, phù hợp thời tiết vào buổi sáng đầu giờ các ngày trong tuần.

Các nhóm- lớp tiêu biểu trong công tác xây dựng môi trường lấy trẻ làm trung tâm như: lớp A1, A2, A3, A4, B3, C1, D1. Tiêu biểu trong thực hiện chuyên đề: đ/c Nông Thị Hương Lan, Trần Thị Thủy, Nguyễn Thị Cẩm Dương, Vũ Thị Huyền, Trần Thị Sen, Trần Thị Thu Hà, Đào Thị Thanh Tuyền....

Tháng 01/2024 nhà trường đón đoàn kiểm tra chéo của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nam Định kiểm tra việc thực hiện chuyên đề “*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ được trung tâm*”. Kết quả đánh giá trường đạt 27/27 tiêu chí = 100%, xếp loại **Tốt**.

c) *Kết quả các hội thi:*

Các hoạt động mũi nhọn, phong trào văn hóa văn nghệ, TDTT của nhà trường thường xuyên được duy trì và phát huy: Hội thi GVG cấp trường; thi viết SKKN...
Kết quả:

- Hội thi GVG cấp trường có 29/29 giáo viên tham gia dự thi đạt 100%. Kết quả:
Xếp loại Xuất sắc: 9/29 GV, đạt 31,03%
Xếp loại Giỏi: 15/29 GV, đạt 51,72%
Xếp loại Khá: 5/29 GV, đạt: 17,25%

- Hội thi viết SKKN có 11 SKKN dự thi. Kết quả 11/11 SKKN được công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng cấp ngành GD&ĐT huyện Xuân Trường. Trong đó có 01 SKKN của đ/c Phạm Thị Ánh Hồng được lựa chọn tham gia dự thi cấp ngành GD&ĐT tỉnh Nam Định.

- 100% cán bộ, giáo viên tham gia các cuộc thi do ngành và cấp trên phát động như: "*Giải búa liềm vàng*"; thi "*Tìm hiểu về Nghị quyết TW8*"; "*Tìm hiểu nền tảng tư tưởng của Đảng*" ... Bên cạnh đó CBGVNV luôn tích cực tham gia các phong trào VHVN, TDTT do các cấp phát động.

3. Đội ngũ Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Tổng số CBGVNV là: 34 người. (Tháng 3/2024 nhà trường được tiếp nhận thêm 01 viên chức về trường nhận nhiệm vụ)

* Về trình độ chuyên môn:

CBQL: 03 người; Giáo viên: 30 người; Nhân viên: 01 người (01 NVKT).

Trình độ CM: + ĐHSPMN: 20/33 người, đạt 60,61% tổng số CBGV

+ CĐSPMN: 12/33 người, đạt 36,36% tổng số CBGV

+ TCSPMN: 01/33 người, chiếm 3% tổng số CBGV

Tháng 8/2024 có 8 GV tốt nghiệp ĐHSPMN nâng tỷ lệ trên chuẩn của trường đạt 60,61%

* Về trình độ chính trị: Chi bộ trường có tổng số 21 đảng viên, đạt 63,64% tổng số CBGV

+ Trung cấp LLCT: 4 đ/c, đạt 12,12% tổng số CBGV

+ Sơ cấp LLCT: 28 đ/c, đạt 85,85% tổng số CBGV

(Có 2 đ/c đang theo học lớp Trung cấp LLCT tại trung tâm BDCT huyện Xuân Trường)

100% CBGVNV có trình độ CNTT cơ bản, thường xuyên ứng dụng CNTT trong công tác chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ có hiệu quả.

100% CBGVNV luôn hăng hái tham gia các hoạt động của ngành, nhà trường và địa phương phát động. Có ý thức tổ chức kỷ luật cao, có tinh thần xây dựng tập thể sư phạm đoàn kết và luôn hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

4. Cơ sở vật chất, công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia, trường Xanh- Sạch đẹp- An toàn:

Nhà trường được đón nhận sự quan tâm Huyện ủy-HĐND-UBND huyện, các phòng ban chuyên môn của huyện; Phòng GD&ĐT; Đảng ủy - HĐND - UBND các tổ chức đoàn thể và nhân dân trong xã đầu tư về CSVC ngày một khang trang đáp ứng yêu cầu của trường chuẩn Quốc gia.

BGH tích cực làm tốt công tác tham mưu, công tác XHHGD bổ sung trang thiết bị, ĐDDC thay thế các trang thiết bị cũ, hỏng, không đảm bảo chất lượng.

CBGVNV tích cực tham gia cải tạo cảnh quan môi trường, làm đồ dùng đồ chơi, trang trí nhóm lớp tạo môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn và thân thiện để cho trẻ vui chơi hoạt động.

Năm học 2023-2024 trường vinh dự được đón bằng công nhận Trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ I, trường đạt chuẩn Xanh- Sạch - Đẹp - An toàn, kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2.

*** Hạn chế:**

Trường còn thiếu 06 giáo viên, 02 nhân viên theo quy định tại TT06

Năng lực chuyên môn của giáo viên không đồng đều

Nguồn kinh phí để tổ chức các hoạt động chuyên môn còn hạn hẹp

5. Đánh giá chung:

Năm học 2023- 2024 với sự cố gắng, nỗ lực của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên toàn trường; Sự quan tâm chỉ đạo sát sao và sự tạo điều kiện thuận lợi của các cấp lãnh đạo Huyện ủy-HĐND-UBND huyện, các phòng ban chuyên môn của huyện; Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Xuân Trường, Đảng ủy -HĐND- UBND xã Xuân Trung và sự phối hợp của các tổ chức đoàn thể, các cá nhân trên địa bàn xã cùng với sự tin tưởng, tin nhiệm của các bậc cha mẹ học sinh. Nhà trường đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Trường được công nhận Trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ I, chuẩn Xanh- Sạch - Đẹp - An toàn, Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2.

Kết quả thi đua cuối năm học trường vinh dự được UBND huyện tặng Giấy khen danh hiệu ***“Tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2023-2024”***; 11/11 SKKN của CBGV dự thi được Chủ tịch UBND huyện cấp GCN công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng cấp ngành GDĐT huyện; 17 CBGV đạt danh hiệu LĐT, 5 CBGV đạt danh hiệu CSTĐ; 3 GV được UBND huyện tặng giấy khen, 171 học sinh đạt danh hiệu ***“Bé chăm ngoan, học giỏi”***

III. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NĂM HỌC 2024- 2025

1. Thuận lợi

Trường Mầm non Xuân Trung luôn được đón nhận sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Phòng GD&ĐT huyện Xuân Trường, Đảng ủy- HĐND-UBND xã Trà Lũ cùng các ban ngành đoàn thể và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn xã.

Trường đã được công nhận đạt KĐCLGD cấp độ 2, trường Chuẩn Quốc gia mức độ 1, trường đạt Xanh- Sạch- Đẹp- An toàn năm 2023.

Trường có một khu, phòng học khang trang, khuôn viên sân vườn trường xanh, sạch, đẹp, thoáng mát đảm bảo đầy đủ các yêu cầu về trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi để tổ chức các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

Bậc học mầm non đã và đang được đón nhận sự quan tâm chăm lo sâu sát của các cấp ủy Đảng, chính quyền và các tầng lớp nhân dân ngày một nhiều hơn. Công tác XHH giáo dục có nhiều chuyển biến về tư tưởng, về nhận thức. Việc đầu tư

tăng cường cơ sở vật chất cải thiện môi trường học tập, vui chơi cho trẻ ngày một toàn diện hơn.

Đội ngũ CBGVNV có trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, năng động, nhiệt tình, tâm huyết, có tinh thần trách nhiệm cao và luôn đoàn kết hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

2. Khó khăn

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên thiếu so với qui định TT06
- Mức lương chi trả cho nhân viên nấu ăn, hợp đồng bảo vệ còn thấp

B. KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2024- 2025

Năm học 2024-2025 Trường Mầm non Xuân Trung quyết tâm thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm của ngành và của cấp học Mầm non:

I. NHIỆM VỤ CHUNG:

1. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lí nhà nước đối với GDMN; quản trị trường học đảm bảo dân chủ, kỷ cương nề nếp, chất lượng, hiệu quả; đẩy mạnh phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình trong quản lí các hoạt động giáo dục ở cơ sở GDMN.

2. Thực hiện nghiêm công tác bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị các điều kiện để triển khai thí điểm thực hiện Chương trình GDMN mới.

3. Thực hiện công tác rà soát sắp xếp trường lớp, quy hoạch mạng lưới cơ sở GDMN theo quy định, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội (KTXH); tăng cường đầu tư phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non, thực hiện các giải pháp huy động trẻ đến trường, lớp mầm non hướng đến thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo 5 tuổi (PCGDMNTNT).

4. Nâng cao chất lượng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lí (CBQL), giáo viên mầm non (GVMN) đáp ứng yêu cầu đổi mới; xây dựng, thực hiện kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để bảo đảm đủ giáo viên (GV) theo quy định; triển khai hiệu quả công tác đánh giá, bồi dưỡng CBQL, GVMN theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

5. Tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành và triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách phát triển GDMN; tăng cường đầu tư các nguồn lực và thực hiện các giải pháp đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục đảm bảo các điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

6. Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng trẻ em mầm non, quan tâm đến đối tượng là trẻ em mầm non ở khu vực có khu công nghiệp (KCN).

7. Thực hiện công tác tuyên truyền về GDMN với nhiều hình thức hiệu quả; triển khai hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số (CDS)

trong GDMN.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; tiến tới phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo vào năm 2030

a) Chỉ tiêu:

Năm học 2024- 2025 nhà trường duy trì ổn định 16 nhóm - lớp

Trong đó: Nhà trẻ: 4 nhóm (trẻ 24 - 36 tháng)

Mẫu giáo: 12 lớp. Trong đó: Khối 5-6 tuổi: 4 lớp

Khối 4-5 tuổi: 4 lớp

Khối 3-4 tuổi: 4 lớp

Phấn đấu huy động ra lớp: 410/502 cháu điều tra, đạt 81,67% dân số độ tuổi.

+ Nhà trẻ: Huy động ra lớp: 94/179 cháu điều tra, đạt 52,51% dân số độ tuổi.

+ Mẫu giáo: Huy động ra lớp: 316/323 cháu điều tra, đạt 97,83% dân số độ tuổi

Huy động: 95/95 cháu 5 tuổi diện phổ cập có mặt tại địa phương ra lớp, đạt 100% phổ cập (Có 04 trẻ 5 tuổi khuyết tật không có khả năng học hòa nhập)

Duy trì phấn đấu đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục xóa mù chữ năm 2024.

Căn cứ thực tế số liệu điều tra trẻ ở các độ tuổi có mặt trên địa bàn. Nhà trường giao chỉ tiêu huy động trẻ các nhóm-lớp, cụ thể như sau:

STT	Họ và tên GVCN	Nhóm, lớp	Số cháu giao	TS giao/Điều tra
1	Trần Thị Sen	5 tuổi A1	23	95/95 cháu
2	Vũ Thị Huyền	5 tuổi A2	24	
3	Trần Thị Thủy	5 tuổi A3	24	
4	Đào Thị Thanh Tuyền	5 tuổi A4	24	
5	Đinh Thị Huyền	4 tuổi B1	29	116/118 cháu
6	Trần Thị Huyền	4 tuổi B2	29	
7	Nguyễn Thị Cẩm Dương	4 tuổi B3	29	
8	Phan Thị Vân	4 tuổi B4	29	
9	Trần Thị Hải Yến	3 tuổi C1	26	105/110 cháu
10	Trần Thị Hương	3 tuổi C2	26	
11	Hoàng Thị Hồi	3 tuổi C3	26	
12	Đinh Thị Thu Hiền	3 tuổi C4	27	
13	Khổng Thanh Loan	Nhà trẻ D1	24	94/176 cháu
14	Trần Thị Thu	Nhà trẻ D2	23	
15	Vũ Thị Thúy	Nhà trẻ D3	24	
16	Đỗ Thị Thúy Liễu	Nhà trẻ D4	23	
Tổng cộng			410	410/502 cháu

b) Biện pháp:

Tích cực tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương trong việc dự báo quy mô phát triển, bổ sung đủ quỹ đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều lệ trường mầm non.

Phối hợp chặt chẽ cùng các cấp học trên địa bàn xã làm tốt công tác điều tra chính xác số trẻ trong độ tuổi. Cập nhật, xử lý số liệu trên hệ thống thông tin phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đảm bảo tính khoa học, pháp lý. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị định số 20/2012/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 23/3/2016 Quy định về điều kiện đảm bảo nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

Thực hiện nghiêm túc các văn bản của Phòng GD&ĐT huyện Xuân Trường v/v thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2024.

Bổ sung các điều kiện đội ngũ và CSVC bảo đảm thực hiện duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT. Tăng cường nguồn lực, ưu tiên bảo đảm ngân sách để hoàn thành mục tiêu về phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi vào năm 2030 theo Nghị quyết số 42-NQ/TW và Nghị quyết số 68/NQ-CP.

Thực hiện chế độ thông tin báo cáo theo quy định đảm bảo chính xác. Rà soát các điều kiện, tiêu chuẩn cơ sở vật chất tiếp tục xây dựng kế hoạch mua sắm bổ sung đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu cho các lớp mẫu giáo 5 tuổi, bố trí đảm bảo đủ đội ngũ theo quy định tiếp tục củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng PCGDMNTNT.

Thường xuyên phối hợp với các tổ chức chính trị, xã hội: Hội khuyến học, Đoàn TNCSHCM, Hội phụ nữ, cơ sở xóm đội... tích cực tuyên truyền, vận động cha mẹ học sinh đưa trẻ đến trường đạt và vượt chỉ tiêu huy động trẻ ra lớp, tổ chức tốt "*Ngày hội đến trường của bé*" năm học 2024-2025.

Phân công đ/c Phan Thị Vũ Nhài - PHT phụ trách công tác phổ cập, đ/c Trần Thị Hữu - Kế toán và giáo viên trong trường phối hợp cùng trường THCS, trường Tiểu học làm tốt công tác điều tra và huy động trẻ ra lớp nhất là trẻ 5 tuổi.

2. Nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em

2.1. Công tác phòng chống dịch bệnh

a) Chỉ tiêu:

- Phần đầu không để xảy ra dịch bệnh trong trường học.
- Chấp hành nghiêm chỉ đạo của Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh các cấp, thực hiện đầy đủ các hướng dẫn của Bộ Y tế, Sở GD&ĐT, Sở Y tế, UBND huyện, Phòng y tế huyện, Phòng GD&ĐT trong công tác phòng, chống dịch bệnh.
- Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh trong trường học.
- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh nêu cao ý thức trách nhiệm trong công tác phòng chống dịch bệnh.

- Đảm bảo thực hiện có hiệu quả “mục tiêu kép”, vừa chống dịch vừa tổ chức các hoạt động CSGD trẻ.

b) Biện pháp:

- Nắm bắt và triển khai một cách đầy đủ, kịp thời các văn bản hướng dẫn của cấp trên về công tác phòng chống dịch bệnh tới 100% CBGVNV trong trường.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể, chi tiết để thực hiện các văn bản chỉ đạo của tỉnh, huyện, ngành, địa phương về công tác phòng, chống dịch bệnh.

- Xây dựng các phương án phòng, chống dịch bệnh theo các mức độ nguy cơ khác nhau. Sẵn sàng thích ứng linh hoạt với tình hình thiên tai, dịch bệnh, bảo đảm an toàn thể chất và tinh thần cho trẻ.

- Kiểm tra, rà soát lại các phương tiện, hóa chất phục vụ cho công tác vệ sinh khử khuẩn tại trường học. Lưu ý việc trang bị các loại dung dịch, hóa chất vệ sinh khử khuẩn phải có nguồn gốc, nhãn mác, thương hiệu, có ghi rõ nồng độ và hướng dẫn cách pha, cách sử dụng. không nên mua các loại dung dịch khử khuẩn không đảm bảo các yêu cầu trên.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát công tác phòng chống dịch bệnh trong trường. Sẵn sàng thích ứng linh hoạt với tình hình thiên tai, dịch bệnh, bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về phòng chống dịch bệnh cho đội ngũ CBGVNV, CMHS, học sinh dưới nhiều hình thức như: qua hội nghị họp phụ huynh; qua bảng tin truyền thông giáo dục sức khỏe của trường- lớp, phòng y tế nhà trường, thông qua hệ thống truyền thanh của trường vào giờ đón - trả trẻ, qua pano, áp phích, Website, fanpage của trường....

- Tuyên truyền vệ sinh phòng bệnh, vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm. Phối hợp với cha mẹ học sinh giáo dục trẻ luôn có ý thức giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh nơi công cộng, chủ động phòng chống dịch bệnh theo mùa.

- Thông báo rộng rãi đến CBGVNV về phương án phòng chống dịch bệnh trong nhà trường và đề nghị CMHS phải có sự phối hợp chặt chẽ, chủ động với nhà trường trong công tác phòng chống dịch bệnh. Phụ huynh cần đảm bảo và thực hiện nguyên tắc nếu con em có những biểu hiện nghi ngờ nhiễm bệnh phụ huynh nên cho con em nghỉ học để cách ly, thực hiện tốt các hướng dẫn để tránh lây lan trong cộng đồng, đồng thời thông báo ngay cho nhà trường cũng như cơ quan y tế (Trạm y tế xã, Trung tâm y tế dự phòng huyện) có biện pháp xử lý kịp thời. Nhà trường thực hiện tốt công tác truyền thông vận động sự đồng thuận của cha mẹ học sinh trong việc “ Không để trẻ bệnh đến trường” nhằm hạn chế dịch bệnh lây lan trong trường học.

- Tổ chức chỉ đạo triển khai đầy đủ, nghiêm túc các biện pháp phòng chống dịch tại trường, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch. Hàng ngày theo dõi sĩ số, sức khỏe của học sinh và báo cáo về Hiệu trưởng cụ thể từng trường hợp.

- Thường xuyên hướng dẫn học sinh các biện pháp phòng, chống dịch. Khi có dịch bệnh xảy ra tại trường học, tuyệt đối không che giấu, phải báo cáo ngay với cơ quan quản lý cấp trên và phối hợp kịp thời với cơ quan y tế địa phương giám sát, xử lý ổ dịch theo quy định.

2.2. Công tác đảm bảo an toàn phòng, chống tai nạn thương tích

Thực hiện rà soát, đánh giá đúng thực trạng công tác an toàn trường học thông qua bảng kiểm quy định tại Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; trên cơ sở đó tiếp tục bổ sung các trang, thiết bị theo danh mục tại bảng kiểm đáp ứng yêu cầu đảm bảo an toàn trường học, chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức và cá nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

a) Chỉ tiêu

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất, tinh thần, tình cảm. Không có trường hợp bạo lực xảy ra trong trường.

- 100% CBGVNV và học sinh được tuyên truyền phổ biến xây dựng an toàn trường học, phòng chống bạo lực học đường một cách có hiệu quả.

- 100% CBGVNV, phụ huynh được tuyên truyền cung cấp những kiến thức về yếu tố, nguy cơ và cách phòng chống tai nạn thương tích, sơ cấp cứu thông thường nhằm đảm bảo xử lý ngay và kịp thời khi có tai nạn xảy ra.

- 100% CBGVNV thực hiện tốt chuyên đề “Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ em trong trường mầm non”

- 100% CBGVNV trong trường được hướng dẫn thực hiện các biện pháp phòng, chống bạo hành; biện pháp hỗ trợ trẻ có nguy cơ bị bạo hành; biện pháp can thiệp khi xảy ra bạo hành theo quy định.

b) Biện pháp

Thực hiện tốt chuyên đề “Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ”, tạo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường theo quy định tại Nghị định số 80/2017/NĐ-CP bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ; Thực hiện tốt chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm” gắn kết với việc nâng cao chất lượng thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 - 2025”.

Tập huấn cho 100% CBGVNV nắm chắc kiến thức về phòng chống bạo lực học đường, ký cam kết nói không với bạo lực học đường ngay từ đầu năm học.

Phối hợp với Ban công an xã, Hội cha mẹ học sinh tổ chức tuyên truyền đến cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh về các nội dung liên quan đến bạo lực học đường; lồng ghép trong các nội dung tuyên truyền phổ biến pháp luật. Phát huy vai

trò của Đoàn thanh niên và các tổ chức, đoàn thể khác. Lập hồ sơ theo dõi tình hình khi giáo viên, phụ huynh vi phạm để có biện pháp giải quyết.

Nhân viên bảo vệ trường thực hiện tốt nhiệm vụ trực 24/24h giữ gìn tài sản, bảo đảm ANTT và tham gia ngăn chặn bạo lực học đường.

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền về các nội dung liên quan xây dựng xã hội, cộng đồng, cơ quan, gia đình nâng cao nhận thức trong quá trình thực hiện.

Xây dựng tài liệu hướng dẫn tích hợp, lồng ghép nội dung phòng chống bạo lực học đường vào các hoạt động giáo dục diễn ra ở trường. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường

** Đối với giáo viên, nhân viên*

- Có sổ nhật ký theo dõi đón- trả trẻ hàng ngày, đúng giờ và đúng đối tượng, quản lý trẻ mọi lúc, mọi nơi trong mọi hoạt động, không để học sinh nô đùa chạy nhảy tự do, không để trẻ dưới 15 tuổi và người lạ đón trẻ.

- Hướng dẫn trẻ một số kỹ năng tự bảo vệ sức khỏe, phòng tránh TNTT: tránh các nguy cơ, tránh chơi các trò chơi nguy hiểm hoặc đánh nhau.

- Truyền thông giáo dục nâng cao nhận thức về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống TNTT bằng nhiều hình thức: bài tuyên truyền, tuyên truyền trên nhóm zalo của lớp...

- Nếu phụ huynh gửi thuốc cho trẻ, giáo viên phải có sổ giao nhận thuốc và ghi rõ ngày gửi, tên thuốc, liều lượng, cách dùng, yêu cầu phụ huynh ký nhận....

- Giáo viên phải thường xuyên giáo dục trẻ các kỹ năng phòng tránh tai nạn cho trẻ thông qua việc lồng ghép vào các hoạt động trong ngày, giáo dục trẻ vui chơi đoàn kết với bạn bè, không tranh giành đồ chơi, không cào cấu bạn, lồng ghép giáo dục ATGT

- Thường xuyên cập nhật các loại thuốc và các dụng cụ sơ cấp cứu tại phòng y tế một cách đầy đủ, đảm bảo chất lượng, còn hạn sử dụng.

- Thiết lập hệ thống hồ sơ ghi chép, theo dõi và báo cáo công tác xây dựng trường học an toàn, phòng, chống TNTT.

- Tham gia đầy đủ các khóa tập huấn kỹ năng phòng tránh TNTT.

- Tăng cường tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ nhằm trang bị và rèn luyện cho trẻ kỹ năng tự chăm sóc vệ sinh thân thể, tự bảo vệ bản thân và biết cách ứng phó với một số tình huống nguy hiểm có thể xảy ra trong cuộc sống hàng ngày.

** Đối với trẻ*

- Không đeo đồ trang sức đắt tiền, không ăn và mang quà bánh đến trường, lớp, không tranh dành đồ chơi với bạn, không cào cấu, cắn bạn ...

- 100% học sinh biết rửa tay bằng dung dịch sát khuẩn, đeo khẩu trang, không nghịch lửa, đến gần ao hồ, sờ tay vào ổ điện, nước nóng... không mang các vật sắc nhọn, nguy hiểm đến trường.

** Đối với cha mẹ học sinh*

- Thường xuyên phối hợp với giáo viên trong việc chăm sóc giáo dục trẻ để đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Đón gửi trẻ tận tay giáo viên và ký giao nhận vào sổ nhật ký đón trả trẻ, chuẩn bị đầy đủ đồ dùng cần thiết cho trẻ khi đến trường, giữ gìn vệ sinh cho trẻ luôn sạch sẽ. Nếu trẻ phải tiếp tục điều trị thuốc sau khi nghỉ ốm thì phụ huynh phải ghi rõ tên thuốc, liều lượng, cách dùng và gửi cho GVCN.

- Tập cho trẻ một số thói quen tự phục vụ như: tự xúc ăn, tự đi vệ sinh (đối với trẻ mẫu giáo) để trẻ có một số kỹ năng cơ bản, giảm thiểu tai nạn thương tích trong sinh hoạt hàng ngày của trẻ.

** Công tác kiểm tra, đánh giá*

- Thường xuyên tổ chức, tự kiểm tra đánh giá theo quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

- Phối hợp tốt với các cơ quan chức năng, tăng cường công tác kiểm tra, đặc biệt là công tác kiểm tra đột xuất về điều kiện cơ sở vật chất, vật liệu cháy nổ, đồ dùng gây nguy hiểm. Tăng cường công tác kiểm tra giáo viên, kiểm tra nhóm lớp... kịp thời phát hiện các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn trong nhà trường để có biện pháp khắc phục kịp thời, không để xảy ra những điều đáng tiếc.

- Thực hiện công tác kiểm tra, sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả triển khai thực hiện việc xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT

2.3. Công tác phòng chống bạo hành trẻ em

a) Chỉ tiêu:

- Tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo nhằm khắc phục tình trạng bạo lực học đường và những hành vi vi phạm đạo đức, lối sống của nhà giáo và giáo dục đạo đức cho trẻ.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên (CBGVNV) và cha mẹ trẻ cùng cộng đồng trong công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em đặc biệt là phòng, chống xâm hại, bạo lực trẻ em.

- 100% CBGVNV nhà trường được hướng dẫn các biện pháp để phòng chống bạo hành cho trẻ mầm non. Nhà trường tổ chức tự đánh giá về công tác phòng chống bạo hành theo quy định.

- 100% CBGVNV thực hiện nghiêm túc bảng kiểm về “Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường”.

- Xây dựng môi trường giáo dục, vui chơi an toàn, lành mạnh, thân thiện; hạn chế đến mức thấp nhất tai nạn thương tích có thể xảy ra.

b) Biện pháp:

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, các văn bản chỉ đạo các cấp quy định liên quan đến đạo đức

nhà giáo; công tác giáo dục chính trị, tư tưởng và quản lý trẻ em; công tác phòng, chống bạo lực học đường, xây dựng môi trường an toàn cho trẻ em tại nhà trường.

- Tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc đảm bảo an toàn trường học, phòng chống tai nạn thương tích và bạo lực học đường nhằm đẩy mạnh công tác tuyên truyền góp phần phòng ngừa và ngăn chặn, khắc phục các yếu tố có nguy cơ mất an toàn, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất lẫn tinh thần cho trẻ. Phòng, chống các tệ nạn xã hội xâm nhập vào nhà trường, đảm bảo tốt an ninh trật tự trong nhà trường. - Tích cực làm tốt công tác tuyên truyền cho cha mẹ trẻ về phòng, chống bạo lực học đường và các giải pháp đảm bảo an ninh, an toàn trường học; nêu cao trách nhiệm của cha mẹ trẻ trong việc quản lý trẻ, nâng cao chất lượng công tác phối hợp nhà trường với cha mẹ trẻ trong việc phòng ngừa và ngăn chặn có hiệu quả tình trạng bạo lực học đường.

- Tuyên truyền trên hệ thống loa phát thanh của UBND xã, của nhà trường, trên Website, bảng tuyên truyền của nhà trường, góc tuyên truyền nhóm lớp; tăng cường các hoạt động vui chơi, trải nghiệm, tổ chức giáo dục lồng ghép với chương trình giáo dục trẻ theo chủ đề, các ngày lễ hội, giáo dục trẻ kỹ năng sống giúp trẻ nhanh nhẹn, nhận biết được những hành vi bạo lực.

- Kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất, hệ thống trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi trong nhà trường, chú ý các khu vực cầu thang, lan can. Quán triệt và thực hiện nghiêm túc các qui định về phòng cháy, chữa cháy; các qui định về quản lý và xử lý các loại hóa chất độc hại, quy trình an toàn vệ sinh lao động, đảm bảo môi trường trường học an toàn.

- Phân công trực đảm bảo an toàn tài sản nhà trường, nêu cao vai trò của nhân viên bảo vệ. Kiểm tra an toàn, an ninh của nhà trường.

- Rà soát thay thế, bổ sung các tiêu chí phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường vào bảng kiểm “Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường” nhằm để trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần trong nhà trường.

- Tích cực, chủ động phối hợp với lực lượng giáo dục ngoài nhà trường như Công an xã, Đoàn thanh niên, Hội LHPN, Chi hội Phụ nữ ở các cơ sở xóm... tư vấn cho cha mẹ trẻ.

- Tiếp tục phát huy hiệu quả các mô hình phối hợp giữa gia đình và nhà trường để thực hiện: “Ba mẹ chung tay vì sân chơi của các con thân yêu”, “Can thiệp thừa cân, béo phì”.

- Chỉ đạo các BGH hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện có hiệu quả chuyên đề.

- Đề ra các biện pháp ngăn ngừa hiệu quả với các trường hợp vi phạm về bạo hành trẻ em trong nhà trường.

- Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của CBGVNV nhà trường nhằm đảm bảo kế hoạch được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả.

- Các phó hiệu trưởng chịu trách nhiệm trước cấp trên nếu để xảy ra các vụ việc liên quan đến vi phạm đạo đức nhà giáo, bạo lực học đường hoặc các vụ việc ảnh hưởng đến an ninh, an toàn trường học.

- Xây dựng kế hoạch bổ sung kinh phí mua sắm, xây dựng tủ sách pháp luật cung ứng đầy đủ các loại sách, văn bản cần thiết cho việc tìm hiểu pháp luật của báo cáo viên và CBGVNV và phụ huynh học sinh có nhu cầu tìm hiểu.

2.4. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

2.4.1. Thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe

a) Chỉ tiêu:

- Duy trì bữa ăn của trường đảm bảo tuyệt đối về VSATTP.
 - Tuyệt đối không được để xảy ra ngộ độc thực phẩm.
 - 100% trẻ đến trường được nuôi ăn bán trú. Phần đầu giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và suy dinh dưỡng thể thấp còi dưới 1%, hạn chế tối đa tỷ lệ trẻ em thừa cân, béo phì.

- 100% trẻ đến trường có đủ đồ dùng vệ sinh cá nhân, có ký hiệu riêng; có đủ chăn đệm, thảm trải nền, nước ấm cho trẻ về mùa đông

- 100% các lớp có môi trường trong và ngoài lớp học đảm bảo an toàn cho trẻ; không gian lớp học thoáng mát về mùa hè, ấm về mùa đông.

- 100% trẻ đến trường được khám sức khỏe định kỳ, được quản lý trên sổ theo dõi sức khỏe của trẻ.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thường xuyên thực hiện tốt công tác vệ sinh nhóm-lớp, phòng học, phòng chức năng, vệ sinh trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi luôn sạch sẽ đảm bảo an toàn.

- 100% nhóm- lớp có môi trường học tập, vui chơi trong và ngoài lớp học an toàn, có không gian thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông.

- 100% CBGVNV luôn quan tâm, chăm sóc trẻ trong mỗi bữa ăn, giấc ngủ. Trẻ được ngủ đủ giấc, đúng giờ, khuyến khích trẻ ăn ngon miệng, ăn hết suất.

b) Biện pháp:

- Tích cực huy động mọi nguồn lực duy trì, nâng cao chất lượng bữa ăn bán trú, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo quy định tại Thông tư 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình GDMN; Thông tư 28/2016/TT-BGDĐT và các quy định về an toàn thực phẩm. Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn của trẻ, phân bổ bữa ăn phù hợp với từng độ tuổi, tình trạng dinh dưỡng của trẻ em, thời gian tổ chức ăn cho trẻ thực hiện theo lịch sinh hoạt hàng ngày. Trẻ nhà trẻ được ăn 2 bữa chính + 1 bữa phụ. Trẻ Mẫu giáo ăn 1 bữa chính + 1 bữa phụ

- Thực hiện tốt các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm trong bếp ăn tại trường. Xây dựng thực đơn theo tuần, theo mùa đa dạng, phong phú, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi, đáp ứng nhu cầu khuyến nghị năng lượng, cơ cấu năng lượng cho trẻ theo quy định trong chương trình GDMN. Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn tại trường/lớp đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm, bảo đảm cân đối, hợp lý về dinh dưỡng, đa dạng thực phẩm và phù hợp với cá nhân trẻ; nguồn gốc thực phẩm rõ ràng. Thành lập ban giám sát vệ sinh an toàn thực phẩm có sự chứng kiến của cha mẹ học sinh.

Trang thiết bị, đồ dùng, dụng cụ ăn uống ở nhà bếp và các nhóm lớp được đầu tư theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, đảm bảo an toàn, hợp vệ sinh và đáp ứng yêu cầu của trường mầm non đạt chuẩn quốc gia. Nhà trường phối hợp với CMHS mua sắm đầy đủ đồ dùng cá nhân cho trẻ như: khăn mặt, bát, thìa, ca, chăn, chiếu... các đồ dùng cá nhân của trẻ đều có ký hiệu riêng và phải đảm bảo chất lượng, an toàn đối với trẻ...

- Thực hiện tốt các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm trong bếp ăn của trường. Giáo viên làm dinh dưỡng, nhân viên nấu ăn thực hiện sơ chế, chế biến thực phẩm theo quy trình một chiều làm đầu sạch đáy và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Nhà trường tích cực tham mưu cấp trên thường xuyên mở các lớp tập huấn về công tác vệ sinh ATTP, cấp giấy chứng nhận, khám sức khỏe định kỳ cho giáo viên, nhân viên dinh dưỡng. Phối hợp chặt chẽ cơ quan y tế trong công tác chăm sóc sức khỏe cho trẻ, đẩy mạnh giáo dục kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân; Lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hàng ngày phù hợp với điều kiện thực tế; Phối hợp tốt trong công tác chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì.

- Nhà trường ký hợp đồng mua bán thực phẩm với đơn vị cung cấp thực phẩm có uy tín, có đầy đủ các điều kiện pháp lý đảm bảo chất lượng thực phẩm cho trẻ ăn hàng ngày.

- Thường xuyên giữ gìn môi trường sinh hoạt, dụng cụ ăn uống, đồ dùng, đồ chơi của trẻ luôn sạch sẽ, tích cực làm tốt công tác phòng chống các dịch bệnh dễ lây lan do virus gây ra gây nguy hiểm đến tính mạng của trẻ. Cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc lịch vệ sinh trường, vệ sinh nhóm-lớp hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng: vệ sinh đồ dùng cá nhân, luộc khăn mặt, ca cốc, đồ dùng nhà bếp, vệ sinh trường lớp, cảnh quan môi trường vào sáng thứ 2 và chiều thứ 6 hàng tuần.

- Tổ chức tập huấn cho 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn cho trẻ, công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, công tác y tế trường học, kiến thức về dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực để nâng cao sức khỏe, dự phòng các bệnh không lây nhiễm.

- Tăng cường tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối hợp lý giúp trẻ phát triển về thể chất; phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ suy dinh dưỡng và trẻ thừa cân, béo phì. Đảm bảo đủ nước uống cho trẻ, nước dùng, nước uống luôn đảm bảo vệ sinh theo quy định của y tế, phù hợp với thời tiết, nước uống của trẻ chỉ uống trong ngày.

- Giáo viên, nhân viên làm nhiệm vụ nấu ăn thực hiện nghiêm túc việc lưu mẫu thức ăn 24/24h hàng ngày. Mẫu lưu bảo quản ở ngăn mát tủ lạnh (2°C - 8°C), ghi đầy đủ ngày, giờ, tên người thực hiện nhiệm vụ lưu mẫu, dán tem niêm phong đúng quy định và vào sổ kiểm thực 3 bước. Khi có ngộ độc thực phẩm xảy ra phải giữ nguyên niêm phong, bàn giao cho cơ quan chức năng, có thẩm quyền.

- Thực phẩm nhập hàng ngày nhà bếp có trách nhiệm cập nhật ghi chép rõ ràng, có sự chứng kiến của phụ huynh và đảm bảo giao nhận tay ba (Thủ kho - Người giao thực phẩm - người nhận thực phẩm). Giáo viên nhóm-lớp chăm, báo ăn hàng ngày ký vào sổ báo ăn của bếp đầy đủ, chính xác không tẩy xóa. Cuối tháng giáo viên chủ nhiệm đối chiếu và chốt số suất ăn trong tháng với nhà bếp, kế toán kiểm tra ký chốt sổ chăm ăn và thanh toán với phụ huynh đảm bảo chính xác.

- Ban giám hiệu và Tổ phó phụ trách dinh dưỡng thường xuyên theo dõi, cân đối khẩu phần ăn cho trẻ ở các độ tuổi để kịp thời điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với nhu cầu khuyến nghị. Giao đồng chí Trần Thị Thu Hà - Tổ phó tổ nhà trẻ, phụ trách dinh dưỡng kết hợp cùng nhân viên nấu ăn cập nhật hồ sơ sổ sách nuôi ăn bán trú, thực hiện nghiêm túc việc tính khẩu phần ăn trên phần mềm Nutriall. Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng duy trì ở mức: Nhà trẻ: P:13%-20%; L:30-40%; G: 47-50%. Mẫu giáo: P: 13%-20%; L: 25-35%; G: 52-60%.

- Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trực tiếp quản lý chỉ đạo công tác nuôi ăn bán trú. Quản lý tốt việc tổ chức bữa ăn, chất lượng bữa ăn cho trẻ tại trường. Quản lý chặt chẽ tài chính đảm bảo công khai minh bạch, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng bớt xén khẩu phần ăn của trẻ.

2.4.2. Đối mới hoạt động giáo dục

a) Chỉ tiêu

- 100% nhóm, lớp thực hiện có hiệu quả chương trình GDMN. Thực hiện chủ đề **“Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm”** phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương. Chủ động, linh hoạt, sáng tạo gắn kết các tiêu chí của Chuyên đề **“Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025”**.

- Xây dựng mô hình điểm trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm và là đơn vị tiêu biểu trong việc tổ chức hoạt động chuyên môn, ứng dụng, đổi mới phương pháp, phát triển Chương trình giáo dục nhà trường.

- Phần đầu kết quả đánh giá trẻ theo độ tuổi ở các lĩnh vực cuối năm học đạt từ 95% trở lên.

- 100% các nhóm lớp xây dựng môi trường hoạt động lồng ghép tích hợp theo hướng lấy trẻ làm trung tâm và lồng ghép nội dung giáo dục vận động vào hoạt động vui chơi và hoạt động giáo dục khác đối với trẻ.

- 100% nhóm lớp triển khai tốt các hoạt động: TDBS, TDCB thành nền nếp thường xuyên trong nhà trường .

- 100% CBGV tích cực sưu tầm, sáng tạo làm đồ dùng thiết bị dạy học.

- Xây dựng thư viện trường học với nhiều đầu sách đa dạng, phong phú. Xây dựng kho tài liệu, học liệu, ngân hàng video.....để hỗ trợ giáo viên, cha mẹ học sinh trong công tác CSNDGD trẻ.

- 100% các nhóm lớp tiếp tục lồng ghép, thực hiện hiệu quả các nội dung giáo dục tích hợp trong thực hiện Chương trình giáo dục mầm non.

- 100% các nhóm lớp ứng dụng phương pháp giáo dục STEAM vào thực hiện chương trình GDMN

- Tăng cường tổ chức cho học sinh được tham gia các hoạt động trải nghiệm: *Thăm quan cánh đồng lúa; Giao lưu chương trình “Tôi yêu Việt Nam”; Bé vui hội xuân; Bé chung tay bảo vệ môi trường; Thăm quan nhà tưởng niệm cố Tổng Bí thư Trường Chinh,...* Tổ chức cho 100% trẻ mẫu giáo 5 tuổi được tham quan các di tích lịch sử tại địa phương như: chùa Vạn Linh, Nhà văn hóa xã, trường Tiểu học...giúp trẻ 5 tuổi mạnh dạn, tự tin, có tâm thế vững vàng bước vào lớp Một.

b) Biện pháp

Xây dựng kế hoạch và tích cực nghiên cứu vận dụng ứng dụng phương pháp giáo dục STEAM một cách linh hoạt hiệu quả vào tổ chức các hoạt động giáo dục, đổi mới thực hiện chương trình giáo dục mầm non; tạo cơ hội giúp trẻ phát triển khả năng tư duy, sự sáng tạo, kỹ năng hợp tác nhóm, kỹ năng giao tiếp ngôn ngữ, khám phá và trải nghiệm. Triển khai các giải pháp phù hợp để xây dựng nhà trường trở thành **“Trường mầm non hạnh phúc”** có chất lượng chăm sóc giáo dục tốt, chuyên nghiệp và tạo dựng được niềm tin với cha mẹ học sinh.

Sát sao trong việc chăm lo đời sống cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên ổn định cả về tinh thần lẫn vật chất, luôn tạo ra bầu không khí làm việc vui tươi, tâm huyết với công việc. Tích cực đổi mới sáng tạo trong phương pháp quản lý, tác phong làm việc, ứng dụng hiệu quả CNTT trong quản lý nhà trường" để xây dựng **"Ngôi trường hạnh phúc-ngôi trường đầy ắp niềm vui và những nụ cười"**.

- Trang bị đầy đủ tài liệu hướng dẫn thực hiện Chương trình, hỗ trợ giáo viên thực hiện tốt Chương trình GDMN sau sửa đổi. Hướng dẫn đội ngũ giáo viên phát triển chương trình giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương, của nhà trường, nhóm lớp, khả năng và nhu cầu của trẻ. Tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục kỹ năng phù hợp với lứa tuổi trong thực hiện chương trình GDMN; đổi mới phương

pháp tổ chức các hoạt động tạo cơ hội cho trẻ tích cực khám phá, trải nghiệm và sáng tạo.

- Sắp xếp cử giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn chuyên môn của Sở GD, Phòng GD và tổ chức triển khai tới 100% CBGV trong trường, thực hiện việc xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch chủ đề, kế hoạch tuần, kế hoạch ngày phù hợp với trẻ ở từng độ tuổi, lựa chọn mục tiêu xây dựng bộ công cụ đo bảng kiểm để thực hiện việc đánh giá trẻ theo từng độ tuổi.

- 100% các nhóm lớp thực hiện hiệu quả Chuyên đề ***“Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025”***. Tập trung thực hiện các tiêu chí theo Kế hoạch số 626/KH-BGDĐT ngày 30/6/2021 của Bộ GDĐT; Kế hoạch số 1165/KH-SGDĐT ngày 11/8/2021 của Sở GDĐT; Kế hoạch số 197/KH-PGD ngày 01/9/2021 thực hiện chuyên đề ở 16/16 nhóm lớp, tổ chức sơ kết, tổng kết chuyên đề vào cuối năm học.

- Hướng dẫn giáo viên chủ động trong việc áp dụng các hình thức, phương pháp, mô hình giáo dục tiên tiến; lựa chọn, bổ sung những nội dung, phương pháp giáo dục phù hợp với quan điểm, mục tiêu của Chương trình GDMN, bảo đảm tính khoa học, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ, theo quy định của pháp luật để phát triển chương trình giáo dục nhà trường, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Đẩy mạnh ứng dụng môi trường số trở thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hằng ngày đối với mỗi giáo viên, đổi mới phương pháp tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Tận dụng tiến bộ công nghệ để thúc đẩy đổi mới, sáng tạo trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, nâng cao chất lượng và cơ hội tiếp cận giáo dục và hiệu quả quản lý. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý giáo dục mầm non và trong việc chăm sóc giáo dục, đảm bảo tính thống nhất, khách quan, chính xác và kịp thời.

- Tiếp tục xây dựng và khai thác hiệu quả kho tài liệu, học liệu, các video trực tuyến dùng chung để hỗ trợ thực hiện Chương trình GDMN và đặc biệt trong điều kiện diễn biến phức tạp của thiên tai, dịch bệnh, đồng thời hỗ trợ cha mẹ trẻ chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhà phù hợp với điều kiện của gia đình thông qua các ứng dụng zalo, website của trường và các ứng dụng công nghệ khác.

- Chỉ đạo công tác xây dựng Kế hoạch giáo dục đồng bộ từ Nhà trường - BGH- Tổ chuyên môn- Giáo viên đảm bảo theo quy định của chương trình GDMN, phù hợp với độ tuổi, điều kiện thực tế của nhà trường và các nhóm, lớp đồng thời triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục một cách hiệu quả. Giáo viên lên kế hoạch giáo dục trước 02 tuần và phải được BGH nhà trường kí duyệt trước khi thực hiện. Chỉ đạo nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, duy trì nề nếp sinh hoạt chuyên môn tổ 2 lần/tháng vào tuần 1 và tuần 3. Đa dạng hoá nội

dung và hình thức sinh hoạt, trao đổi tìm ra phương pháp đổi mới hình thức tổ chức các hoạt động tạo cơ hội cho trẻ tích cực khám phá, trải nghiệm và sáng tạo, khuyến khích các tổ chuyên môn tự tổ chức hội thảo các chuyên đề; trao đổi chuyên môn thực tế tại trường và các đơn vị trọng điểm trong và ngoài huyện theo quan điểm giáo dục “lấy trẻ làm trung tâm”.

- Ngay từ đầu năm học Ban giám hiệu chỉ đạo các tổ khối xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên môn theo tháng, theo kỳ tập chung vào các chuyên đề còn hạn chế; Xây dựng các hoạt động học, chơi ở các góc, chơi ngoài trời... sinh hoạt chuyên môn trong khối một cách có hiệu quả.

- Khuyến khích CBGV khai thác sử dụng tài liệu, học liệu trực tuyến; ứng dụng các phương tiện, kỹ thuật, công nghệ số; sử dụng môi trường và thiết bị dạy học đúng quy định, đảm bảo an toàn, hiệu quả. Hướng dẫn giáo viên phát triển chương trình giáo dục phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, của nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ, với phương châm giáo dục “Chơi mà học, học bằng chơi”

- Tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục kỹ năng phù hợp với lứa tuổi trong thực hiện chương trình GDMN; đổi mới phương pháp tổ chức các hoạt động tạo cơ hội cho trẻ tích cực khám phá, trải nghiệm và sáng tạo. Khai thác, sử dụng hiệu quả môi trường cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có; việc tự làm đồ dùng đồ chơi cần đảm bảo an toàn, hiệu quả, tránh hình thức, tăng cường sự tham gia của trẻ trong quá trình làm đồ dùng đồ chơi; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, đồ dùng đồ chơi, trang bị tài liệu.

- Căn cứ các tiêu chí xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, CBQL, GV xây dựng và sử dụng hiệu quả môi trường giáo dục, xây dựng kế hoạch giáo dục, tổ chức hoạt động giáo dục, đánh giá sự phát triển của trẻ và công tác phối hợp với cha mẹ trẻ. Kiểm tra, đánh giá rút kinh nghiệm và tham quan, học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm. Tiếp tục đánh giá sự phát triển của trẻ làm cơ sở cho việc xây dựng và điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với sự phát triển của trẻ theo quy định của chương trình GDMN.

- Xây dựng kế hoạch lựa chọn và vận dụng linh hoạt phương pháp giáo dục STEAM vào tổ chức các hoạt động cho trẻ phù hợp với điều kiện của nhà trường, nhóm- lớp. Tăng cường thực hiện nội dung giáo dục phát triển thể chất cho trẻ theo hướng lồng ghép tích hợp với các hoạt động giáo dục khác trong chương trình GDMN. Thường xuyên tổ chức hoạt động học trải nghiệm theo nhóm, không để cho trẻ ngồi học tại chỗ thụ động, quan tâm phát triển năng lực cá nhân. Tổ chức các hoạt động tập thể múa hát, trò chơi vận động nhanh, mạnh, bền, khéo, lao động trực nhật, tự phục vụ. Một số hoạt động giáo dục phát triển vận động theo hướng sáng tạo dựa trên cốt truyện văn học cổ tích để gây hứng thú, lôi cuốn trẻ mẫu giáo tham gia vận động nhằm phát triển các nhóm vận động cơ bản và các tổ chức vận

động, quay video làm tư liệu trao đổi học tập. Khai thác triệt để khu vui chơi, khu hoạt động thể dục vận động, các phòng chức năng để sử dụng đổi mới hình thức tổ chức các hoạt động âm nhạc, tạo hình, đóng kịch, khám phá.

- Tăng cường xây dựng môi trường giao tiếp, môi trường chữ viết trong nhà trường và các nhóm lớp, tạo điều kiện để trẻ phát triển ngôn ngữ mọi lúc, mọi nơi, phát triển kỹ năng giao tiếp cho trẻ, đặc biệt là khả năng tự tin, sử dụng ngôn ngữ mạch lạc, biểu cảm.

- Chỉ đạo giáo viên quản lý, khai thác và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi hiện có. Phát động giáo viên tích cực làm đồ dùng đồ chơi, bền, đẹp, sáng tạo, có tính thẩm mỹ tận dụng từ các nguyên vật liệu sẵn có tại địa phương để sử dụng trong tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ đảm bảo an toàn.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc chế độ giờ giấc các hoạt động CSGD trẻ, theo thời gian biểu quy định, không cắt xén chương trình, không dạy trước chương trình nhất là đối với trẻ 5 tuổi. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá việc thực hiện chương trình CSGD trẻ ở tất cả các nhóm, lớp. Có biện pháp chấn chỉnh kịp thời các biểu hiện vi phạm của giáo viên trong việc cắt xén hoặc thực hiện không đúng chương trình CSGD trẻ theo quy định.

- Tận dụng không gian để phát huy hiệu quả phong trào xây dựng "**Tủ sách trường học**", xây dựng "**Thư viện thân thiện**". Hướng dẫn cha mẹ học sinh lựa chọn sách truyện và dành thời gian đọc sách cho trẻ tại gia đình.

Tiếp tục lồng ghép, thực hiện hiệu quả các nội dung giáo dục tích hợp trong thực hiện Chương trình GDMN; giáo dục ATGT; giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe; giáo dục bảo vệ môi trường và sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả; giáo dục bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng chống thảm họa thiên tai đảm bảo phù hợp với điều kiện vùng miền và phù hợp với khả năng của trẻ, chú ý việc hình thành kiến thức, kỹ năng, thái độ cho trẻ theo khung kiến thức kỹ năng, thái độ đã được quy định nhằm giúp trẻ sống thân thiện với môi trường và có những thói quen, hành vi phù hợp để góp phần giảm thiểu thảm họa thiên tai, tự bảo vệ bản thân trong những trường hợp khẩn cấp...

- Chỉ đạo giáo viên thường xuyên theo dõi, đánh giá sự phát triển của trẻ làm cơ sở cho việc xây dựng và điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với sự phát triển của trẻ. Tiếp tục hướng dẫn giáo viên sử dụng Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi theo quy định tại Thông tư số 23/2010/TT-BGDĐT ngày 22/07/2010 của Bộ GD&ĐT và nhân rộng điển hình trong việc sử dụng Bộ chuẩn hỗ trợ thực hiện Chương trình GDMN nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

- Thực hiện đầy đủ các chính sách dành cho trẻ khuyết tật. Đẩy mạnh công tác truyền thông tới gia đình và cộng đồng nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong

việc bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ khuyết tật học hòa nhập và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, giúp trẻ có cơ hội thực hiện các quyền của trẻ em và hòa nhập với cộng đồng.

- Làm tốt công tác phối hợp giữa Gia đình- Nhà trường- Cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ, công tác XHHGD, đẩy mạnh hợp tác với các tổ chức, cá nhân để phát triển các nguồn lực nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN.

- BGH tăng cường công tác kiểm tra, thăm lớp, dự giờ, qua kiểm tra có đánh giá rút kinh nghiệm từ đó giúp giáo viên nâng cao về chuyên môn nghiệp vụ, tiếp tục tự học tự bồi dưỡng để tổ chức thực hiện các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ ngày một tốt hơn.

2.5. Tổ chức các Hội thi

a) Chỉ tiêu:

- Thi viết SKKN: Phần đầu có từ 10->15 SKKN tham gia dự thi cấp huyện
- Thi GVG: 100% giáo viên tham gia hội thi giáo viên giỏi cấp trường trong đó có 20% GV đạt Xuất sắc; 80% GV đạt loại Khá và Giỏi. Phần đầu có từ 2 -> 3GV đạt GVG cấp huyện; 01 GV tham gia dự thi GVG cấp tỉnh
- Tổ chức Hội thi “Tôi yêu Việt Nam” cấp trường vào tháng 12/2024.
- Tổ chức hoạt động trải nghiệm “*Bé chung tay bảo vệ môi trường*” vào tháng 3/2024.

b) Biện pháp:

Phát động cán bộ, giáo viên tham gia viết sáng kiến kinh nghiệm dự thi cấp trường, lựa chọn sáng kiến kinh nghiệm hay dự thi các cấp.

Tổ chức hội thi “Giáo viên dạy giỏi cấp trường” vào tháng 10,11/2024. (Theo Thông tư 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ GDĐT Quy định về Hội thi Giáo viên dạy giỏi cơ sở GDMN, giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi cơ sở giáo dục phổ thông).

Bám sát các văn bản hướng dẫn của cấp trên xây dựng kế hoạch tổ chức các hội thi một cách cụ thể triển khai tới toàn thể CBGV về nội dung, hình thức tổ chức các hội thi.

Giáo viên tích cực nghiên cứu chuyên môn, tự học, tự bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng để đạt kết quả cao trong các hội thi.

Chỉ đạo tổ chức Hội thi “Bé tài năng, sáng tạo” cấp trường ở 100% lớp mẫu giáo tham gia. Giáo viên lựa chọn và tích cực bồi dưỡng cho những trẻ có năng khiếu, có tố chất để tham gia hội thi cấp huyện.

Kết quả các hội thi trong năm học đều được nhà trường đưa vào tiêu chí thi đua hàng tháng và cuối năm để đánh giá xếp loại cho CBGV trong năm học.

2.6. Nâng cao chất lượng thực hiện Chuyên đề: “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025

a) Chỉ tiêu

- 100% nhóm, lớp thực hiện tốt chuyên đề tạo môi trường an toàn, thân thiện, lành mạnh đối với trẻ, kích thích tính tích cực, chủ động và sáng tạo của trẻ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho trẻ.

- Nâng cao năng lực và ý thức trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên và cha mẹ trẻ trong thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục phát triển toàn diện cho trẻ.

- Huy động sự tham gia của gia đình và xã hội, tạo sự thống nhất trong thực hiện xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm.

b) Biện pháp

- Bám sát Kế hoạch số 1165/KH-SGDĐT ngày 11/8/2021 của Sở GD&ĐT; Kế hoạch số 197/KH-PGD ngày 01/9/2021 của PGD&ĐT tiếp tục đẩy mạnh thực hiện tốt chuyên đề ***“Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025”***.

- BGH thường xuyên rà soát các điều kiện cơ sở vật chất của trường, lớp đáp ứng yêu cầu của các tiêu chí trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm; Điều chỉnh bổ sung Kế hoạch thực hiện chuyên đề phù hợp với điều kiện của nhà trường, địa phương.

- Tích cực học hỏi các đơn vị điểm trong thực hiện chuyên đề từ đó xây dựng kế hoạch thiết kế môi trường trong và ngoài lớp học hấp dẫn, mới lạ, tạo hứng thú cho trẻ tham gia các hoạt động đạt hiệu quả cao. Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo phương châm *“Học thông qua vui chơi trải nghiệm”* gắn kết việc quan sát, theo dõi trẻ hàng ngày với lập kế hoạch giáo dục và tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Lựa chọn, xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán tham gia các lớp tập huấn chuyên đề do Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT tổ chức; Tăng cường tổ chức chuyên đề cấp trường cho 100% giáo viên học tập sau khi đi tiếp thu về.

- Tổ chức tổng kết thực hiện Chuyên đề ***“Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021-2025”*** để đánh giá ưu điểm, hạn chế, bất cập khi thực hiện chuyên đề, từ đó rút ra bài học kinh nghiệm.

2.7. Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoại khóa, trải nghiệm

a) Chỉ tiêu

-100% trẻ được tham gia các hoạt động ngoại khóa, các hoạt động nhân ngày lễ, hội, các sự kiện, tham quan, trải nghiệm, giao lưu...

- Tổ chức cho trẻ tham gia các hoạt động hướng tới các ngày lễ lớn trong năm, các nhiệm vụ của ngành, địa phương: Cách mạng tháng 8 (19/8) và Quốc khánh 2/9; Ngày hội đến trường của bé (5/9); Tết trung thu (15/8 âm lịch); Ngày bác Hồ gửi thư cho các cháu thiếu niên nhi đồng(15/10); Ngày thành lập HLHPNVN (20/10); Ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11); Ngày thành lập QĐND

(22/12); Ngày thành lập Đảng cộng sản VN (3/2); Ngày thầy thuốc VN (27/2); Quốc tế phụ nữ (8/3); Ngày thành lập đoàn TNCSHCM (26/3); Ngày giải phóng Miền Nam (30/4); Ngày sinh nhật Bác (19/5); Tháng hành động vì trẻ em (tháng 6); Quốc tế thiếu nhi (1/6); Ngày Thương binh liệt sỹ (27/7)...

- 100% cán bộ, giáo viên hiểu được ý nghĩa lịch sử của các ngày lễ lớn thể hiện lòng yêu quê hương đất nước, biết ơn Đảng, Bác Hồ các anh hùng liệt sỹ...

- Tổ chức cho trẻ tham quan các danh lam thắng cảnh, các di tích lịch sử: Thăm quan nhà lưu niệm cố Tổng Bí thư Trường Chinh; Chùa Vạn Linh; Trường tiểu học,.....để trẻ được trải nghiệm và có thêm kiến thức thực tế về văn hóa địa phương nơi trẻ sống và học tập. Qua đó giáo dục trẻ tình yêu quê hương đất nước, kính trọng lễ phép với ông bà, cha mẹ, bạn bè và những người xung quanh.

b) Biện pháp

- Tổ chức các hoạt động theo quy mô khối, lớp như tổ chức các trò chơi học tập, trò chơi dân gian, khéo tay hay làm, thi bé tài năng sáng tạo, sáng tác thơ ca, truyện, bài hát, trò chơi, câu đố.... Quán triệt tới đội ngũ cán bộ, giáo viên tạo cho trẻ có điều kiện tốt nhất về tâm lý, cơ sở vật chất, đồng hành cùng trẻ giúp trẻ vui vẻ khám phá, trải nghiệm đảm bảo an toàn, thiết thực, hiệu quả.

- Tuyên truyền, phối hợp với phụ huynh học sinh, các ban ngành đoàn thể vận động các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm, người con quê hương ủng hộ tài trợ nguồn kinh phí để tổ chức các ngày hội, ngày lễ, các hoạt động tham quan trải nghiệm cho trẻ có ý nghĩa và đạt hiệu quả cao.

- Giáo viên cung cấp cho trẻ những hiểu biết về lịch sử văn hoá, truyền thống cách mạng, các di tích lịch sử văn hoá, các danh lam thắng cảnh của tỉnh, địa phương tăng cường công tác bồi dưỡng hiểu biết về truyền thống dân tộc.

- Tổ chức tham gia lao động tập thể, vệ sinh môi trường trong ngoài lớp; trồng cây cảnh, cây bóng mát, cây thuốc nam; tuyên truyền học tập bồi dưỡng chính trị, kiến thức nuôi dạy con theo khoa học và chăm sóc sức khoẻ...

2.8. Thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua

a) Chỉ tiêu:

- 100% CBGV được học tập các chuyên đề về đạo đức tư tưởng HCM.
 - 100% CBGV thực hiện hiệu quả các cuộc vận động và phong trào thi đua
 - 100% cán bộ, đảng viên và GV nắm rõ đường lối chủ trương của Đảng và các chính sách pháp luật của Nhà nước, thực hiện và tuân thủ pháp luật. Tích cực tuyên truyền thực hiện tốt đường lối của Đảng. Gương mẫu trong công việc, có tác phong lối sống gương mẫu, có tinh thần và ý thức xây dựng tập thể đoàn kết.

- 100% CBGVNV chấp hành tốt mọi nội quy, quy chế của ngành, nhà trường và địa phương. Luôn luôn yêu thương, tôn trọng trẻ. Không vi phạm đạo đức nhà giáo, nói không với bạo hành trẻ em.

- 100% CBGVNV có phẩm chất đạo đức tốt, có lối sống văn hóa nơi công sở, gia đình và cộng đồng, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, luôn thực hiện tốt cuộc vận động: “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.

- 100 CBGV thực hiện có hiệu quả chương trình GDMN theo quan điểm “Giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”, vận dụng linh hoạt, sáng tạo trong đổi mới phương pháp dạy học, trong tổ chức các hoạt động cho trẻ.

- 100% trẻ ngoan ngoãn, lễ phép, mạnh dạn, tự tin bày tỏ cảm xúc và ý kiến của mình khi tham gia vào các hoạt động vui chơi, học tập; trẻ có một số kỹ năng cơ bản ứng phó với những điều đơn giản xảy ra trong cuộc sống hàng ngày của trẻ.

- 100% nhóm lớp có đầy đủ đồ dùng, đồ chơi theo quy định; trang trí môi trường gần gũi, thân thiện và có hiệu quả trong các hoạt động của trẻ.

b) Biện pháp:

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

- Mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên không ngừng rèn luyện tư cách, phẩm chất đạo đức, lối sống lành mạnh, hết mình vì học sinh, thương yêu trẻ như con, cháu của mình. Mỗi CBGV tự lựa chọn đăng ký một việc làm thiết thực, phù hợp trong quản lý, giảng dạy để thực hành làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

- Luôn có tư duy độc lập, sáng tạo gắn lý luận với thực tiễn trong việc đổi mới phương pháp giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ được phân công.

- Thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, không ngừng rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; kiên quyết đấu tranh với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo. Thực hành tiết kiệm, chống tham ô lãng phí, nói đi đôi với làm, nói ngắn gọn, dễ nhớ, dễ hiểu, dễ làm.

- Tiếp tục chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, quy định, chính sách mới của ngành, địa phương, cơ sở GDMN, đặc biệt là tuyên truyền về Kết luận số 91-KL/TW của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

CBQL, GV, NV trong nhà trường thực hiện tốt các phẩm chất đạo đức, tinh thần tự học và tính sáng tạo theo các nội dung sau:

+ Về đạo đức nhà giáo

Cán bộ giáo viên tích hợp lồng ghép nội dung các cuộc vận động vào thực hiện nhiệm vụ và tổ chức các hoạt động giáo dục một cách nghiêm túc.

Không vi phạm chính sách, pháp luật, các quy định về đạo đức nhà giáo và nội quy của đơn vị.

Yêu ngành, yêu nghề, yên tâm công tác, có ý thức tổ chức kỉ luật. Đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp cùng hoàn thành tốt nhiệm vụ, đấu tranh, ngăn chặn đồng nghiệp vi phạm pháp luật và những quy định nghề nghiệp.

Luôn được phụ huynh và nhân dân địa phương tin yêu, quý trọng.

+ Về tự học của nhà giáo

Không ngừng học tập, tu dưỡng rèn luyện để nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ; Thường xuyên tự học, tự bồi dưỡng, đẩy mạnh việc đổi mới phương pháp tổ chức các hoạt động, thay đổi hình thức sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề, hội thảo nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, phục vụ công tác giáo dục, đáp ứng yêu cầu về chuẩn nghề nghiệp theo tiêu chuẩn đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non trong giai đoạn hiện nay.

Khắc phục khó khăn, có kế hoạch tự học và ý chí vươn lên rèn luyện kỹ năng, phương pháp tự học, tự nghiên cứu để củng cố, bổ sung kiến thức, kỹ năng giáo dục và thủ thuật sư phạm.

Việc tự học của nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên vừa là quá trình để tự hoàn thiện mình vừa là để nêu gương cho học sinh noi theo.

+ Về tính sáng tạo của nhà giáo

Đổi mới, cải tiến phương pháp quản lý nhà trường, quản lý học sinh nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục - đào tạo. Sáng tạo trong vận dụng kiến thức, kỹ năng và đổi mới phương pháp vào quá trình giảng dạy.

Tích cực nghiên cứu tự làm đồ dùng đồ chơi, cải tiến đồ dùng đã có phù hợp với hoạt động giáo dục của lớp và trẻ, nghiên cứu ứng dụng các SKKN của đồng nghiệp và bản thân để nâng cao hiệu quả các hoạt động giáo dục..

Đổi mới phương pháp giảng dạy, ứng dụng CNTT vào bài dạy và xử lý các tình huống sư phạm một cách linh hoạt. Quan tâm phát hiện và bồi dưỡng trẻ có năng khiếu, có biện pháp giáo dục phù hợp để bồi dưỡng cho những trẻ yếu.

Mỗi CBGVNV lựa chọn một việc làm phù hợp với nội dung mà mình đã lựa chọn, nhằm đổi mới công tác quản lý, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường.

+ Xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp và an toàn

Tiếp tục phối hợp với các tổ chức, các ban ngành, đoàn thể huy động các nguồn lực đóng góp của xã hội, cha mẹ trẻ nhằm xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh ngày càng phát huy hiệu quả trường Xanh, Sạch, Đẹp, An toàn.

Xây dựng kế hoạch trồng bổ sung cây xanh, cây bóng mát, thay thế một số cây không phù hợp trong khuôn viên, phân công các đoàn thể và các tổ khối phụ trách chăm sóc bồn hoa, cây cảnh, cây xanh trong nhà trường.

Nói không với hành vi bạo lực học đường. Tổ chức cho CBGVNV ký cam kết không xúc phạm đến thân thể trẻ, đảm bảo an toàn tuyệt đối về mọi mặt cho trẻ khi ở trường. Tăng cường công tác quản lý học sinh; xử lý công khai, nghiêm minh những trường hợp vi phạm.

+ Dạy và học

Xây dựng tiêu chí ứng xử thân thiện, phù hợp với thực tiễn, văn hoá của địa phương tạo nên môi quan hệ ứng xử thân thiện giữa các thành viên trong và ngoài nhà trường.

Giáo viên vận dụng sáng tạo, có hiệu quả các phương pháp, biện pháp để tổ chức các hoạt động cho trẻ theo hướng tích hợp, biết khai thác các tình huống trong cuộc sống để giáo dục trẻ nhằm giúp trẻ phát huy sự sáng tạo, tính tích cực, tự giác tìm tòi, khám phá. Tích cực đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng CNTT một cách hiệu quả trong việc tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo quan điểm “*Giáo dục lấy trẻ làm trung tâm*”.

Thường xuyên tổ chức các buổi hội thảo, các buổi trải nghiệm, các hoạt động vui chơi và học tập tập thể, tổ chức thao giảng theo hướng dạy học “Thân thiện, tích cực” từ đó giúp trẻ hứng thú và tích cực học tập, rèn luyện đạo đức.

+ Rèn luyện kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm

Thường xuyên rèn luyện, tạo cơ hội cho trẻ được giao lưu với bạn bè, người lớn giúp trẻ mạnh dạn, tự tin trong giao tiếp, chủ động tích cực tham gia vào các hoạt động vui chơi, học tập.

Tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho trẻ (kỹ năng tự phục vụ, nề nếp thói quen vệ sinh, kỹ năng tự bảo vệ an toàn bản thân, kỹ năng ứng phó, kỹ năng mạnh dạn tự tin trong giao tiếp, thân thiện với bạn bè, lễ phép với người lớn...)

Tăng cường các hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho trẻ

Tăng cường các hoạt động trải nghiệm cho trẻ thông qua các trò chơi dân gian, thực hành kỹ năng sống trong các ngày hội, ngày lễ: Tết trung thu, 20/10, 20/11; 8/3; 30/4, 1/6... qua đó rèn luyện kỹ năng sống cho trẻ, giúp cha mẹ trẻ thấy con em mình thực sự hạnh phúc và an toàn khi tới trường, lớp mầm non.

+ Hoạt động tập thể vui tươi lành mạnh

Tổ chức tốt các ngày lễ, ngày hội, các hoạt động ngoài giờ lên lớp một cách hiệu quả như: trò chơi dân gian, múa hát tập thể theo kế hoạch, tích cực tham gia các hội thi do các cấp tổ chức đạt kết quả cao.

Tiếp tục triển khai phong trào sưu tầm các bài hát, thơ ca, trò chơi dân gian, tích cực sưu tầm và làm đồ dùng đồ chơi tận dụng từ nguyên vật liệu phế thải.

+ Tham gia tìm hiểu, chăm sóc, phát huy các giá trị di tích lịch sử văn hóa

Liên hệ giới thiệu một số di tích lịch sử gần gũi bằng cách lồng ghép vào các tổ chức các hoạt động cho trẻ một cách phù hợp theo từng độ tuổi.

Thi đua “ Đổi mới sáng tạo trong dạy và học” mỗi CBGV đăng ký, thực hiện ít nhất một nội dung đổi mới.

Tích cực ứng dụng CNTT trong quản lý, chăm sóc giáo dục; trong công tác kiểm tra, đánh giá.

Xây dựng môi trường giáo dục xanh-sạch- thân thiện, xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, nói không với bạo hành trẻ em.

2.9. Công tác phối kết hợp với các ban ngành đoàn thể

a) Chỉ tiêu:

- Phát huy sức mạnh của cộng đồng xã hội tham gia vào sự nghiệp giáo dục, cùng chung tay góp sức với nhà trường nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của địa phương lên một tầm cao mới.

- Nâng cao chất lượng dạy và học, để phát triển giáo dục và đào tạo theo hướng bền vững, góp phần nâng cao trình độ dân trí, chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập.

- Nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục đối với các lớp mẫu giáo 5 tuổi, giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng, thừa cân béo phì dưới 0,5%. Duy trì tốt tỷ lệ trẻ chuyên cần, chuẩn bị tốt tâm thế cho trẻ vào lớp 1.

- Huy động 100% trẻ 5 tuổi ra lớp, duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi.

b) Biện pháp:

*** Giữa Nhà trường với Công đoàn cơ sở**

- Nhà trường và BCH Công đoàn cơ sở phối hợp chặt chẽ trong việc vận động tổ chức phong trào quần chúng cán bộ công chức và người lao động trong nhà trường thực hiện tốt các chủ trương, Nghị quyết và đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn của Sở GDĐT, Phòng GDĐT và của nhà trường đề ra.

- Tạo điều kiện thuận lợi để công đoàn cơ sở tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động của nhà trường, giải quyết kịp thời các kiến nghị hợp pháp của đội ngũ cán bộ công chức trong nhà trường. Tập hợp các ý kiến của đoàn viên Công đoàn tham gia với chính quyền nhà trường.

- Công đoàn thường xuyên quan tâm, động viên đoàn viên thực hiện tốt nhiệm vụ năm học, các hoạt động chuyên môn; đề xuất nhà trường tạo điều kiện cho CBGV tham gia học tập, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

- Công đoàn tổ chức tốt các hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên công đoàn phát triển sự nghiệp giáo dục, văn hóa; chăm lo sức khỏe và các điều kiện làm việc, nghỉ ngơi của đoàn viên, vận động, hướng dẫn đoàn viên công đoàn thực hiện tốt chính sách DS-KHHGD.

- Nhà trường và Công đoàn phối hợp chặt chẽ trong việc xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch phát triển GD giai đoạn và hàng năm có hiệu quả.

- Trước khi ban hành các bổ sung sửa đổi kế hoạch, chủ trương công tác của nhà trường hoặc triển khai thực hiện về chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước có liên quan đến đội ngũ cán bộ, công chức thì nhà trường cần trao đổi thống nhất với Công đoàn để cùng chỉ đạo thực hiện đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của đội ngũ đoàn viên, giáo viên.

- Công đoàn cơ sở có trách nhiệm chỉ đạo quán triệt đến đội ngũ đoàn viên các văn bản pháp quy của nhà nước, quán triệt động viên đội ngũ nghiêm túc thực hiện, đồng thời giám sát việc thực hiện trong nhà trường.

- Đại diện của Công đoàn là thành viên của Hội đồng Thi đua- Khen thưởng, kỷ luật, xét nâng lương và những vấn đề liên quan đến đội ngũ. Công đoàn có trách nhiệm cử người có đủ thẩm quyền tham gia các hội đồng trên và các ban chỉ đạo của nhà trường.

- Nhà trường và Công đoàn phối hợp chặt chẽ để tổ chức phát động các phong trào thi đua nhằm thực hiện các nhiệm vụ chính trị của ngành, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội và an ninh quốc phòng của địa phương.

- Hàng năm, sau khi thống nhất với Công đoàn công bố nội dung thi đua, chế độ khen thưởng. Công đoàn đề ra các biện pháp động viên phong trào thi đua, cùng Hội đồng thi đua hướng dẫn tổ chức phong trào thi đua trong nhà trường đánh giá sơ kết, tổng kết, xét duyệt khen thưởng tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong năm học. Nhà trường và Công đoàn có trách nhiệm phối hợp giải quyết kịp thời các kiến nghị của đoàn viên công đoàn theo quy định của pháp luật.

- Công đoàn cơ sở có trách nhiệm tổ chức chỉ đạo các hoạt động của UBKTCD, xem xét việc thực hiện các chế độ chính sách, định biên lao động, tiền lương, tiền thưởng. Khi phát hiện các vụ việc vi phạm các chế độ chính sách, quyền lợi hợp pháp của người lao động Công đoàn kiến nghị với nhà trường và các cấp có thẩm quyền nghiên cứu xử lý.

- Nhà trường có trách nhiệm thông tin cho Công đoàn nắm bắt về các chủ trương hoạt động chuyên môn, các chính sách và các nhiệm vụ trọng tâm của ngành GD&ĐT. Tạo điều kiện thuận lợi để Công đoàn cơ sở hoạt động.

- Công đoàn cơ sở mời lãnh đạo nhà trường dự họp theo định kỳ để nghe báo cáo về hoạt động của BCH Công đoàn. Trong các cuộc họp mỗi bên cần thông báo trước thời gian, nội dung và cung cấp những tài liệu, thông tin cần thiết để tham gia đóng góp ý kiến, nhất là những vấn đề bàn về biện pháp thực hiện nhiệm vụ năm học, các hoạt động nổi bật trong năm học, trao đổi tình hình, kiểm điểm sự phối hợp, giải quyết các công việc đã qua và những vấn đề mới phát sinh.

** Giữa Nhà trường với Đoàn thanh niên*

- Nhà trường chỉ đạo Đoàn thanh niên hoạt động theo đúng chức năng nhiệm vụ nhằm mục đích giáo dục đạo đức tác phong cho đội ngũ đoàn viên đồng thời xây dựng nền nếp trong trường học, tạo môi trường trường học an toàn, thân thiện. Tạo điều kiện thuận lợi cho Đoàn tổ chức các hoạt động theo kế hoạch.

- Phát động phong trào làm đồ dùng học tập, đồ chơi cho trẻ, ủng hộ ngày công lao động cải tạo cảnh quan môi trường trong nhà trường và nhóm lớp. Phổ biến kiến thức chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ.

- Tích cực tìm hiểu về hoàn cảnh gia đình của mỗi đoàn viên, học sinh để kịp thời chia sẻ, động viên đoàn viên, học sinh và đưa ra các giải pháp giáo dục học sinh cá biệt phù hợp, có hiệu quả. Ngăn chặn kịp thời các hành vi bạo lực học đường.

- Đoàn thanh niên làm tốt công tác tham mưu cho nhà trường trong việc tổ chức, thực hiện công tác đền ơn, đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn.

** Giữa giáo viên với cha mẹ học sinh và Ban giám hiệu*

- Giáo viên thường xuyên nắm bắt và trao đổi thông tin với cha mẹ trẻ, động viên gia đình có trẻ trong độ tuổi chưa đến trường, trẻ đi học chưa thường xuyên và nghỉ học từ 3 ngày trở lên không có lý do để phụ huynh cho trẻ đến lớp nhằm nâng cao tỷ lệ huy động, tỷ lệ chuyên cần.

- Giáo viên thường xuyên tuyên truyền các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước nhằm nâng cao nhận thức của mọi tầng lớp nhân dân cùng quan tâm chăm lo cho sự nghiệp giáo dục mầm non.

** Đối với Đảng ủy và UBND xã Trà Lũ*

- Chỉ đạo đưa các chỉ tiêu, hoạt động về giáo dục mầm non vào Nghị quyết, Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

- Đảng ủy và chính quyền địa phương thường xuyên kiểm tra việc chỉ đạo thực hiện Nghị quyết, kế hoạch về công tác giáo dục mầm non trên địa bàn.

- Các tổ chức đoàn thể, chính quyền ở địa phương thực hiện, theo dõi, giám sát, đánh giá cụ thể của các hoạt động giáo dục trên địa bàn, có báo cáo hoạt động hàng quý, năm gửi về xã.

** Đối với tổ chức Ủy ban mặt trận Tổ quốc xã*

Nhà trường phối hợp chặt chẽ với UBMTTQ xã; Hội LHPN, hội CCB, hội nông dân, ĐTN để làm tốt công tác tuyên truyền, vận động huy động học sinh đến trường, tuyên truyền, vận động các bậc cha mẹ thực hiện việc phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ.

Đẩy mạnh công tác khuyến học ở địa phương để khuyến khích trẻ có hoàn cảnh khó khăn đến trường.

Thực hiện tốt công tác PCGDMNTNT, giáo dục rèn luyện kỹ năng sống, giáo dục lễ giáo đạo đức cho trẻ. Có chính sách ưu tiên, động viên và khuyến khích trẻ có hoàn cảnh khó khăn.

** Đối với Hội LHPN, Ban Dân số-Gia đình và trẻ em*

- Nâng cao nhận thức và năng lực của phụ nữ, nhân dân cùng tích cực tham gia vào việc tổ chức, quản lý thực hiện các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ, huy động các gia đình đưa trẻ trong độ tuổi đến trường lớp.

- Huy động sự tham gia của các tầng lớp phụ nữ vào các hoạt động lập kế hoạch xây dựng, đóng góp bảo vệ các công trình phúc lợi, các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ.

- Vận động cha mẹ ủng hộ xây dựng trường lớp, các ban ngành, các tổ chức kinh tế tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất thiết bị cho giáo dục mầm non.

- Tích cực triển khai các hoạt động thiết thực trong tháng hành động vì trẻ em để bảo vệ và thực hiện quyền trẻ em.

** Đối với trạm y tế xã, trung tâm y tế huyện*

- Nhà trường phối hợp chặt chẽ với trạm y tế xã, trung tâm y tế huyện để triển khai thực hiện tốt công tác vệ sinh phòng bệnh, phòng tránh tai nạn thương tích, phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong nhà trường.

- Phối hợp với trạm y tế, trung tâm y tế khám sức khỏe định kỳ cho CBGVNV và trẻ vào tháng 10 hàng năm nhằm phát hiện bệnh điều trị kịp thời.

- Hướng dẫn các bậc cha mẹ thực hiện tốt các biện pháp phòng chống một số dịch bệnh thường gặp cho trẻ: Các bệnh về hô hấp, còi xương, suy dinh dưỡng, ...cho trẻ tiêm chủng đúng lịch, đủ mũi.

** Đối với các doanh nghiệp, cá nhân trên địa bàn*

- Nhà trường tranh thủ sự ủng hộ của các doanh nghiệp, cá nhân trên địa bàn để huy động tăng cường cơ sở vật chất trường học và xây dựng quỹ khuyến học - khuyến tài nhằm động viên phong trào thi đua Dạy tốt - Học tốt.

- Tổ chức các hoạt động bằng nhiều hình thức phong phú để huy động nguồn vốn trong nhân dân hỗ trợ việc nâng cấp cơ sở vật chất thiết bị trường học và giúp trẻ có hoàn cảnh khó khăn đến trường.

** Phối hợp với Hội nông dân và các tổ chức khác*

- Cùng với hội nông dân tham mưu với chính quyền địa phương tạo nên một môi trường giáo dục xanh, sạch, đẹp, an toàn.

- Kết hợp với Hội CCB, Hội người cao tuổi, Hội CTĐ...tạo thành một lực lượng hùng hậu, rộng khắp ủng hộ tích cực cho sự nghiệp phát triển giáo dục mầm non tại địa phương.

** Đối với Ban đại diện Cha mẹ học sinh*

- Ban đại diện cha mẹ học sinh tổ chức hoạt động theo Điều lệ Hội cha mẹ học sinh do Bộ GD&ĐT ban hành.

- Nhà trường tạo điều kiện thuận lợi để Hội cha mẹ học sinh hoạt động. Mỗi năm Hội CMHS tổ chức Đại hội 1 lần để đánh giá tình hình hoạt động của Hội

trong năm cũ, đề ra kế hoạch hoạt động trong năm học mới và tổ chức bầu Ban đại diện CMHS của năm học.

- Nhà trường cùng Ban đại diện Hội CMHS tổ chức họp phụ huynh định kỳ 3 lần/năm để thông báo kết quả thực hiện các nhiệm vụ chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ và đưa ra giải pháp cùng phối hợp thực hiện.

- Hội CMHS phối hợp cùng nhà trường làm tốt công tác huy động trẻ đến trường, thực hiện Đề án nâng cao chất lượng giáo dục của địa phương và phổ cập giáo dục MNTENT từng bước thực hiện mục tiêu về PCGD cho trẻ mẫu giáo từ 3-5 tuổi vào năm 2030.

2.10. Công tác tuyên truyền

a) Chỉ tiêu:

- Góp phần thực hiện tốt mục tiêu chăm sóc giáo dục trẻ ở trường mầm non và gia đình, tạo sự liên kết giữa nhà trường và gia đình nhằm thống nhất nội dung nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục và phương pháp giảng dạy phù hợp với lứa tuổi và tâm sinh lí của trẻ.

- Giúp CMHS có thêm một số kiến thức cơ bản về việc nuôi dạy con khoa học, phòng chống được một số bệnh tật, tai nạn thương tích thường gặp ở trẻ em.

- Giúp CMHS hiểu rõ hơn về nhiệm vụ của GVMN từ đó thông cảm, chia sẻ và giúp đỡ cả về tinh thần, vật chất góp phần nâng cao chất lượng CSNDGD trẻ.

- 100% CMHS được tham khảo tài liệu về kiến thức nuôi dạy con khoa học và nắm được chương trình học tập của trẻ tại trường.

- 100% CMHS nắm bắt được dấu hiệu cơ bản của một số dịch bệnh thường gặp để cùng phối hợp phòng, tránh, đẩy lùi bệnh.

- 95% CMHS tích cực tham gia, đóng góp ý kiến hỗ trợ kinh phí cơ sở vật chất và tinh thần cho nhà trường, tham gia các buổi họp phụ huynh trong năm học của trường và lớp tổ chức.

b) Biện pháp:

- Chia sẻ với phụ huynh về công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ ở trường mầm non; Công tác phổ cập giáo dục cho trẻ 5 tuổi; Các hoạt động của trường, lớp. Tuyên truyền phụ huynh nội dung giáo dục kỹ năng sống cho trẻ.

- Tuyên truyền với phụ huynh đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ trong bối cảnh các loại dịch bệnh; cách phòng chống suy dinh dưỡng, béo phì và các bệnh tật khác thường gặp ở trẻ.

- Tuyên truyền ngày hội toàn dân đưa trẻ đến trường, các ngày lễ lớn trong năm 8/3; 20/10; 20/11; 30/4; 1/5; 1/6; 19/5....Hưởng ứng ngày thế giới rửa tay bằng xà phòng (15/10), lợi ích của việc rửa tay sạch, hướng dẫn rửa tay đúng cách.

- Vận động phụ huynh hỗ trợ ngày công, ủng hộ kinh phí, nguyên vật liệu làm đồ dùng, đồ chơi, mua TTB, ĐDĐC, trang trí nhóm lớp phục vụ công tác CSGD trẻ.

- Phòng chống một số tai nạn thương tích cho trẻ (đuối nước, bỏng). Dị vật đường thở, cách phòng ngừa và cấp cứu. Cách xử trí khi trẻ bị sốt, trách nhiệm của nhà trường và gia đình khi trẻ bị bệnh, khi trẻ đang ở trường..., các biện pháp đảm bảo an toàn cho trẻ trong thời gian trẻ nghỉ hè.

** Hình thức tuyên truyền:*

- Phối hợp với các ban ngành đoàn thể để tuyên truyền, trao đổi trực tiếp với CMHS trong giờ đón - trả trẻ, thông qua sổ sức khỏe của trẻ.

- Tuyên truyền trên Website của nhà trường; trên hệ thống truyền thanh của nhà trường, địa phương

- Tuyên truyền thông qua các cuộc họp phụ huynh của trường, lớp, các buổi hội thảo chuyên môn cho giáo viên.

- Trên bảng tuyên truyền của nhà trường, góc tuyên truyền của nhóm lớp, nhóm zalo, facebook...

3. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia, trường Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn

3.1. Tăng cường CSVC, trang thiết bị

a) Chỉ tiêu:

- Tiếp tục duy trì phát huy hiệu quả chất lượng trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1; trường Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn; Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2;

- Xây dựng môi trường trong và ngoài lớp học Sáng- Xanh- Sạch- Đẹp để thu hút trẻ đến trường.

- Làm tốt công tác tham mưu với Đảng ủy, chính quyền địa phương hỗ trợ nguồn kinh phí, huy động XHHGD vận động cha mẹ học sinh tài trợ để tăng cường cơ sở vật chất nhà trường:

+ Nâng cấp khu sơ chế bếp ăn

+ Làm rào chắn lan can tầng 2 dãy nhà phía Tây và toàn bộ xung quanh khuôn viên nhà trường

+ Bổ sung trang thiết bị phòng thư viện đề nghị cấp trên kiểm tra công nhận Thư viện đạt chuẩn

+ Lắp cây nước nóng lạnh

+ Tiếp tục sửa sàn nhà, bị bong chóc, phòng rộp..., làm rào chắn xung quanh tường bao phía trước trường

- Vận động phụ huynh mua sắm trang thiết bị sách vở, đồ dùng đồ chơi, đồ dùng cá nhân cho trẻ, các điều kiện phục vụ công tác nuôi ăn bán trú.

b) Biện pháp:

- Tham mưu lãnh đạo chính quyền địa phương hỗ trợ nguồn kinh phí để tu bổ, sửa chữa cơ sở vật chất

- Công tác tham mưu cần kiên trì, bền bỉ, linh hoạt và mang tầm chiến lược thể hiện được tầm nhìn của nhà quản lý. Cán bộ quản lý phải nghiên cứu kỹ các văn bản hướng dẫn, thu thập thông tin, nắm bắt kịp thời những thời cơ và vận hội ở địa phương tranh thủ sự lãnh đạo, đầu tư cơ sở vật chất của các cấp ủy Đảng chính quyền địa phương đối với nhà trường. Chủ động tham mưu xây dựng kế hoạch phát triển, thực hiện các nhiệm vụ giáo dục mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã đã đề ra.

- Tăng cường công tác XHHGD huy động các nguồn tài trợ, kết hợp với sự ủng hộ của các doanh nghiệp, người con quê hương, CMHS để mua sắm thêm các đồ dùng trang thiết bị cần thiết phục vụ các lĩnh vực hoạt động của nhà trường.

- Tiếp tục tiết kiệm nguồn ngân sách để mua sắm bổ sung trang thiết bị thay thế các thiết bị đã xuống cấp phục vụ công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ ngày một tốt hơn.

- Phát động giáo viên tích cực làm đồ dùng đồ chơi phục vụ cho việc giảng dạy. Chỉ đạo giáo viên sử dụng môi trường cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, khai thác một cách hiệu quả các trang thiết bị hiện có. Tăng cường kiểm tra việc sử dụng, bảo quản đồ dùng, đồ chơi tại các nhóm lớp, kiểm tra việc giáo viên hướng dẫn và cho trẻ sử dụng đồ dùng thiết bị đặc biệt là đồ dùng theo TT02.

- Tích cực tuyên truyền nâng cao nhận thức bảo quản đồ dùng đồ chơi trang thiết bị tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Giao trách nhiệm cho giáo viên các nhóm lớp, giáo viên, nhân viên làm dinh dưỡng, các bộ phận có trách nhiệm bảo quản đồ dùng trang thiết bị mình được phân công phụ trách.

- Tổ chức đánh giá, hội thảo chuyên môn phổ biến nhân rộng những sản phẩm đồ dùng đồ chơi tự làm có chất lượng tốt, có tính thẩm mỹ và áp dụng đạt hiệu quả cao.

3.2. Nâng cao chất lượng công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia, trường Xanh-Sạch-Đẹp-An toàn

a) Chỉ tiêu:

Duy trì và phát huy hiệu quả trường đạt Kiểm định CLGD cấp độ 2, chuẩn Quốc gia mức độ 1; trường đạt chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn.

Phấn đấu xây dựng thư viện đạt tiêu chuẩn tài nguyên thông tin Mức độ 1

b) Biện pháp:

- Tích cực tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương trong việc dự báo qui mô phát triển để bổ sung quy hoạch đất cho nhà trường, quy hoạch mạng lưới trường lớp theo Kế hoạch phát triển GDMN, phổ thông giai đoạn 2021-2030, lộ trình phù hợp với điều kiện thực tiễn, tạo điều kiện thuận lợi đưa trẻ đến trường đáp ứng nhu cầu học tập và đảm bảo các yêu cầu, điều kiện nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- Công tác tham mưu cần kiên trì, linh hoạt và mang tầm chiến lược thể hiện được tầm nhìn của nhà quản lý. Cán bộ quản lý phải nghiên cứu kỹ các văn bản hướng dẫn, thu thập thông tin, nắm bắt kịp thời những thời cơ và vận hội ở địa phương tranh thủ sự lãnh đạo, đầu tư cơ sở vật chất của các cấp uỷ Đảng chính quyền địa phương đối với nhà trường. Chủ động tham mưu xây dựng kế hoạch phát triển, thực hiện các nhiệm vụ giáo dục mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XXVII đã đề ra.

- Phát huy hiệu quả trường đạt Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2, chuẩn Quốc gia mức độ I, trường Xanh- Sạch- Đẹp- An toàn. Nhà trường tự kiểm tra, đánh giá việc duy trì và phát huy hiệu quả, trên cơ sở đó tiếp tục củng cố nâng cao chất lượng từng tiêu chuẩn. Tiếp tục có kế hoạch quy hoạch, trồng bổ sung cây bóng mát trên sân trường, xây dựng khu vườn thực nghiệm theo khối lớp trồng các loại cây ăn quả, các loại rau theo mùa; quy hoạch khu động vật nuôi như: gà, vịt, thỏ, mèo... để trẻ được quan sát; phối hợp với CMHS và cộng đồng tổ chức tốt các hoạt động thực hành cho trẻ.

- Bám sát Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ Giáo dục Thông tư ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở GDMN và phổ thông; Tiếp tục xây dựng kế hoạch mua sắm bổ sung thêm trang thiết bị phần đầu xây dựng thư viện đạt tiêu chuẩn tài nguyên thông tin Mức độ 1, đặc biệt chú trọng xây dựng thư viện số, hỗ trợ giáo viên, cán bộ quản lý và phụ huynh khai thác tài nguyên thông tin trên mạng trong bối cảnh dịch Covid-19 lan rộng.

- Rà soát hoàn thiện các tiêu chuẩn Theo thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 Thông tư Ban hành Quy định về KĐCLGD và công nhận đạt chuẩn Quốc gia đối với trường mầm non; Quyết định số 94/QĐ-SGDĐT ngày 22/2/2019 Quyết định về việc Ban hành quy định tiêu chuẩn công nhận trường đạt chuẩn Xanh- Sạch- Đẹp- An toàn xây dựng kế hoạch tự đánh giá trong năm học.

- Giáo viên tích cực bổ sung thêm các loại cây xanh, cây hoa,... vào góc thiên nhiên của nhóm-lớp, thường xuyên chăm sóc cây xanh bóng mát, thăm cỏ trong khuôn viên trường, tham gia trồng và chăm sóc vườn rau của bé, vườn cây ăn quả, vườn thuốc nam tạo cảnh quan khuôn viên nhà trường luôn xanh, sạch, đẹp, an toàn thu hút trẻ đến trường

4. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ quản lý và giáo viên mầm non. Thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua

a) Chỉ tiêu:

- Tổng số đội ngũ CBGVNV: 34 người

+ Cán bộ quản lý: 03 người

+ Giáo viên: 30 người

+ Nhân viên kế toán: 01 người

Trong đó: Hiệu trưởng: 01 đ/c; Phó hiệu trưởng: 02 đ/c; Giáo viên: 30 đ/c; nhân viên KT: 01 đ/c (Trường còn thiếu 6 giáo viên theo Điều lệ TrMN)

- Trình độ chuyên môn: 96,9% CBGV có trình độ chuyên môn đạt chuẩn trở lên. Trong đó có 60,61% CBGV có trình độ CM trên chuẩn. Phần đầu trong năm học 2024-2025 đạt 80% CBGV có trình độ chuyên môn trên chuẩn (*Hiện có 7 GV đang tham gia học ĐHSPMN hệ VLVH*)

- Trình độ chính trị: 21 đảng viên/33 CBGV, tỷ lệ đạt 63,64% phần đầu trong năm học kết nạp từ 1->2 quân chúng ưu tú vào Đảng

- 100% CBQL, GV, NV thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN, quy định đạo đức nhà giáo, các cuộc vận động và phong trào thi đua.

- 100% CBGVNV có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản, sử dụng thành thạo máy vi tính, ứng dụng CNTT trong tổ chức các hoạt động có hiệu quả.

- 100% CBGVNV ký cam kết thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua của ngành và cấp trên phát động.

- 100% giáo viên tham gia hội thi giáo viên giỏi cấp trường trong đó có 20% GV đạt Xuất sắc; 80% GV đạt loại Khá và Giỏi. Phần đầu có từ 2 -> 3GV đạt GVG cấp huyện; 01 GV tham gia dự thi GVG cấp tỉnh

- Kết quả BDTX của cán bộ quản lý, giáo viên xếp loại giỏi đạt từ 95-100%.

- Kết quả đánh giá CCVC: 30% CBGV xếp loại Xuất sắc; 70% CBGV xếp loại Tốt.

- 100% CBQL được đánh giá xếp loại chuẩn HT, PHT và đạt từ khá trở lên. 100% GV được đánh giá xếp loại chuẩn nghề nghiệp GVMN theo quy định trong đó số giáo viên xếp loại Tốt: 30%, Khá 70%

b) Biện pháp:

- Triển khai thực hiện hiệu quả nội dung Kế hoạch số: 637/KH-BGDĐT ngày 08/6/2022 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành kế hoạch tập huấn hướng dẫn thực hiện Chương trình GDMN sau sửa đổi phù hợp với bối cảnh hiện nay và Kế hoạch số 215/KH-BGDĐT ngày 15/3/2022 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành kế hoạch hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn cho CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Triển khai kịp thời các văn bản, chính sách về GDMN, Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của Hội đồng nhân dân quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ các hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập do tỉnh Nam Định quản lý. Tiếp tục tham mưu với Phòng GD&ĐT, cấp ủy, chính quyền địa phương xây dựng, triển khai và thực hiện Kế hoạch phát triển GDMN, phổ thông tỉnh Nam Định giai đoạn 2021- 2030.

- Tăng cường tu dưỡng rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, không có giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo. Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư

tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh (Công văn số 894/BGDĐT-GDMN thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về việc “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng Hồ Chí Minh; Chỉ thị số 27-CT/TTg ngày

10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Xây dựng và triển khai thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử trong trường mầm non theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019).

- Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng đội ngũ CBQL, GV đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN và Phổ cập GDMNTNT tiến tới phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo vào năm 2030. Quan tâm phát triển đội ngũ tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, giáo viên cốt cán, giáo viên giỏi các cấp.

- Tích cực tham mưu với các cấp có thẩm quyền bổ sung đủ số lượng giáo viên và nhân viên còn thiếu theo quy định tại Thông tư 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV để nhà trường có đủ điều kiện tổ chức các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ đạt kết quả cao.

- Xây dựng tập thể đội ngũ CBGV đoàn kết, thống nhất, vững mạnh. Làm tốt công tác tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, giáo viên để chấp hành tốt chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, quy ước của ngành, của nhà trường và địa phương.

- Triển khai kế hoạch thực hiện nhiệm vụ Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025, bồi dưỡng giáo viên đạt chuẩn đào tạo theo quy định tại Luật Giáo dục 2019, Thông tư số 24/2020/TT-BGDĐT về việc Quy định việc sử dụng giáo viên, CBQL giáo dục trong các cơ sở GDMN, tiểu học, trung học cơ sở chưa đáp ứng trình độ chuẩn đào tạo. Tham mưu xây dựng Kế hoạch thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn giáo viên mầm non theo quy định tại Nghị định 71/2020/NĐ-CP quy định trình nâng trình độ chuẩn đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở; Kế hoạch số 681/KH-BGDĐT ngày 28/8/2020 của Bộ GDĐT về Thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở giai đoạn 1 (2020-2025).

Tiếp tục rà soát, đánh giá đội ngũ CBQL, giáo viên theo chuẩn Hiệu trưởng và chuẩn nghề nghiệp GVMN, trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao năng lực để đáp ứng theo chuẩn. Làm tốt công tác bồi dưỡng cán bộ nguồn, tích cực động viên đội ngũ đăng ký tham gia học nâng chuẩn, tạo điều kiện cho 7 giáo viên học tập và hoàn thành khóa học nâng chuẩn vào năm 2024.

- Ban giám hiệu làm tốt công tác tham mưu, bám sát các văn bản hướng dẫn, thống nhất với Ban đại diện CMHS thực hiện các khoản thu theo văn bản, thu thỏa thuận, ký hợp đồng nhân viên nấu ăn đảm bảo đủ số lượng người theo yêu cầu. Chi trả công nhân viên hợp đồng nấu ăn từ 3.640.000 đồng/người/tháng trở lên.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ đảng viên, làm tốt công tác tư tưởng và theo dõi giúp đỡ quần chúng ưu tú giới thiệu nguồn để phát triển đảng.

- Tiếp tục thực hiện công tác đánh giá chất lượng đội ngũ: đánh giá chuẩn Hiệu trưởng theo quy định tại Thông tư 25/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 Ban hành quy định chuẩn Hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non; đánh giá chuẩn nghề nghiệp GVMN theo Thông tư 26/2018/TT-BGDĐT ngày 28/10/2018 Ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp GVMN một cách chính xác, công bằng, khách quan.

Thực hiện nghiêm túc công tác BDTX cho đội ngũ CBQL và GVMN theo Thông tư số 11/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019 về việc Ban hành Chương trình Bồi dưỡng thường xuyên Cán bộ quản lý cơ sở GDMN. Thông tư số 12/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019 về việc Ban hành Chương trình Bồi dưỡng thường xuyên GVMN. Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/12/2019 về việc Ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên GV, CBQL cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm GDTX tới toàn bộ CBGV trong trường.

- CBGVNV phát huy hiệu quả việc khai thác và sử dụng trang thiết bị được cấp, nhân rộng việc sử dụng các phần mềm quản lý, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ. Tăng số lượng giáo viên biết ứng dụng CNTT trong tổ chức các hoạt động. Tổ chức tập huấn, BDTX và mô đun nâng cao bằng hình thức E-learning.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành; cam kết chấp hành nghiêm túc các qui định về qui tắc ứng xử ở đơn vị.

- Tạo điều kiện và môi trường làm việc thân thiện, cởi mở để giáo viên phấn khởi, yên tâm công tác, tích cực xây dựng mối đoàn kết nội bộ, tin tưởng vào đường lối lãnh đạo của Đảng và các chính sách đãi ngộ đối với nhà giáo.

- Thực hiện tốt công tác tôn vinh, khen thưởng và các chế độ, chính sách đối với đội ngũ CBGVNV một cách kịp thời nhằm tạo động lực để đội ngũ CBQL, nhà giáo chuyên tâm với nghề.

5. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN

Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý chỉ đạo, công tác đánh giá chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ và đánh giá GVMN theo hướng phát triển năng lực giáo viên đặc biệt là năng lực thực hành tổ chức các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ. Tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và việc làm của mỗi cán bộ quản lý, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý ***“Năng động, sáng tạo, tâm huyết, trách nhiệm”***.

5.1. Triển khai kịp thời các văn bản, chính sách về giáo dục GDMN, đảm bảo các điều kiện thực hiện chương trình GDMN

a) Chỉ tiêu :

100% CBQL, GV, NV thực hiện tốt các văn bản, chính sách về GDMN.

b) Biện pháp :

- Thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN. Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra việc triển khai thực hiện các văn bản trong quản lý, chỉ đạo các hoạt động trong nhà trường. Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, phổ biến và hướng dẫn thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN.

- Cán bộ quản lý nghiên cứu kỹ và nắm rõ các văn bản hướng dẫn, thu thập thông tin, nắm bắt kịp thời kịp thời những thời cơ và vận hội ở địa phương tranh thủ sự lãnh đạo, đầu tư cơ sở vật chất của các cấp uỷ Đảng chính quyền địa phương đối với nhà trường. Cùng cố, duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT, chuẩn bị tốt các điều kiện tiến tới phổ cập giáo dục mầm non trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi vào năm 2030.

- Nhà trường tổ chức triển khai và thực hiện nghiêm các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chỉ đạo về chuyên môn. Thực hiện tốt các nhiệm vụ giáo dục mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã đã xây dựng.

- Thường xuyên duy trì kết nối mạng Internet cập nhật kịp thời các văn bản liên quan đến GDMN trên các kênh thông tin chính thống, nghiên cứu kỹ nội dung các văn bản quy phạm pháp luật để chỉ đạo triển khai thực hiện các hoạt động trong nhà trường đạt hiệu quả cao.

5.2. Tiếp tục chỉ đạo đổi mới công tác quản lý

a) Chỉ tiêu:

- Xây dựng bộ kế hoạch đồng bộ từ nhà trường, Ban giám hiệu, tổ chuyên môn và giáo viên hoàn thành trong tháng 9/2024.

- Thống nhất phân phối chương trình giảng dạy cho từng khối theo các chủ đề, thực hiện chương trình từ ngày 06/9/2024.

- 100% CBQL, GV xây dựng và thực hiện kế hoạch theo đúng chức năng nhiệm vụ được phân công đảm bảo đúng tiến độ, có chất lượng, kế hoạch sát với tình hình thực tế của trường, lớp, địa phương và có tính khả thi cao.

b) Biện pháp :

Thực hiện công tác quản lý nguồn nhân lực hợp lý, triển khai có hiệu quả việc bồi dưỡng CBQL và GV. Dựa vào trình độ chuyên môn và năng lực của từng đồng chí phân công đúng người, đúng việc, phân công cụ thể nhiệm vụ cụ thể cho từng người ngay từ đầu năm học để đội ngũ chủ động xây dựng kế hoạch hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

BGH nhà trường tập trung nghiên cứu, bám sát các văn bản chỉ đạo và hướng dẫn của cấp trên tập trung xây dựng kế hoạch năm học bám sát những nhiệm vụ cơ bản của ngành, của cấp học. Kế hoạch có tính khả thi, có sự đổi mới, mang nét đặc thù của đơn vị, có những biện pháp chỉ đạo dứt điểm để đạt hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm nhà trường đề ra trong năm học.

- Nâng cao chất lượng công tác quản trị nhà trường theo hướng phân quyền trong nhà trường, quyền tự chủ trong xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường, tự

chịu trách nhiệm trong phát triển chương trình nhà trường, xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục của nhà trường và các nhóm, lớp. Tăng cường đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn, khai thác nền tảng công nghệ số để chia sẻ thông tin, tạo môi trường cho đội ngũ CBQL, GV có thể khai thác nội dung, đổi mới hình thức để sinh hoạt chuyên môn. Thực hiện chỉ đạo không phát sinh hệ thống hồ sơ sổ sách so với quy định, khai thác, sử dụng hiệu quả các phần mềm, ứng dụng CNTT, trong việc xây dựng và lưu trữ HSSS một cách có hiệu quả, có tính tích hợp, lồng ghép các loại hồ sơ sổ sách trong quản lý, thực hiện chương trình có tính tinh giản số lượng và khoa học, hiệu quả trong sử dụng. Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các quy định về tổ chức và hoạt động của trường theo Điều lệ trường mầm non. Triển khai các nhiệm vụ bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, thực hiện công khai theo qui định.

- Tiếp tục chỉ đạo tới giáo viên đổi mới đánh giá chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ và đánh giá GVMN theo hướng phát triển năng lực, đặc biệt là năng lực thực hành tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ. Hướng dẫn các tổ chuyên môn, các tổ chức trong trường xây dựng kế hoạch cụ thể đảm bảo rõ trách nhiệm của từng cá nhân trước công việc.

- Chỉ đạo các hội thi, các hoạt động cuối chủ đề hoặc theo sự kiện, các hoạt động trải nghiệm cho trẻ trong trường đảm bảo an toàn, thiết thực, hiệu quả.

- Ban giám hiệu có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn cấp trường để đội ngũ giáo viên trao đổi, học tập kinh nghiệm từ đó nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ thực hiện công tác chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ ngày một tốt hơn.

** Công tác tham mưu*

BGH nghiên cứu kỹ các văn bản hướng dẫn, thu thập thông tin, dân chủ bàn bạc trong nội bộ nắm bắt kịp thời những thời cơ và điều kiện thực tế ở địa phương để có kế hoạch tích cực tham mưu với lãnh đạo ngành, lãnh đạo Đảng chính quyền địa phương đảm bảo tham mưu đúng, trúng, kịp thời. Công tác tham mưu cần kiên trì, linh hoạt và mang tầm chiến lược thể hiện tầm nhìn của nhà quản lý.

Tham mưu với cấp ủy đảng, chính quyền địa phương tiếp tục thực hiện tốt Kế hoạch phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2021-2030.

** Thực hiện quy chế dân chủ trong trường học*

- Nhà trường xây dựng đầy đủ, cụ thể: Quy chế dân chủ, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế làm việc, quy tắc ứng xử. Dân chủ công khai trong việc xây dựng chỉ tiêu kế hoạch, triển khai thực hiện kế hoạch, trong công tác tài chính, công tác thi đua khen thưởng, công tác đánh giá xếp loại giáo viên.

- Dân chủ công khai trong việc xây dựng chỉ tiêu kế hoạch, triển khai thực hiện kế hoạch trong công tác tài chính, công tác Thi đua -Khen thưởng, công tác đánh giá xếp loại cán bộ, giáo viên.

- Ban giám hiệu thống nhất cao các việc cần triển khai như: Lấy ý kiến tham gia đóng góp, xây dựng của các tổ chức đoàn thể, các cá nhân trong nhà trường về các nội dung như:

+ Kế hoạch phát triển nhà trường, kế hoạch tuyển sinh, dạy học, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác trong năm học.

+ Quy trình quản lý đào tạo, những vấn đề về chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức bộ máy trong nhà trường.

+ Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo, CBVC.

+ Kế hoạch tăng cường cơ sở vật chất, các hoạt động dịch vụ, sản xuất trong nhà trường.

+ Biện pháp tổ chức phong trào thi đua, khen thưởng hàng năm, lễ lối làm việc, xây dựng nội quy, quy chế nhà trường.

+ Báo cáo sơ kết, tổng kết định kỳ trong năm học...

** Thực hiện cải cách hành chính, công tác thống kê báo cáo*

- Thực hiện công tác quản lý hành chính trong nhà trường đảm bảo khoa học, hợp lý, có hiệu quả.

- Thường xuyên cập nhật công văn đi đến một cách khoa học, chấp hành nghiêm quy định về thể thức trình bày văn bản theo Nghị định 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ.

- Cập nhật đầy đủ, chính xác các loại báo cáo thống kê, hoàn thiện báo cáo đảm bảo đúng tiến độ và đúng quy định của cấp trên.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ theo Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT (địa chỉ truy cập: <http://pcgd.moet.gov.vn>); cập nhật đầy đủ thông tin về trẻ em, đội ngũ, CSVN...Bổ sung đầy đủ số liệu trẻ các độ tuổi trên hệ thống phần mềm PCGD-XMC, CSDL ngành, QLNT; tăng cường công tác rà soát, cập nhật đầy đủ thông tin lên hệ thống, đối chiếu dữ liệu giữa các hệ thống báo cáo của đơn vị đảm bảo đúng, đủ, chính xác.

- Phân công CBQL phụ trách công tác thống kê báo cáo:

+ Đ/c Phạm Thị Ánh Hồng - Hiệu trưởng: Hoàn thiện các báo cáo thống kê về đội ngũ, cơ sở vật chất.

+ Đ/c Nông Thị Hương Lan - PHT: Báo cáo tổng hợp cân đo sức khỏe trẻ; Báo cáo đánh giá trẻ theo các lĩnh vực; Báo cáo các chuyên đề; Báo cáo công tác BDTX.

+ Đ/c Phan Thị Vũ Nhài - PHT: Hoàn thiện các báo cáo liên quan đến trẻ; phụ trách phần mềm CSDL ngành, công tác PCGD-XMC và các loại báo cáo liên quan đến phần mềm, thiết bị đồ dùng, đồ chơi.

+ Đ/c Trần Thị Hữu - KT: Hoàn thiện các loại báo cáo liên quan đến công tác tài chính, nuôi ăn.

- Giao các bộ phận chuyên môn, các đồng chí phụ trách các lĩnh vực có trách nhiệm thường xuyên cập nhật Gmail trường, gmail cá nhân, nhóm zalo, công thông tin của trường vào 9h sáng và 15h chiều hàng ngày để cập nhật thông tin và hoàn thành chế độ thông tin báo cáo đầy đủ, chính xác, đúng thời gian quy định.

+ Hiệu trưởng cập nhật công văn và biểu mẫu báo cáo liên quan đến công tác quản lý của Hiệu trưởng.

+ Phó hiệu trưởng cập nhật công văn và biểu mẫu báo cáo liên quan đến công tác chuyên môn.

** Công tác tài chính*

Thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý tài chính đúng văn bản quy định, các văn bản hướng dẫn được nghiên cứu kỹ trước khi đi vào thực hiện: Thông tư số 13/2017/TT-BTC ngày 15/2/2017 của Bộ Tài chính thông tư quy định quản lý thu, chi bằng tiền mặt qua hệ thống Kho bạc Nhà nước; Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định Quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập do tỉnh Nam Định quản lý; Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/08/2021 của Chính phủ; Hướng dẫn số 284/UBND-VP7 ngày 07/06/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2024-2025; Hướng dẫn số 1617/HD-SGDĐT ngày 30/8/2024 của Sở GD&ĐT tỉnh Nam Định hướng dẫn thực hiện quản lý thu, chi học phí đối với cơ sở giáo dục do tỉnh Nam Định quản lý năm học 2024-2025; Hướng dẫn số 1628/HD-SGDĐT ngày 05/9/2024 của Sở GD&ĐT tỉnh Nam Định hướng dẫn về việc thực hiện quản lý thu, chi các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục công lập do tỉnh quản lý năm học 2024-2025; Thực hiện nghiêm túc công tác công khai; Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân.

BGH, kế toán lập dự toán chi tiết cụ thể sát với yêu cầu, sử dụng nguồn kinh phí đảm bảo đúng nguyên tắc. Kế toán cần linh hoạt trong việc tham mưu cho Hiệu trưởng sử dụng nguồn ngân sách nhà nước đúng mục đích, đúng Luật ngân sách. Các nguồn kinh phí thu ngoài nguồn ngân sách nhà nước cần phải được thực hiện theo đúng hướng dẫn, chi tiêu hợp lý và sử dụng đúng mục đích có hiệu quả thiết thực trong nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ.

Cân đối nguồn ngân sách tăng cường cơ sở vật chất: bổ sung trang thiết bị bàn, ghế, tủ giá học liệu, mua sắm trang thiết bị bếp ăn thay thế dần các trang thiết bị đã bị xuống cấp...

Nguồn kinh phí huy động từ công tác XHHGD cần đảm bảo đúng thủ tục, chỉ đúng mục đích, được niêm yết công khai trong nhà trường, Ban đại diện cha mẹ học sinh và báo cáo lãnh đạo địa phương, Phòng GD&ĐT. Sử dụng nguồn kinh phí này vào việc nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ, cải tạo môi trường học tập của học sinh và làm việc của giáo viên thực sự thúc đẩy các phong trào của nhà trường. Các nguồn kinh phí được khai thác ngoài nguồn ngân sách được sử dụng đúng mục đích, công khai minh bạch.

Tham mưu với Phòng GD&ĐT tập huấn hướng dẫn công tác kế toán cho nhân viên kế toán để tổ chức thực hiện theo đúng quy định, quan tâm hơn nữa về nhân viên làm công tác kế toán tại đơn vị để nâng cao chất lượng quản lý tài chính, tài sản.

** Công tác kiểm tra*

Thực hiện nghiêm túc Công văn số 1591/SGDĐT-TTr ngày 28/8/2024 của Sở GD&ĐT tỉnh Nam Định về việc Hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra nội bộ cơ sở giáo dục từ năm học 2024-2025; Công văn số 1608/SGDĐT-TTr ngày 29/8/2024 của Sở GD&ĐT tỉnh Nam Định về việc triển khai công tác thanh tra, kiểm tra và hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025; Công văn số 424/GDĐT-KTr ngày 30/8/2024 của Phòng GD&ĐT Xuân Trường về việc thực hiện công tác kiểm tra nội bộ từ năm học 2024-2025, công tác thanh tra nội bộ; tiếp công dân, giải quyết KNTC, phòng chống tham nhũng; công khai trong giáo dục;

Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác TCD, giải quyết KNTC. Thành lập Ban KTNB ngay từ đầu năm học bao gồm: Ban giám hiệu, tổ trưởng, tổ phó các tổ chuyên môn. Xây dựng và thực hiện nghiêm túc kế hoạch kiểm tra nội bộ của Hiệu trưởng năm học 2024-2025.

Qua công tác kiểm tra BGH có kế hoạch chỉ đạo bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ sát thực cụ thể hơn, có kế hoạch chỉ đạo và làm tốt phong trào để nhân lớp điểm và giáo viên mang lưới ra diện rộng. Ban giám hiệu tích cực thăm lớp, dự giờ, kiểm tra đột xuất việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên ở các nhóm lớp.

Thực hiện nghiêm túc luật khiếu nại tố cáo, luật phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

Tăng cường thực hiện dân chủ trong quản lý và điều hành hoạt động của trường, bảo đảm phát huy quyền làm chủ của công chức, viên chức, người lao động. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định, chú trọng xử lý kiến nghị sau kiểm tra.

5.3. Công tác Đảng và các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường

a) Chỉ tiêu

- Phân đấu kết nạp từ 1-> 2 quần chúng ưu tú vào Đảng.
- Phân đấu chi bộ xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên
- 100% các đoàn thể trong nhà trường xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

b) Biện pháp:

Tăng cường sự lãnh đạo của cấp uỷ đảng, đảng viên phát huy cao vai trò và tính tiên phong gương mẫu trong nhà trường, quyết tâm xây dựng chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Đẩy mạnh hoạt động của các đoàn thể và các tổ chức trong nhà trường như: Công Đoàn, Đoàn thanh niên để phối hợp với chuyên môn thực hiện tốt nhiệm vụ trong năm học.

Hàng tháng Chi bộ ban hành Nghị quyết trên cơ sở đó chỉ đạo nhà trường và các tổ chức đoàn thể, các tổ khối, giáo viên thực hiện tốt Nghị quyết của chi bộ và những nhiệm vụ chính trị của nhà trường, địa phương.

Nhà trường tổ chức họp giao ban với các đoàn thể, tổ chuyên môn trong nhà trường. Xây dựng kế hoạch hoạt động ngoại khóa, phối hợp với Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội LHPN, trạm y tế, UBMTTQ, Ban Công an, Ban văn hóa xã tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ của nhà trường, địa phương

5.4. Công tác thi đua, khen thưởng

a) Chỉ tiêu:

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc: Tiêu chí thi đua; Quy chế làm việc; Quy tắc ứng xử trong trường Mầm non

100% CBGVNV đăng ký thi đua năm học 2024- 2025

Phần đầu có từ 10 ->12 SKKN tham gia dự thi

*** Tập thể:**

+ Phần đầu trường đạt danh hiệu: Tập thể lao động tiên tiến xuất sắc đề nghị UBND tỉnh tặng cờ thi đua; UBND huyện tặng Giấy khen

+ Công đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc.

+ Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

+ Chi đoàn thanh niên tiên tiến xuất sắc.

*** Cá nhân:**

+ 75% CBGVNV đạt danh hiệu lao động tiên tiến

+ 15% CBGV đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp cơ sở

+ 5 ->7 CBGV được tặng giấy khen các cấp.

b) Biện pháp:

- Tiếp tục đổi mới công tác Thi đua-Khen thưởng gắn với tổ chức thực hiện các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học, thi viết sáng kiến kinh nghiệm, khơi dậy tinh thần tự học và sáng tạo trong đội ngũ CBQL và giáo viên.

- Ngay từ đầu năm học Ban thi đua của trường xây dựng tiêu chí thi đua cụ thể và sát với thực tế, được thông qua tại hội nghị công chức, viên chức đầu năm học để CBGVNV thảo luận, thống nhất qua đó mỗi thành viên tự đăng ký và phần đầu thực hiện trong năm học. Đăng ký thi đua cần được đảm bảo đúng Luật thi đua khen thưởng đảm bảo có quá trình phần đầu của tập thể và các cá nhân.

- Công tác thi đua khen thưởng phải thực sự là động lực thúc đẩy phong trào trong nhà trường. Nhà trường căn cứ thành tích mà đơn vị đã đạt được trong những năm học trước và điều kiện thực hiện trong năm học này để đề ra những chỉ tiêu phấn đấu trong năm học sao cho phù hợp. Xây dựng các tiêu chí thi đua cụ thể từ nhà trường đến các tổ khối, đến giáo viên, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của nhà trường đảm bảo công bằng, khách quan, chính xác.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc nhận xét, đánh giá bản thân trong năm học trước phát huy những mặt mạnh, khắc phục những yếu kém tồn tại để phấn đấu đạt các danh hiệu thi đua của tập thể, cá nhân. Căn cứ tiêu chí của nhà trường để bình xét thi đua, đánh giá xếp loại giáo viên khách quan dân chủ, đảm bảo đúng nguyên tắc.

6. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục và hội nhập quốc tế:

Tăng cường công tác xã hội hóa giáo dục, huy động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư nguồn lực để phát triển nhà trường; triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 14/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019- 2025.

Huy động các nguồn lực để phát triển nhà trường, thực hiện nghiêm túc công tác huy động các nguồn tài trợ, đảm bảo tính khách quan, dân chủ và tự nguyện. Hợp bàn xây dựng kế hoạch khái quát, trình cấp trên quản lý trực tiếp phê duyệt kế hoạch; thành lập tổ vận động tài trợ, tổ tiếp nhận tài trợ, thực hiện quản lý, sử dụng nguồn tài trợ, báo cáo tài chính công khai. Thực hiện đảm bảo theo đúng nguyên tắc, đúng quy định, tự nguyện, đúng mục đích, công khai minh bạch, dân chủ.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác XHHGD, huy động sự ủng hộ của các ban ngành đoàn thể, xã hội và mọi người, mọi ngành, mọi lực lượng xã hội cùng tham gia GDMN, cùng chia sẻ những khó khăn của nhà trường, tự nguyện chung sức cải thiện các điều kiện học tập của học sinh đồng thời có cách nhìn nhận đầy đủ hơn về bậc học mầm non. Tăng cường hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh, Hội khuyến học, tranh thủ sự ủng hộ về vật chất và tinh thần của các tổ chức xã hội, các tập thể, cá nhân đối với nhà trường.

Gắn kết chặt chẽ với phụ huynh và cộng đồng nhằm phát huy vai trò tích cực của phụ huynh và cộng đồng cùng tham gia với nhà trường trong việc chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ với các hình thức đa dạng phong phú.

Khuyến khích giáo viên tích cực học tập, nghiên cứu, vận dụng linh hoạt những nội dung, phương pháp giáo dục tiên tiến... để tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, nhóm lớp, địa phương nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

7. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số đối với GDMN

a) Chỉ tiêu:

- 100% CBQL, GV thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành chuẩn hoá CSDL ngành và dữ liệu PCGD-XMC.
- 100% CBQL, GV, NV thường xuyên duy trì thói quen trao đổi thông tin qua mạng Internet.
- 90% giáo viên biết khai thác sử dụng nguồn học liệu số, biết thiết kế giáo án điện tử, khai thác sử dụng mạng tốt.
- 85% các giờ dạy có UDCNTT.
- 100% trẻ 4 tuổi, 5 tuổi bước đầu được làm quen với máy tính

b) Biện pháp:

- Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Chính phủ và chỉ đạo của Bộ GD&ĐT về tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong ngành giáo dục. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành tại nhà trường.
- Cập nhật chế độ thông tin, báo cáo và quản lý thông tin qua mạng giữa Phòng GD&ĐT và nhà trường, giữa nhà trường và giáo viên trở thành nền nếp, thường xuyên, có hiệu quả. Từng bước số hoá các nội dung giáo dục, triển khai các phương tiện trực tuyến để hỗ trợ CBQL, GV, cha mẹ trẻ trong công tác CSGD.
- CBGVNV sử dụng thành thạo máy vi tính áp dụng trong công tác soạn thảo văn bản, xây dựng kế hoạch giảng dạy, thiết kế giáo án điện tử, làm báo cáo... Khai thác mạng nội bộ một cách có hiệu quả để cập nhật thông tin về GDMN, cập nhật văn bản của cấp trên, của nhà trường. Thường xuyên cập nhật trên Wedside của trường để nắm bắt các thông tin một cách kịp thời.
- Tăng cường sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử phù hợp với điều kiện của nhà trường và khả năng của giáo viên. Khuyến khích cán bộ giáo viên tăng cường tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ CNTT, đầu tư máy vi tính, máy in tại gia đình, kết nối mạng, mở hòm thư riêng để thuận lợi cho việc trao đổi chuyên môn, xây dựng kế hoạch giảng dạy, khai thác thông tin về giáo dục. Chuyển tải, cập nhật tài liệu chuyên môn, cập nhật các thông tin trên Wedside của trường đạt hiệu quả cao.
- Xây dựng kế hoạch hướng dẫn trẻ 4, 5 tuổi vui học Kidsmart cụ thể từng hoạt động theo từng ngôi nhà và cụ thể thời gian thực hiện trong kế hoạch hoạt động hàng ngày trên lớp vào 1 buổi chiều/lớp/tuần
- Xây dựng và khai thác kho tài liệu học liệu trực tuyến dùng chung, lựa chọn nền tảng, giải pháp phần mềm quản lý để hỗ trợ thực hiện và triển khai Kế hoạch giáo dục theo Chương trình GDMN. Việc lựa chọn nền tảng và phần mềm cần đáp ứng được các yêu cầu như: hiệu quả, dễ sử dụng, có tính hệ thống và khoa học trong việc lưu trữ, dễ khai thác và chia sẻ tài nguyên; hỗ trợ tốt cho công tác quản lý của nhà trường và kiểm tra, giám sát; giảm hồ sơ giấy trong việc xây dựng, thực

hiện KHGD. Tăng cường sử dụng các phần mềm như: phần mềm tính ăn Nutriall, phần mềm Misa, phần mềm PCGD-XMC, QLNT... để đảm bảo chất lượng trong quá trình quản lý, giám sát.

Tiếp tục đẩy mạnh việc sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử phù hợp với điều kiện của địa phương, nhà trường và khả năng thực hiện của giáo viên. Lựa chọn và triển khai các ứng dụng, các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý trường học như: Lập kế hoạch, theo dõi chỉ đạo, quản lý bán trú, quản lý về đồ dùng, thiết bị, đồ chơi...

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, triển khai rà soát, hoàn thiện cập nhật dữ liệu cơ sở dữ liệu ngành (<http://csdl.moet.gov.vn>), hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ (<http://pcgd.moet.gov.vn>) để phục vụ cho công tác quản lý. Cập nhật và hoàn thành dữ liệu, đảm bảo thu thập và báo cáo dữ liệu trên hệ thống của ngành đầy đủ, chính xác, đúng thời gian quy định.

Giảm các cuộc họp không cần thiết. Lưu trữ và sử dụng hồ sơ, sổ sách chuyên môn đảm bảo tinh gọn, hiệu quả. Cho phép giáo viên được chọn hình thức trình bày viết tay hoặc đánh máy khi sử dụng các loại hồ sơ, sổ sách theo Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019. Cán bộ, giáo viên, nhân viên cần phải tự giác trong việc tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ CNTT của bản thân

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non

a) Chỉ tiêu:

- Mỗi tổ khối có từ 3-5 tin bài đăng trên Webiste của trường
- Mỗi tháng có từ 2->3 tin bài viết về các hoạt động của trường và đăng trên Webiste, trên Fanpage của nhà trường
- Có từ 5 ->10 tin bài được đăng trên Webiste của Phòng GD, trên các trang Fanpage của huyện

b) Biện pháp:

Kiên toàn Ban truyền thông của nhà trường phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên: Đ/c Nông Thị Hương Lan- PHT làm trưởng ban phụ trách Websize của trường, có nhiệm vụ duyệt và đăng bài đưa tin về các hoạt động của nhà trường, nhóm-lớp trên cổng thông tin của trường, của ngành. Khuyến khích giáo viên tham gia viết bài gửi về Ban truyền thông duyệt trước khi đăng lên Webiste của trường.

Phát động CBQL, GV tích cực tham gia viết bài về các hoạt động của trường, của ngành, tập trung vào các tin bài về gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của nhà trường, địa phương, các sáng kiến kinh nghiệm hay về công tác quản lý, chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ đăng trên tạp chí của ngành, bản tin giáo dục Nam Định.

Tăng cường công tác bồi dưỡng, tập huấn cho CBQL, GV về kiến thức, kỹ năng tuyên truyền, phối hợp với cha mẹ trẻ và cộng đồng. Tích cực huy động

- | | |
|-----------------------|-------------------|
| + Đ/c Trần Thị Sen | - GV lớp 5-6 tuổi |
| + Đ/c Trần Thị Lược | - GV lớp 5-6 tuổi |
| + Đ/c Khổng Thị Chiên | - GV lớp 5-6 tuổi |
| + Đ/c Trần Thị Tươi | - GV lớp 5-6 tuổi |
| + Đ/c Trần Thị Lành | - GV lớp 5-6 tuổi |

*** Tổ 4-5 tuổi: gồm có 07 đ/c**

- | | |
|----------------------------|--------------------------|
| + Đ/c Đinh Thị Huyền | - GV lớp 4-5 tuổi - TTCM |
| + Đ/c Trần Thị Huyền | - GV lớp 4-5 tuổi |
| + Đ/c Nguyễn Thị Cẩm Dương | - GV lớp 4-5 tuổi |
| + Đ/c Phan Thị Vân | - GV lớp 4-5 tuổi |
| + Đ/c Trần Thị Thảo | - GV lớp 4-5 tuổi |
| + Đ/c Phạm Thị Đào | - GV lớp 4-5 tuổi |
| + Trần Thị Ngoan | - GV lớp 4-5 tuổi |

*** Tổ 3-4 tuổi: gồm 06 đ/c**

- | | |
|--------------------------|--------------------------|
| + Đ/c Trần Thị Hải Yến | - GV lớp 3-4 tuổi - TTCM |
| + Đ/c Trần Thị Hương | - GV lớp 3-4 tuổi |
| + Đ/c Hoàng Thị Hồi | - GV lớp 3-4 tuổi |
| + Đ/c Đinh Thị Thu Hiền | - GV lớp 3-4 tuổi |
| + Đ/c Trần Thị Hương Lan | - GV lớp 3-4 tuổi |
| + Đ/c Trần Thị Hà | - GV lớp 3-4 tuổi |

*** Tổ nhà trẻ: gồm 09 đ/c**

- | | |
|-------------------------|----------------------------------|
| + Đ/c Khổng Thanh Loan | - GV nhà trẻ - TTCM |
| + Đ/c Trần Thị Thu Hà | - GV nhà trẻ- TPCM- Phụ trách DD |
| + Đ/c Trần Thị Thu | - GV nhà trẻ |
| + Đ/c Trần Thị Bích Vân | - GV nhà trẻ |
| + Đ/c Trần Thị Xuyên | - GV nhà trẻ |
| + Đ/c Vũ Thị Thúy | - GV nhà trẻ |
| + Đ/c Trần Thị Thoa | - GV nhà trẻ |
| + Đ/c Đỗ Thị Thúy Liễu | - GV nhà trẻ |
| + Đ/c Nguyễn Thị Thoa | - GV nhà trẻ |

3. Tổ chuyên môn và các đoàn thể:

Thông qua kế hoạch của nhà trường, các tổ chuyên môn căn cứ xây dựng kế hoạch của tổ, của các đoàn thể, tạo ra sự thống nhất cao trong quá trình chỉ đạo và tổ chức thực hiện.

Căn cứ vào tình hình của nhà trường, các tổ chuyên môn, các đoàn thể có trách nhiệm cụ thể hoá các chỉ tiêu, nhiệm vụ và tổ chức thực hiện đảm bảo hoàn thành kế hoạch nhà trường đã đề ra.

- | | |
|---------------------|-----------------------|
| + Đ/c Trần Thị Thủy | - Tổ trưởng tổ 5 tuổi |
| + Đ/c Trần Thị Sen | - Tổ phó tổ 5 tuổi |

- | | |
|------------------------|------------------------|
| + Đ/c Đinh Thị Huyền | - Tổ trưởng tổ 4 tuổi |
| + Đ/c Phan Thị Vân | - Tổ phó tổ 4 tuổi |
| + Đ/c Trần Thị Hải Yến | - Tổ trưởng tổ 3 tuổi |
| + Đ/c Khổng Thanh Loan | - Tổ trưởng tổ nhà trẻ |
| + Đ/c Trần Thị Thu Hà | - Tổ phó tổ nhà trẻ |

4. Hội đồng TĐ-KT năm học 2024-2025 gồm 11 đ/c

- | | | |
|--------------------------|------------------------|---------------------|
| + Đ/c Phạm Thị Ánh Hồng | : ĐUV-BTCB- HT | - Chủ tịch hội đồng |
| + Đ/c Nông Thị Hương Lan | : PHT- CT công đoàn | - PCT hội đồng |
| + Đ/c Đinh Thị Thu Hiền | : GV-Thư ký hội đồng | - Thư ký |
| + Đ/c Phan Thị Vũ Nhài | : Phó hiệu trưởng | - Ủy viên |
| + Đ/c Trần Thị Thủy | : Tổ trưởng tổ 5 tuổi | - Ủy viên |
| + Đ/c Đinh Thị Huyền | : Tổ trưởng tổ 4 tuổi | - Ủy viên |
| + Đ/c Trần Thị Hải Yến | : Tổ trưởng tổ 3 tuổi | - Ủy viên |
| + Đ/c Khổng Thanh Loan | : Tổ trưởng tổ nhà trẻ | - Ủy viên |
| + Đ/c Trần Thị Thu Hà | : Tổ phó tổ nhà trẻ | - Ủy viên |
| + Đ/c Trần Thị Hữu | : Kế toán | - Ủy viên |
| + Đ/c Nguyễn Thị Thoa | : Bí thư ĐTN | - Ủy viên |

4. Xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán gồm 9 đ/c

- | | |
|----------------------------|------------------------|
| + Đ/c Trần Thị Thủy | - Tổ trưởng tổ 5 tuổi |
| + Đ/c Trần Thị Sen | - Tổ phó tổ 5 tuổi |
| + Đ/c Đào Thị Thanh Tuyền | - Giáo viên tổ 5 tuổi |
| + Đ/c Vũ Thị Huyền | - Giáo viên tổ 5 tuổi |
| + Đ/c Phan Thị Vân | - Tổ phó tổ 4 tuổi |
| + Đ/c Nguyễn Thị Cẩm Dương | - Giáo viên tổ 4 tuổi |
| + Đ/c Trần Thị Hải Yến | - Tổ trưởng tổ 3 tuổi |
| + Đ/c Trần Thị Thu Hà | - Tổ phó tổ nhà trẻ |
| + Đ/c Đỗ Thị Thúy Liễu | - Giáo viên tổ nhà trẻ |

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÔNG TÁC THÁNG

Thời gian	Nội dung công việc	Người thực hiện	Đánh giá kết quả	Điều chỉnh
8/2024	- Họp kiện toàn hội đồng trường - Xây dựng kế hoạch thu - chi năm học 2024-2025 báo cáo về UBND xã. - Vệ sinh trường -lớp, chuẩn bị các điều kiện mở lớp đón trẻ. - CBGVNV tham gia bồi dưỡng chính trị hè - Tập huấn hướng dẫn XDKHGD cho giáo viên - Điều tra PCGD-XMC năm 2024 - Xây dựng kế hoạch BDTX cho CBGV - Xây dựng kế hoạch năm học 2024-2025; xây dựng các quy chế - Tập luyện văn nghệ chuẩn bị khai giảng năm học mới. - Tập huấn CM theo GTT - Họp phụ huynh học sinh đầu năm học; Họp Ban đại diện CMHS trường năm học 2023-2024 <i>Thống kê kết quả thực hiện theo kế hoạch truyền thông của đơn vị, thực hiện Website của trường</i> <i>Để ban giám đốc sẵn sàng cho họp, các nhóm họp làm thành công, biên bản, Sơn và Đem.</i>	Thành viên HĐT BGH + KT CBGVNV CBBGVNV BGH, GV Đ/c Nhà, GV BGH BGH GV, học sinh BGH, GV CBBGVNV, PHHS	Tốt	
9/2024	- Tổ chức "Ngày hội đến trường của bé" - Thực hiện chương trình từ ngày 06/9/2024 - Ký hợp đồng cung cấp thực phẩm - Ký hợp đồng nhân viên nấu ăn tháng 9 - Kiểm tra nền nếp, trang trí nhóm-lớp - BGH, các tổ khối hoàn thiện các loại kế hoạch - Dự các lớp tập huấn CM của PGD, SGD theo GTT	BGH, GV, PH, học sinh GV BGH, Đơn vị CCTP HT, NVNĂ BGH BGH, TTCM, GV BGH, GV	Khá	Tiếp hợp Ban đại diện CMHS.

	- Tổ chức hội nghị nhà giáo, CBQLGD, NLĐ; Triển khai nhiệm vụ năm học 2024-2025 - Cân đo tổng hợp sức khỏe cho trẻ lần I - Hoàn thành báo cáo thống kê đầu năm học - Kiện toàn Ban truyền thông trường năm học 2024-2025 <i>Tại cuộc họp tổng kết nhà trẻ và 3 tuổi xa lớp</i>	CBGVNV BGH, GV BGH HT		
10/2024	- Đăng ký thi đua năm học 2024-2025 - Phát động giáo viên đăng ký hội dạy, hội học, làm đồ dùng đồ chơi. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Các khối tổ chức SHCM theo kế hoạch - Tập huấn CM theo GTT - Kỷ niệm ngày 20/10 - Tổ chức hội giảng cấp trường vòng 1 - Khám sức khỏe cho CBGVNV và học sinh toàn trường <i>Đã được tập huấn cấp tạo CAS: GP kỹ năng sống, IET cho 100% CBGVNV dạy học.</i> <i>Đã tiến hành dạy KNS cho trẻ từ 10/2024.</i> <i>CBGVNV tham gia dạy kỹ HMVN năm 2024.</i> <i>CBGVNV tham gia thi đua dạy tốt, học tốt và tiến bộ.</i> <i>Tham gia làm việc ban sức khỏe của G.TBT Nguyễn Phú Quý</i>	CBGVNV Ban KTNB TCM, GV BGH, GV CBGVNV BGH, GV TTYT huyện, CB GVN & học sinh	TOT	
11/2024	- Tổ chức hội giảng cấp trường vòng 2 - Các tổ khối SHCM theo kế hoạch - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Tổ chức kỷ niệm 42 năm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 - Chuẩn bị các đk đón đoàn kiểm tra công nhận PCGD-XMC năm 2024 - Tổ chức cho trẻ thăm quan cánh đồng lúa.	BGH, GV TTCM, GV các tổ Ban KTNB CBGVNV, PH, HS BGH, GV CBGV, HS	TOT	

	Hoàn thiện HS tiết tập sự cho đ/c Nguyễn Xuân Hòa, mua sắm đồ dùng dạy học bị hỏng. Hoàn thiện hồ sơ để phục vụ cấp báo công nhân có quan trọng đạt chuẩn văn hóa. Phối hợp với các ban ngành địa phương xã tham gia giải thi đấu TDTT do PGD tổ chức.			
12/2024	- Các khối tổ chức SHCM theo kế hoạch - Tổ chức chương trình giao lưu "Tôi yêu Việt Nam" - KTNB tháng 12 - Hoàn thành báo cáo thống kê giữa năm - Tập huấn chuyên môn theo GTT - Cân đo tổng hợp sức khỏe cho trẻ lần II. - Kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học kỳ I năm học 2024-2025. Chuẩn bị tốt các đề tài hoạt động trải nghiệm "Độc lập tự do Hạnh phúc"	TTCM, GV các tổ CBGVNV, học sinh Ban KTNB BGH BGH, GV BGH, GV BGH, TTCM	Tốt	Thị vào tháng 03/2025
01/2025	- Sơ kết học kỳ I, triển khai nhiệm vụ học kỳ II năm học 2024-2025 - Họp Ban đại diện CMHS sơ kết HKI - KTNB theo kế hoạch - Các tổ khối SHCM theo kế hoạch - Trải nghiệm "Bé vui hội xuân" năm 2025 - CBNV, HS nghỉ tết Nguyên đán "Ất Ty" năm 2025 - Phát động trồng cây đầu xuân Phân công CBNV, NV bảo vệ trục Tết Nguyên đán Ất Ty 2025. Phối hợp sơ kết HKI; TK giữ gìn nề nếp PGD.	CBGVNV BGH, TT, BDD CMHS Ban KTNB TTCM, GV CBGVNV, PH, HS CBGVNV, HS BGH, GV, NV	Tốt	Tổ chức 2/2025

02/2025	- Các tổ khối SHCM theo kế hoạch - Kiểm tra nền nếp nhóm lớp sau Tết - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Tham gia các lớp THCM theo GTT - Tổ chức cho trẻ thăm quan "Chùa Vạn Linh" <i>Chuẩn bị tốt các đề đơn đến kiểm tra của PGD</i> <i>Tổ chức cây đào xuân Ất Tỵ</i> <i>Tổ chức thưởng kẹo cho 100% nhóm lớp, phụ huynh và toàn bộ khuôn viên nhà trường.</i>	CBGVNV BGH Ban KTNB BGH, GV BGH, GV, học sinh		
3/2025	- Kiểm tra nội bộ tháng 3/2025 - Kỷ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 8/3 - Trải nghiệm "Bé chung tay bảo vệ môi trường" - Các tổ khối SHCM theo kế hoạch - Cân đo chăm sóc khỏe lần III	Ban KTNB Ban nữ công CBGVNV, HS TTCM, GV GV, HS		<i>Chuyển Hc T12/24</i>
4/2025	- Các tổ khối SHCM theo kế hoạch - Xét công nhận SKKN dự thi cấp trường. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Tham quan nhà trường niệm cổ Tổng Bí thư Trường Chinh	TTCM, GV HĐKH Ban KTNB CBGV, HS		
5/2025	- Khảo sát đánh giá chất lượng trẻ 5 tuổi - Kiểm tra đánh giá chất lượng cuối năm học - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày sinh nhật Bác 19/5 - Tổ chức cho trẻ 5T thăm quan Trường tiểu học - Tổng kết năm học 2024-2025, Vui Tết thiếu nhi 1/6, chia tay trẻ 5 tuổi. - Đánh giá chuẩn HT, PHT, chuẩn NNGVMN - Đánh giá CCVC năm học 2024-2025 - Bình xét các danh hiệu thi đua NH 2024-2025	BGH BGH BGH, GV CBGV, HS CBGVNV, PH, HS CBGVNV		

Số: 82/KH-MNXTr

Trà Lũ, ngày 03 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024- 2025

A. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

I. CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO

Căn cứ Quyết định số 2236/QĐ-BGDĐT ngày 23/8/2024 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2024-2025 của ngành giáo dục;

Quyết định số 1708/QĐ-UBND ngày 12/8/2024 của UBND tỉnh Nam Định về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024- 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Nam Định;

Công văn số 442/UBND-VP7 ngày 30/8/2024 của UBND tỉnh Nam Định về việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2024 - 2025;

Công văn số 1419/SGDĐT-VP ngày 09/8/2024 của Sở GD&ĐT tỉnh Nam Định về việc triển khai một số hoạt động đầu năm học 2024 - 2025;

Công văn số 1463/KH-SGDĐT ngày 13/8/2024 của Sở GD&ĐT tỉnh Nam Định kế hoạch BDTX năm học 2024 - 2025;

Công văn số 1608/SGDĐT-GDMN ngày 29/8/2024 của Sở GD&ĐT tỉnh Nam Định về việc triển khai công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2024- 2025;

Công văn số 1622/SGDĐT-GDMN ngày 03/9/2024 của Sở GD&ĐT tỉnh Nam Định hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2024- 2025;

Kế hoạch số 427/KH-GDĐT ngày 04/9/2024 của Phòng GD&ĐT huyện Xuân Trường về việc thực hiện nhiệm vụ chính trị giáo dục chính trị học sinh, an ninh, an toàn trường học, giáo dục thể chất, y tế trường học năm học 2024 - 2025;

Công văn số 922/UBND-GDĐT ngày 06/9/2024 của UBND huyện Xuân Trường về việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2024 - 2025;

Căn cứ Hướng dẫn số 430/GDĐT-MN ngày 04/9/2024 của Cấp học Mầm non huyện Xuân Trường về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2024-2025;

Căn cứ các Nghị quyết, Kế hoạch hành động của Đảng ủy- HĐND-UBND xã Trà Lũ, điều kiện tình hình thực tế của nhà trường và địa phương.

Trường Mầm non Xuân Trung xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 với những nội dung sau:

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023- 2024

1. Quy mô trường lớp, công tác huy động:

Trường có 01 khu với tổng số 16 nhóm - lớp. Trong đó:

+ Nhà trẻ: 04 nhóm (trẻ 25-36 tháng)

+ Mẫu giáo: 12 lớp (5 tuổi: 04 lớp; 4 tuổi: 04 lớp; 3 tuổi: 04 lớp)

- Tổng số trẻ huy động ra lớp 439/540 cháu. Đạt 81,3% dân số độ tuổi, tăng 7,24% so với năm học trước

+ Nhà trẻ: Huy động 91/176 cháu, đạt 51,7% dân số độ tuổi. Tăng 14,7% so với năm học trước

+ Mẫu giáo: Huy động 348/364 cháu, đạt 95,6% dân số độ tuổi. Giảm 2,03% so với năm học trước

Riêng trẻ mẫu giáo 5 tuổi huy động 125/125 cháu ra lớp, đạt 100% Phổ cập (có 01 trẻ khuyết tật học hòa nhập)

Nhà trường đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn duy trì và nâng cao chất lượng (PCGDMNTNT), và phổ cập xóa mù chữ. Kết quả đã đạt chuẩn (PCGDMNTNT), phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2024.

2. Chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục

2.1. Chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng:

Công tác nuôi ăn bán trú luôn được nhà trường đặt lên hàng đầu. Nhà trường thường xuyên nâng cao chất lượng bữa ăn, quản lý chặt chẽ khẩu phần ăn của trẻ. Khẩu phần ăn được xây dựng phù hợp với độ tuổi, đáp ứng nhu cầu khuyến nghị cơ cấu năng lượng theo quy định trong trình GDMN, chú trọng cải tiến các món ăn và phối hợp các món ăn trong ngày hợp lý đảm bảo trẻ ăn ngon miệng, ăn hết suất.

100% trẻ đến trường được nuôi ăn bán trú và được đảm bảo an toàn tuyệt đối về mọi mặt.

Trẻ đến trường được ăn uống khoa học, hợp lý, thực đơn hàng ngày được xây dựng theo tuần, theo mùa, các món ăn không lặp lại trong vòng 02 tuần. Tăng cường Canxi, vitamin, rau xanh... trong bữa ăn của trẻ. Nhà trẻ ăn 2 bữa chính, 1 bữa phụ; Mẫu giáo ăn 1 bữa chính, 1 bữa phụ.

Mức đóng góp tiền ăn bán trú 21.000 đồng/hs/ngày (trong đó: 19.000 đồng chi trực tiếp cho bữa ăn của trẻ; 2000 đồng phụ phí: chi chất đốt, rác thải bán trú, găng tay ...)...

Khẩu phần ăn được xây dựng phù hợp với độ tuổi, đáp ứng nhu cầu khuyến nghị cơ cấu năng lượng và đảm bảo đủ nước uống cho trẻ theo quy định trong chương trình GDMN, chú trọng cải tiến các món ăn và phối hợp các món ăn trong ngày hợp lý.

- 100% trẻ đến trường có đủ đồ dùng vệ sinh cá nhân và có ký hiệu riêng.

- 100% nhóm-lớp có đủ bình đựng nước ủ ấm, sạp ngủ, thảm trải nền và chăn, đệm ấm cho trẻ về mùa đông.

Nhà trường thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền phù hợp với bối cảnh từ đó đưa ra các biện pháp tư vấn, hướng dẫn kịp thời đến cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển cân đối, hài hòa.

Phối hợp chặt chẽ với cơ sở y tế thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh cho trẻ, giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân và béo phì.

- 100% trẻ đến trường được khám sức khỏe định kỳ và theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng. Kết quả:

S T T	Độ tuổi	Tổng số	Kết quả về cân nặng						Kết quả về chiều cao			
			PTBT		SDD vừa		Béo phì		PTBT		SDDTC	
			TS	%	TS	%	TS	%	TS	%	TS	%
1	Nhà trẻ	91	91	100	0	0	0	0	90	98,9	1	1,1
2	Mẫu giáo	348	332	95,4	3	0,86	13	3,74	345	99,14	3	0,86
Tổng		439	423	96,36	3	0,68	13	2,96	435	99,09	4	0,91

Trẻ đến trường với môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; phòng chống tai nạn thương tích. Nhà trường đã triển khai và thực hiện có hiệu quả chuyên đề “*Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ trong trường mầm non*”.

Tháng 5/2024 nhà trường đón đoàn kiểm tra liên ngành của UBND huyện Xuân Trường kiểm tra công tác vệ sinh ATTP, qua kiểm tra kết quả đã được đoàn đánh giá xếp loại Tốt.

Nhà trường đã đảm bảo an toàn tuyệt đối về mọi mặt cho trẻ. Kết quả cuối năm học 2023-2024 nhà trường đã được UBND huyện cấp giấy chứng nhận Trường đạt tiêu chuẩn “*Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích*”.

2.2. Chất lượng giáo dục:

a) Chất lượng thực hiện chương trình GDMN

- 100% nhóm lớp thực hiện chương trình GDMN do Bộ GD&ĐT quy định.
- 100% trẻ được đánh giá và đạt các lĩnh vực theo độ tuổi.
- 100% học sinh 5 tuổi tự tin, sẵn sàng bước vào trường Tiểu học.
- 100% nhóm lớp tổ chức hoạt động học trải nghiệm theo nhóm, không để trẻ ngồi học tại chỗ thụ động, quan tâm phát triển năng lực cá nhân của trẻ.
- Công tác hướng dẫn, chỉ đạo sử dụng Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi:
 - + Mẫu giáo: Đánh giá theo 5 lĩnh vực, tỷ lệ các lĩnh vực đạt từ 98 -> 100%
 - + Nhà trẻ: Đánh giá theo 4 lĩnh vực, tỷ lệ các lĩnh vực đạt từ 90 -> 92%
- Kết quả cuối năm học: Có 171/462 học sinh được tặng danh hiệu “*Bé chăm ngoan, học giỏi*”

b) Chất lượng thực hiện chuyên đề “*Xây dựng môi trường lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025*”

100% các lớp tiếp tục thực hiện tốt chuyên đề “*Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm*”.

Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội giúp trẻ có ý thức về bản thân, mạnh dạn trong giao tiếp, có khả năng nhận biết và thể hiện tình cảm, biết thực hiện một số quy tắc trong sinh hoạt tại gia đình, trường lớp, cộng đồng. Triển khai lồng ghép giáo dục dinh dưỡng hợp lý và chế độ vận động nhằm nâng cao chất lượng giáo dục thể chất; đẩy mạnh thực hiện phương châm giáo dục “chơi mà học, học bằng chơi” trong nhà trường.

Duy trì giờ tập thể dục buổi sáng cho trẻ. Tạo cho trẻ có nền nếp rèn luyện thân thể và tạo cho trẻ 1 tâm thế phấn khởi thực sự thu hút trẻ vào 1 ngày mới.

Bên cạnh việc xây dựng môi trường, nhà trường chỉ đạo tới giáo viên tích cực đổi mới hình thức tổ chức hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ, trong năm học nhà trường tổ chức các hoạt động trải nghiệm phong phú cho trẻ thu hút được đông đảo phụ huynh cùng tham gia như: Hoạt động “*Vui hội trăng rằm năm 2023*”, “*Bé tập làm chiến sỹ*”, “*Bé vui đón tết nguyên đán*”, “*Tham quan trường tiểu học*”. 100% các nhóm lớp tích cực tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho trẻ như: Ngày hội của mẹ, của bà; Tết hàn thực, Các hoạt động chào mừng sinh nhật Bác 19/5,

Ban giám hiệu kiểm tra, đánh giá các hoạt động chuyên đề một cách linh hoạt, sáng tạo và có hiệu quả; hỗ trợ giáo viên có năng lực tổ chức các hoạt động giáo dục, đặc biệt là tổ chức cho trẻ vận động ngoài trời phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, phù hợp thời tiết vào buổi sáng đầu giờ các ngày trong tuần.

Các nhóm- lớp tiêu biểu trong công tác xây dựng môi trường lấy trẻ làm trung tâm như: lớp A1, A2, A3, A4, B3, C1, D1. Tiêu biểu trong thực hiện chuyên đề: đ/c Nông Thị Hương Lan, Trần Thị Thủy, Nguyễn Thị Cẩm Dương, Vũ Thị Huyền, Trần Thị Sen, Trần Thị Thu Hà, Đào Thị Thanh Tuyền....

Tháng 01/2024 nhà trường đón đoàn kiểm tra chéo của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nam Định kiểm tra việc thực hiện chuyên đề “*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ được trung tâm*”. Kết quả đánh giá trường đạt 27/27 tiêu chí = 100%, xếp loại **Tốt**.

c) *Kết quả các hội thi:*

Các hoạt động mũi nhọn, phong trào văn hóa văn nghệ, TDTT của nhà trường thường xuyên được duy trì và phát huy: Hội thi GVG cấp trường; thi viết SKKN...
Kết quả:

- Hội thi GVG cấp trường có 29/29 giáo viên tham gia dự thi đạt 100%. Kết quả:
Xếp loại Xuất sắc: 9/29 GV, đạt 31,03%
Xếp loại Giỏi: 15/29 GV, đạt 51,72%
Xếp loại Khá: 5/29 GV, đạt: 17,25%

- Hội thi viết SKKN có 11 SKKN dự thi. Kết quả 11/11 SKKN được công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng cấp ngành GD&ĐT huyện Xuân Trường. Trong đó có 01 SKKN của đ/c Phạm Thị Ánh Hồng được lựa chọn tham gia dự thi cấp ngành GD&ĐT tỉnh Nam Định.

- 100% cán bộ, giáo viên tham gia các cuộc thi do ngành và cấp trên phát động như: "**Giải búa liềm vàng**"; thi "**Tìm hiểu về Nghị quyết TW8**"; "**Tìm hiểu nền tảng tư tưởng của Đảng**" ... Bên cạnh đó CBGVNV luôn tích cực tham gia các phong trào VHVN, TDTT do các cấp phát động.

3. Đội ngũ Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Tổng số CBGVNV là: 34 người. (Tháng 3/2024 nhà trường được tiếp nhận thêm 01 viên chức về trường nhận nhiệm vụ)

* Về trình độ chuyên môn:

CBQL: 03 người; Giáo viên: 30 người; Nhân viên: 01 người (01 NVKT).

Trình độ CM: + ĐHSPMN: 20/33 người, đạt 60,61% tổng số CBGV

+ CĐSPMN: 12/33 người, đạt 36,36% tổng số CBGV

+ TCSPMN: 01/33 người, chiếm 3% tổng số CBGV

Tháng 8/2024 có 8 GV tốt nghiệp ĐHSPMN nâng tỷ lệ trên chuẩn của trường đạt 60,61%

* Về trình độ chính trị: Chi bộ trường có tổng số 21 đảng viên, đạt 63,64% tổng số CBGV

+ Trung cấp LLCT: 4 đ/c, đạt 12,12% tổng số CBGV

+ Sơ cấp LLCT: 28 đ/c, đạt 85,85% tổng số CBGV

(Có 2 đ/c đang theo học lớp Trung cấp LLCT tại trung tâm BDCT huyện Xuân Trường)

100% CBGVNV có trình độ CNTT cơ bản, thường xuyên ứng dụng CNTT trong công tác chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ có hiệu quả.

100% CBGVNV luôn hăng hái tham gia các hoạt động của ngành, nhà trường và địa phương phát động. Có ý thức tổ chức kỷ luật cao, có tinh thần xây dựng tập thể sư phạm đoàn kết và luôn hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

4. Cơ sở vật chất, công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia, trường Xanh- Sạch đẹp- An toàn:

Nhà trường được đón nhận sự quan tâm Huyện ủy-HĐND-UBND huyện, các phòng ban chuyên môn của huyện; Phòng GD&ĐT; Đảng ủy - HĐND - UBND các tổ chức đoàn thể và nhân dân trong xã đầu tư về CSVC ngày một khang trang đáp ứng yêu cầu của trường chuẩn Quốc gia.

BGH tích cực làm tốt công tác tham mưu, công tác XHHGD bổ sung trang thiết bị, ĐDDC thay thế các trang thiết bị cũ, hỏng, không đảm bảo chất lượng.

CBGVNV tích cực tham gia cải tạo cảnh quan môi trường, làm đồ dùng đồ chơi, trang trí nhóm lớp tạo môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn và thân thiện để cho trẻ vui chơi hoạt động.

Năm học 2023-2024 trường vinh dự được đón bằng công nhận Trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ I, trường đạt chuẩn Xanh- Sạch - Đẹp - An toàn, kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2.

*** Hạn chế:**

Trường còn thiếu 06 giáo viên, 02 nhân viên theo quy định tại TT06

Năng lực chuyên môn của giáo viên không đồng đều

Nguồn kinh phí để tổ chức các hoạt động chuyên môn còn hạn hẹp

5. Đánh giá chung:

Năm học 2023- 2024 với sự cố gắng, nỗ lực của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên toàn trường; Sự quan tâm chỉ đạo sát sao và sự tạo điều kiện thuận lợi của các cấp lãnh đạo Huyện ủy-HĐND-UBND huyện, các phòng ban chuyên môn của huyện; Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Xuân Trường, Đảng ủy -HĐND- UBND xã Xuân Trung và sự phối hợp của các tổ chức đoàn thể, các cá nhân trên địa bàn xã cùng với sự tin tưởng, tin nhiệm của các bậc cha mẹ học sinh. Nhà trường đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Trường được công nhận Trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ I, chuẩn Xanh- Sạch - Đẹp - An toàn, Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2.

Kết quả thi đua cuối năm học trường vinh dự được UBND huyện tặng Giấy khen danh hiệu "*Tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2023-2024*"; 11/11 SKKN của CBGV dự thi được Chủ tịch UBND huyện cấp GCN công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng cấp ngành GDĐT huyện; 17 CBGV đạt danh hiệu LĐT, 5 CBGV đạt danh hiệu CSTĐ; 3 GV được UBND huyện tặng giấy khen, 171 học sinh đạt danh hiệu "*Bé chăm ngoan, học giỏi*"

III. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NĂM HỌC 2024- 2025

1. Thuận lợi

Trường Mầm non Xuân Trung luôn được đón nhận sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Phòng GD&ĐT huyện Xuân Trường, Đảng ủy- HĐND-UBND xã Trà Lũ cùng các ban ngành đoàn thể và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn xã.

Trường đã được công nhận đạt KĐCLGD cấp độ 2, trường Chuẩn Quốc gia mức độ 1, trường đạt Xanh- Sạch- Đẹp- An toàn năm 2023.

Trường có một khu, phòng học khang trang, khuôn viên sân vườn trường xanh, sạch, đẹp, thoáng mát đảm bảo đầy đủ các yêu cầu về trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi để tổ chức các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

Bậc học mầm non đã và đang được đón nhận sự quan tâm chăm lo sâu sát của các cấp ủy Đảng, chính quyền và các tầng lớp nhân dân ngày một nhiều hơn. Công tác XHH giáo dục có nhiều chuyển biến về tư tưởng, về nhận thức. Việc đầu tư

tăng cường cơ sở vật chất cải thiện môi trường học tập, vui chơi cho trẻ ngày một toàn diện hơn.

Đội ngũ CBGVNV có trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, năng động, nhiệt tình, tâm huyết, có tinh thần trách nhiệm cao và luôn đoàn kết hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

2. Khó khăn

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên thiếu so với qui định TT06
- Mức lương chi trả cho nhân viên nấu ăn, hợp đồng bảo vệ còn thấp

B. KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2024- 2025

Năm học 2024-2025 Trường Mầm non Xuân Trung quyết tâm thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm của ngành và của cấp học Mầm non:

I. NHIỆM VỤ CHUNG:

1. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lí nhà nước đối với GDMN; quản trị trường học đảm bảo dân chủ, kỷ cương nề nếp, chất lượng, hiệu quả; đẩy mạnh phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình trong quản lí các hoạt động giáo dục ở cơ sở GDMN.

2. Thực hiện nghiêm công tác bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị các điều kiện để triển khai thí điểm thực hiện Chương trình GDMN mới.

3. Thực hiện công tác rà soát sắp xếp trường lớp, quy hoạch mạng lưới cơ sở GDMN theo quy định, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội (KTXH); tăng cường đầu tư phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non, thực hiện các giải pháp huy động trẻ đến trường, lớp mầm non hướng đến thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo 5 tuổi (PCGDMNTNT).

4. Nâng cao chất lượng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lí (CBQL), giáo viên mầm non (GVMN) đáp ứng yêu cầu đổi mới; xây dựng, thực hiện kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để bảo đảm đủ giáo viên (GV) theo quy định; triển khai hiệu quả công tác đánh giá, bồi dưỡng CBQL, GVMN theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

5. Tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành và triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách phát triển GDMN; tăng cường đầu tư các nguồn lực và thực hiện các giải pháp đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục đảm bảo các điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

6. Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng trẻ em mầm non, quan tâm đến đối tượng là trẻ em mầm non ở khu vực có khu công nghiệp (KCN).

7. Thực hiện công tác tuyên truyền về GDMN với nhiều hình thức hiệu quả; triển khai hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số (CDS)

trong GDMN.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; tiến tới phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo vào năm 2030

a) *Chỉ tiêu:*

Năm học 2024- 2025 nhà trường duy trì ổn định 16 nhóm - lớp

Trong đó: Nhà trẻ: 4 nhóm (trẻ 24 - 36 tháng)

Mẫu giáo: 12 lớp. *Trong đó:* Khối 5-6 tuổi: 4 lớp

Khối 4-5 tuổi: 4 lớp

Khối 3-4 tuổi: 4 lớp

Phấn đấu huy động ra lớp: 410/502 cháu điều tra, đạt 81,67% dân số độ tuổi.

+ Nhà trẻ: Huy động ra lớp: 94/179 cháu điều tra, đạt 52,51% dân số độ tuổi.

+ Mẫu giáo: Huy động ra lớp: 316/323 cháu điều tra, đạt 97,83% dân số độ tuổi

Huy động: 95/95 cháu 5 tuổi diện phổ cập có mặt tại địa phương ra lớp, đạt 100% phổ cập (*Có 04 trẻ 5 tuổi khuyết tật không có khả năng học hòa nhập*)

Duy trì phấn đấu đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục xóa mù chữ năm 2024.

Căn cứ thực tế số liệu điều tra trẻ ở các độ tuổi có mặt trên địa bàn. Nhà trường giao chỉ tiêu huy động trẻ các nhóm-lớp, cụ thể như sau:

STT	Họ và tên GVCN	Nhóm, lớp	Số cháu giao	TS giao/Điều tra
1	Trần Thị Sen	5 tuổi A1	23	95/95 cháu
2	Vũ Thị Huyền	5 tuổi A2	24	
3	Trần Thị Thủy	5 tuổi A3	24	
4	Đào Thị Thanh Tuyền	5 tuổi A4	24	
5	Đinh Thị Huyền	4 tuổi B1	29	116/118 cháu
6	Trần Thị Huyền	4 tuổi B2	29	
7	Nguyễn Thị Cẩm Dương	4 tuổi B3	29	
8	Phan Thị Vân	4 tuổi B4	29	
9	Trần Thị Hải Yến	3 tuổi C1	26	105/110 cháu
10	Trần Thị Hương	3 tuổi C2	26	
11	Hoàng Thị Hồi	3 tuổi C3	26	
12	Đinh Thị Thu Hiền	3 tuổi C4	27	
13	Khổng Thanh Loan	Nhà trẻ D1	24	94/176 cháu
14	Trần Thị Thu	Nhà trẻ D2	23	
15	Vũ Thị Thúy	Nhà trẻ D3	24	
16	Đỗ Thị Thúy Liễu	Nhà trẻ D4	23	
Tổng cộng			410	410/502 cháu

b) Biện pháp:

Tích cực tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương trong việc dự báo quy mô phát triển, bổ sung đủ quỹ đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều lệ trường mầm non.

Phối hợp chặt chẽ cùng các cấp học trên địa bàn xã làm tốt công tác điều tra chính xác số trẻ trong độ tuổi. Cập nhật, xử lý số liệu trên hệ thống thông tin phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đảm bảo tính khoa học, pháp lý. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị định số 20/2012/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 23/3/2016 Quy định về điều kiện đảm bảo nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

Thực hiện nghiêm túc các văn bản của Phòng GD&ĐT huyện Xuân Trường v/v thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2024.

Bổ sung các điều kiện đội ngũ và CSVC bảo đảm thực hiện duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT. Tăng cường nguồn lực, ưu tiên bảo đảm ngân sách để hoàn thành mục tiêu về phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi vào năm 2030 theo Nghị quyết số 42-NQ/TW và Nghị quyết số 68/NQ-CP.

Thực hiện chế độ thông tin báo cáo theo quy định đảm bảo chính xác. Rà soát các điều kiện, tiêu chuẩn cơ sở vật chất tiếp tục xây dựng kế hoạch mua sắm bổ sung đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu cho các lớp mẫu giáo 5 tuổi, bố trí đảm bảo đủ đội ngũ theo quy định tiếp tục củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng PCGDMNTNT.

Thường xuyên phối hợp với các tổ chức chính trị, xã hội: Hội khuyến học, Đoàn TNCSHCM, Hội phụ nữ, cơ sở xóm đội... tích cực tuyên truyền, vận động cha mẹ học sinh đưa trẻ đến trường đạt và vượt chỉ tiêu huy động trẻ ra lớp, tổ chức tốt "*Ngày hội đến trường của bé*" năm học 2024-2025.

Phân công đ/c Phan Thị Vũ Nhài - PHT phụ trách công tác phổ cập, đ/c Trần Thị Hữu - Kế toán và giáo viên trong trường phối hợp cùng trường THCS, trường Tiểu học làm tốt công tác điều tra và huy động trẻ ra lớp nhất là trẻ 5 tuổi.

2. Nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em

2.1. Công tác phòng chống dịch bệnh

a) Chỉ tiêu:

- Phần đầu không để xảy ra dịch bệnh trong trường học.
- Chấp hành nghiêm chỉ đạo của Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh các cấp, thực hiện đầy đủ các hướng dẫn của Bộ Y tế, Sở GD&ĐT, Sở Y tế, UBND huyện, Phòng y tế huyện, Phòng GD&ĐT trong công tác phòng, chống dịch bệnh.
- Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh trong trường học.
- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh nêu cao ý thức trách nhiệm trong công tác phòng chống dịch bệnh.

- Đảm bảo thực hiện có hiệu quả “mục tiêu kép”, vừa chống dịch vừa tổ chức các hoạt động CSGD trẻ.

b) Biện pháp:

- Nắm bắt và triển khai một cách đầy đủ, kịp thời các văn bản hướng dẫn của cấp trên về công tác phòng chống dịch bệnh tới 100% CBGVNV trong trường.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể, chi tiết để thực hiện các văn bản chỉ đạo của tỉnh, huyện, ngành, địa phương về công tác phòng, chống dịch bệnh.

- Xây dựng các phương án phòng, chống dịch bệnh theo các mức độ nguy cơ khác nhau. Sẵn sàng thích ứng linh hoạt với tình hình thiên tai, dịch bệnh, bảo đảm an toàn thể chất và tinh thần cho trẻ.

- Kiểm tra, rà soát lại các phương tiện, hóa chất phục vụ cho công tác vệ sinh khử khuẩn tại trường học. Lưu ý việc trang bị các loại dung dịch, hóa chất vệ sinh khử khuẩn phải có nguồn gốc, nhãn mác, thương hiệu, có ghi rõ nồng độ và hướng dẫn cách pha, cách sử dụng. không nên mua các loại dung dịch khử khuẩn không đảm bảo các yêu cầu trên.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát công tác phòng chống dịch bệnh trong trường. Sẵn sàng thích ứng linh hoạt với tình hình thiên tai, dịch bệnh, bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về phòng chống dịch bệnh cho đội ngũ CBGVNV, CMHS, học sinh dưới nhiều hình thức như: qua hội nghị họp phụ huynh; qua bảng tin truyền thông giáo dục sức khỏe của trường- lớp, phòng y tế nhà trường, thông qua hệ thống truyền thanh của trường vào giờ đón - trả trẻ, qua pano, áp phích, Website, fanpage của trường....

- Tuyên truyền vệ sinh phòng bệnh, vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm. Phối hợp với cha mẹ học sinh giáo dục trẻ luôn có ý thức giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh nơi công cộng, chủ động phòng chống dịch bệnh theo mùa.

- Thông báo rộng rãi đến CBGVNV về phương án phòng chống dịch bệnh trong nhà trường và đề nghị CMHS phải có sự phối hợp chặt chẽ, chủ động với nhà trường trong công tác phòng chống dịch bệnh. Phụ huynh cần đảm bảo và thực hiện nguyên tắc nếu con em có những biểu hiện nghi ngờ nhiễm bệnh phụ huynh nên cho con em nghỉ học để cách ly, thực hiện tốt các hướng dẫn để tránh lây lan trong cộng đồng, đồng thời thông báo ngay cho nhà trường cũng như cơ quan y tế (Trạm y tế xã, Trung tâm y tế dự phòng huyện) có biện pháp xử lý kịp thời. Nhà trường thực hiện tốt công tác truyền thông vận động sự đồng thuận của cha mẹ học sinh trong việc “ Không để trẻ bệnh đến trường” nhằm hạn chế dịch bệnh lây lan trong trường học.

- Tổ chức chỉ đạo triển khai đầy đủ, nghiêm túc các biện pháp phòng chống dịch tại trường, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch. Hàng ngày theo dõi sĩ số, sức khỏe của học sinh và báo cáo về Hiệu trưởng cụ thể từng trường hợp.

- Thường xuyên hướng dẫn học sinh các biện pháp phòng, chống dịch. Khi có dịch bệnh xảy ra tại trường học, tuyệt đối không che giấu, phải báo cáo ngay với cơ quan quản lý cấp trên và phối hợp kịp thời với cơ quan y tế địa phương giám sát, xử lý ổ dịch theo quy định.

2.2. Công tác đảm bảo an toàn phòng, chống tai nạn thương tích

Thực hiện rà soát, đánh giá đúng thực trạng công tác an toàn trường học thông qua bảng kiểm quy định tại Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; trên cơ sở đó tiếp tục bổ sung các trang, thiết bị theo danh mục tại bảng kiểm đáp ứng yêu cầu đảm bảo an toàn trường học, chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức và cá nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

a) Chỉ tiêu

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất, tinh thần, tình cảm. Không có trường hợp bạo lực xảy ra trong trường.

- 100% CBGVNV và học sinh được tuyên truyền phổ biến xây dựng an toàn trường học, phòng chống bạo lực học đường một cách có hiệu quả.

- 100% CBGVNV, phụ huynh được tuyên truyền cung cấp những kiến thức về yếu tố, nguy cơ và cách phòng chống tai nạn thương tích, sơ cấp cứu thông thường nhằm đảm bảo xử lý ngay và kịp thời khi có tai nạn xảy ra.

- 100% CBGVNV thực hiện tốt chuyên đề “Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ em trong trường mầm non”

- 100% CBGVNV trong trường được hướng dẫn thực hiện các biện pháp phòng, chống bạo hành; biện pháp hỗ trợ trẻ có nguy cơ bị bạo hành; biện pháp can thiệp khi xảy ra bạo hành theo quy định.

b) Biện pháp

Thực hiện tốt chuyên đề “Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ”, tạo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường theo quy định tại Nghị định số 80/2017/NĐ-CP bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ; Thực hiện tốt chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm” gắn kết với việc nâng cao chất lượng thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 - 2025”.

Tập huấn cho 100% CBGVNV nắm chắc kiến thức về phòng chống bạo lực học đường, ký cam kết nói không với bạo lực học đường ngay từ đầu năm học.

Phối hợp với Ban công an xã, Hội cha mẹ học sinh tổ chức tuyên truyền đến cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh về các nội dung liên quan đến bạo lực học đường; lồng ghép trong các nội dung tuyên truyền phổ biến pháp luật. Phát huy vai

trò của Đoàn thanh niên và các tổ chức, đoàn thể khác. Lập hồ sơ theo dõi tình hình khi giáo viên, phụ huynh vi phạm để có biện pháp giải quyết.

Nhân viên bảo vệ trường thực hiện tốt nhiệm vụ trực 24/24h giữ gìn tài sản, bảo đảm ANTT và tham gia ngăn chặn bạo lực học đường.

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền về các nội dung liên quan xây dựng xã hội, cộng đồng, cơ quan, gia đình nâng cao nhận thức trong quá trình thực hiện.

Xây dựng tài liệu hướng dẫn tích hợp, lồng ghép nội dung phòng chống bạo lực học đường vào các hoạt động giáo dục diễn ra ở trường. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường

** Đối với giáo viên, nhân viên*

- Có sổ nhật ký theo dõi đón- trả trẻ hàng ngày, đúng giờ và đúng đối tượng, quản lý trẻ mọi lúc, mọi nơi trong mọi hoạt động, không để học sinh nô đùa chạy nhảy tự do, không để trẻ dưới 15 tuổi và người lạ đón trẻ.

- Hướng dẫn trẻ một số kỹ năng tự bảo vệ sức khỏe, phòng tránh TNTT: tránh các nguy cơ, tránh chơi các trò chơi nguy hiểm hoặc đánh nhau.

- Truyền thông giáo dục nâng cao nhận thức về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống TNTT bằng nhiều hình thức: bài tuyên truyền, tuyên truyền trên nhóm zalo của lớp...

- Nếu phụ huynh gửi thuốc cho trẻ, giáo viên phải có sổ giao nhận thuốc và ghi rõ ngày gửi, tên thuốc, liều lượng, cách dùng, yêu cầu phụ huynh ký nhận....

- Giáo viên phải thường xuyên giáo dục trẻ các kỹ năng phòng tránh tai nạn cho trẻ thông qua việc lồng ghép vào các hoạt động trong ngày, giáo dục trẻ vui chơi đoàn kết với bạn bè, không tranh giành đồ chơi, không cào cấu bạn, lồng ghép giáo dục ATGT

- Thường xuyên cập nhật các loại thuốc và các dụng cụ sơ cấp cứu tại phòng y tế một cách đầy đủ, đảm bảo chất lượng, còn hạn sử dụng.

- Thiết lập hệ thống hồ sơ ghi chép, theo dõi và báo cáo công tác xây dựng trường học an toàn, phòng, chống TNTT.

- Tham gia đầy đủ các khóa tập huấn kỹ năng phòng tránh TNTT.

- Tăng cường tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ nhằm trang bị và rèn luyện cho trẻ kỹ năng tự chăm sóc vệ sinh thân thể, tự bảo vệ bản thân và biết cách ứng phó với một số tình huống nguy hiểm có thể xảy ra trong cuộc sống hàng ngày.

** Đối với trẻ*

- Không đeo đồ trang sức đắt tiền, không ăn và mang quà bánh đến trường, lớp, không tranh dành đồ chơi với bạn, không cào cấu, cắn bạn ...

- 100% học sinh biết rửa tay bằng dung dịch sát khuẩn, đeo khẩu trang, không nghịch lửa, đến gần ao hồ, sờ tay vào ổ điện, nước nóng... không mang các vật sắc nhọn, nguy hiểm đến trường.

** Đối với cha mẹ học sinh*

- Thường xuyên phối hợp với giáo viên trong việc chăm sóc giáo dục trẻ để đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Đón gửi trẻ tận tay giáo viên và ký giao nhận vào sổ nhật ký đón trả trẻ, chuẩn bị đầy đủ đồ dùng cần thiết cho trẻ khi đến trường, giữ gìn vệ sinh cho trẻ luôn sạch sẽ. Nếu trẻ phải tiếp tục điều trị thuốc sau khi nghỉ ốm thì phụ huynh phải ghi rõ tên thuốc, liều lượng, cách dùng và gửi cho GVCN.

- Tập cho trẻ một số thói quen tự phục vụ như: tự xúc ăn, tự đi vệ sinh (đối với trẻ mẫu giáo) để trẻ có một số kỹ năng cơ bản, giảm thiểu tai nạn thương tích trong sinh hoạt hàng ngày của trẻ.

** Công tác kiểm tra, đánh giá*

- Thường xuyên tổ chức, tự kiểm tra đánh giá theo quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

- Phối hợp tốt với các cơ quan chức năng, tăng cường công tác kiểm tra, đặc biệt là công tác kiểm tra đột xuất về điều kiện cơ sở vật chất, vật liệu cháy nổ, đồ dùng gây nguy hiểm. Tăng cường công tác kiểm tra giáo viên, kiểm tra nhóm lớp... kịp thời phát hiện các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn trong nhà trường để có biện pháp khắc phục kịp thời, không để xảy ra những điều đáng tiếc.

- Thực hiện công tác kiểm tra, sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả triển khai thực hiện việc xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT

2.3. Công tác phòng chống bạo hành trẻ em

a) Chỉ tiêu:

- Tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo nhằm khắc phục tình trạng bạo lực học đường và những hành vi vi phạm đạo đức, lối sống của nhà giáo và giáo dục đạo đức cho trẻ.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên (CBGVNV) và cha mẹ trẻ cùng cộng đồng trong công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em đặc biệt là phòng, chống xâm hại, bạo lực trẻ em.

- 100% CBGVNV nhà trường được hướng dẫn các biện pháp để phòng chống bạo hành cho trẻ mầm non. Nhà trường tổ chức tự đánh giá về công tác phòng chống bạo hành theo quy định.

- 100% CBGVNV thực hiện nghiêm túc bảng kiểm về “Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường”.

- Xây dựng môi trường giáo dục, vui chơi an toàn, lành mạnh, thân thiện; hạn chế đến mức thấp nhất tai nạn thương tích có thể xảy ra.

b) Biện pháp:

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, các văn bản chỉ đạo các cấp quy định liên quan đến đạo đức

nhà giáo; công tác giáo dục chính trị, tư tưởng và quản lý trẻ em; công tác phòng, chống bạo lực học đường, xây dựng môi trường an toàn cho trẻ em tại nhà trường.

- Tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc đảm bảo an toàn trường học, phòng chống tai nạn thương tích và bạo lực học đường nhằm đẩy mạnh công tác tuyên truyền góp phần phòng ngừa và ngăn chặn, khắc phục các yếu tố có nguy cơ mất an toàn, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất lẫn tinh thần cho trẻ. Phòng, chống các tệ nạn xã hội xâm nhập vào nhà trường, đảm bảo tốt an ninh trật tự trong nhà trường. - Tích cực làm tốt công tác tuyên truyền cho cha mẹ trẻ về phòng, chống bạo lực học đường và các giải pháp đảm bảo an ninh, an toàn trường học; nêu cao trách nhiệm của cha mẹ trẻ trong việc quản lý trẻ, nâng cao chất lượng công tác phối hợp nhà trường với cha mẹ trẻ trong việc phòng ngừa và ngăn chặn có hiệu quả tình trạng bạo lực học đường.

- Tuyên truyền trên hệ thống loa phát thanh của UBND xã, của nhà trường, trên Website, bảng tuyên truyền của nhà trường, góc tuyên truyền nhóm lớp; tăng cường các hoạt động vui chơi, trải nghiệm, tổ chức giáo dục lồng ghép với chương trình giáo dục trẻ theo chủ đề, các ngày lễ hội, giáo dục trẻ kỹ năng sống giúp trẻ nhanh nhẹn, nhận biết được những hành vi bạo lực.

- Kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất, hệ thống trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi trong nhà trường, chú ý các khu vực cầu thang, lan can. Quán triệt và thực hiện nghiêm túc các qui định về phòng cháy, chữa cháy; các qui định về quản lý và xử lý các loại hóa chất độc hại, quy trình an toàn vệ sinh lao động, đảm bảo môi trường trường học an toàn.

- Phân công trực đảm bảo an toàn tài sản nhà trường, nêu cao vai trò của nhân viên bảo vệ. Kiểm tra an toàn, an ninh của nhà trường.

- Rà soát thay thế, bổ sung các tiêu chí phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường vào bảng kiểm “Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường” nhằm để trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần trong nhà trường.

- Tích cực, chủ động phối hợp với lực lượng giáo dục ngoài nhà trường như Công an xã, Đoàn thanh niên, Hội LHPN, Chi hội Phụ nữ ở các cơ sở xóm... tư vấn cho cha mẹ trẻ.

- Tiếp tục phát huy hiệu quả các mô hình phối hợp giữa gia đình và nhà trường để thực hiện: “Ba mẹ chung tay vì sân chơi của các con thân yêu”, “Can thiệp thừa cân, béo phì”.

- Chỉ đạo các BGH hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện có hiệu quả chuyên đề.

- Đề ra các biện pháp ngăn ngừa hiệu quả với các trường hợp vi phạm về bạo hành trẻ em trong nhà trường.

- Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của CBGVNV nhà trường nhằm đảm bảo kế hoạch được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả.

- Các phó hiệu trưởng chịu trách nhiệm trước cấp trên nếu để xảy ra các vụ việc liên quan đến vi phạm đạo đức nhà giáo, bạo lực học đường hoặc các vụ việc ảnh hưởng đến an ninh, an toàn trường học.

- Xây dựng kế hoạch bổ sung kinh phí mua sắm, xây dựng tủ sách pháp luật cung ứng đầy đủ các loại sách, văn bản cần thiết cho việc tìm hiểu pháp luật của báo cáo viên và CBGVNV và phụ huynh học sinh có nhu cầu tìm hiểu.

2.4. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

2.4.1. Thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe

a) Chỉ tiêu:

- Duy trì bữa ăn của trường đảm bảo tuyệt đối về VSATTP.
 - Tuyệt đối không được để xảy ra ngộ độc thực phẩm.
 - 100% trẻ đến trường được nuôi ăn bán trú. Phần đầu giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và suy dinh dưỡng thể thấp còi dưới 1%, hạn chế tối đa tỷ lệ trẻ em thừa cân, béo phì.

- 100% trẻ đến trường có đủ đồ dùng vệ sinh cá nhân, có ký hiệu riêng; có đủ chăn đệm, thảm trải nền, nước ấm cho trẻ về mùa đông

- 100% các lớp có môi trường trong và ngoài lớp học đảm bảo an toàn cho trẻ; không gian lớp học thoáng mát về mùa hè, ấm về mùa đông.

- 100% trẻ đến trường được khám sức khỏe định kỳ, được quản lý trên sổ theo dõi sức khỏe của trẻ.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thường xuyên thực hiện tốt công tác vệ sinh nhóm-lớp, phòng học, phòng chức năng, vệ sinh trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi luôn sạch sẽ đảm bảo an toàn.

- 100% nhóm- lớp có môi trường học tập, vui chơi trong và ngoài lớp học an toàn, có không gian thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông.

- 100% CBGVNV luôn quan tâm, chăm sóc trẻ trong mỗi bữa ăn, giấc ngủ. Trẻ được ngủ đủ giấc, đúng giờ, khuyến khích trẻ ăn ngon miệng, ăn hết suất.

b) Biện pháp:

- Tích cực huy động mọi nguồn lực duy trì, nâng cao chất lượng bữa ăn bán trú, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo quy định tại Thông tư 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình GDMN; Thông tư 28/2016/TT-BGDĐT và các quy định về an toàn thực phẩm. Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn của trẻ, phân bổ bữa ăn phù hợp với từng độ tuổi, tình trạng dinh dưỡng của trẻ em, thời gian tổ chức ăn cho trẻ thực hiện theo lịch sinh hoạt hàng ngày. Trẻ nhà trẻ được ăn 2 bữa chính + 1 bữa phụ. Trẻ Mẫu giáo ăn 1 bữa chính + 1 bữa phụ

- Thực hiện tốt các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm trong bếp ăn tại trường. Xây dựng thực đơn theo tuần, theo mùa đa dạng, phong phú, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi, đáp ứng nhu cầu khuyến nghị năng lượng, cơ cấu năng lượng cho trẻ theo quy định trong chương trình GDMN. Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn tại trường/lớp đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm, bảo đảm cân đối, hợp lý về dinh dưỡng, đa dạng thực phẩm và phù hợp với cá nhân trẻ; nguồn gốc thực phẩm rõ ràng. Thành lập ban giám sát vệ sinh an toàn thực phẩm có sự chứng kiến của cha mẹ học sinh.

Trang thiết bị, đồ dùng, dụng cụ ăn uống ở nhà bếp và các nhóm lớp được đầu tư theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, đảm bảo an toàn, hợp vệ sinh và đáp ứng yêu cầu của trường mầm non đạt chuẩn quốc gia. Nhà trường phối hợp với CMHS mua sắm đầy đủ đồ dùng cá nhân cho trẻ như: khăn mặt, bát, thìa, ca, chăn, chiếu... các đồ dùng cá nhân của trẻ đều có ký hiệu riêng và phải đảm bảo chất lượng, an toàn đối với trẻ...

- Thực hiện tốt các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm trong bếp ăn của trường. Giáo viên làm dinh dưỡng, nhân viên nấu ăn thực hiện sơ chế, chế biến thực phẩm theo quy trình một chiều làm đầu sạch đáy và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Nhà trường tích cực tham mưu cấp trên thường xuyên mở các lớp tập huấn về công tác vệ sinh ATTP, cấp giấy chứng nhận, khám sức khỏe định kỳ cho giáo viên, nhân viên dinh dưỡng. Phối hợp chặt chẽ cơ quan y tế trong công tác chăm sóc sức khỏe cho trẻ, đẩy mạnh giáo dục kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hàng ngày phù hợp với điều kiện thực tế; Phối hợp tốt trong công tác chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì.

- Nhà trường ký hợp đồng mua bán thực phẩm với đơn vị cung cấp thực phẩm có uy tín, có đầy đủ các điều kiện pháp lý đảm bảo chất lượng thực phẩm cho trẻ ăn hàng ngày.

- Thường xuyên giữ gìn môi trường sinh hoạt, dụng cụ ăn uống, đồ dùng, đồ chơi của trẻ luôn sạch sẽ, tích cực làm tốt công tác phòng chống các dịch bệnh dễ lây lan do virus gây ra gây nguy hiểm đến tính mạng của trẻ. Cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc lịch vệ sinh trường, vệ sinh nhóm-lớp hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng: vệ sinh đồ dùng cá nhân, luộc khăn mặt, ca cốc, đồ dùng nhà bếp, vệ sinh trường lớp, cảnh quan môi trường vào sáng thứ 2 và chiều thứ 6 hàng tuần.

- Tổ chức tập huấn cho 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn cho trẻ, công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, công tác y tế trường học, kiến thức về dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực để nâng cao sức khỏe, dự phòng các bệnh không lây nhiễm.

- Tăng cường tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối hợp lý giúp trẻ phát triển về thể chất; phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ suy dinh dưỡng và trẻ thừa cân, béo phì. Đảm bảo đủ nước uống cho trẻ, nước dùng, nước uống luôn đảm bảo vệ sinh theo quy định của y tế, phù hợp với thời tiết, nước uống của trẻ chỉ uống trong ngày.

- Giáo viên, nhân viên làm nhiệm vụ nấu ăn thực hiện nghiêm túc việc lưu mẫu thức ăn 24/24h hàng ngày. Mẫu lưu bảo quản ở ngăn mát tủ lạnh (2°C - 8°C), ghi đầy đủ ngày, giờ, tên người thực hiện nhiệm vụ lưu mẫu, dán tem niêm phong đúng quy định và vào sổ kiểm thực 3 bước. Khi có ngộ độc thực phẩm xảy ra phải giữ nguyên niêm phong, bàn giao cho cơ quan chức năng, có thẩm quyền.

- Thực phẩm nhập hàng ngày nhà bếp có trách nhiệm cập nhật ghi chép rõ ràng, có sự chứng kiến của phụ huynh và đảm bảo giao nhận tay ba (Thủ kho - Người giao thực phẩm - người nhận thực phẩm). Giáo viên nhóm-lớp chăm, báo ăn hàng ngày ký vào sổ báo ăn của bếp đầy đủ, chính xác không tẩy xóa. Cuối tháng giáo viên chủ nhiệm đối chiếu và chốt số suất ăn trong tháng với nhà bếp, kế toán kiểm tra ký chốt sổ chăm ăn và thanh toán với phụ huynh đảm bảo chính xác.

- Ban giám hiệu và Tổ phó phụ trách dinh dưỡng thường xuyên theo dõi, cân đối khẩu phần ăn cho trẻ ở các độ tuổi để kịp thời điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với nhu cầu khuyến nghị. Giao đồng chí Trần Thị Thu Hà - Tổ phó tổ nhà trẻ, phụ trách dinh dưỡng kết hợp cùng nhân viên nấu ăn cập nhật hồ sơ sổ sách nuôi ăn bán trú, thực hiện nghiêm túc việc tính khẩu phần ăn trên phần mềm Nutriall. Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng duy trì ở mức: Nhà trẻ: P:13%-20%; L:30-40%; G: 47-50%. Mẫu giáo: P: 13%-20%; L: 25-35%; G: 52-60%.

- Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trực tiếp quản lý chỉ đạo công tác nuôi ăn bán trú. Quản lý tốt việc tổ chức bữa ăn, chất lượng bữa ăn cho trẻ tại trường. Quản lý chặt chẽ tài chính đảm bảo công khai minh bạch, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng bớt xén khẩu phần ăn của trẻ.

2.4.2. Đối mới hoạt động giáo dục

a) Chỉ tiêu

- 100% nhóm, lớp thực hiện có hiệu quả chương trình GDMN. Thực hiện chủ đề **“Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm”** phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương. Chủ động, linh hoạt, sáng tạo gắn kết các tiêu chí của Chuyên đề **“Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025”**.

- Xây dựng mô hình điểm trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm và là đơn vị tiêu biểu trong việc tổ chức hoạt động chuyên môn, ứng dụng, đổi mới phương pháp, phát triển Chương trình giáo dục nhà trường.

- Phần đầu kết quả đánh giá trẻ theo độ tuổi ở các lĩnh vực cuối năm học đạt từ 95% trở lên.

- 100% các nhóm lớp xây dựng môi trường hoạt động lồng ghép tích hợp theo hướng lấy trẻ làm trung tâm và lồng ghép nội dung giáo dục vận động vào hoạt động vui chơi và hoạt động giáo dục khác đối với trẻ.

- 100% nhóm lớp triển khai tốt các hoạt động: TDBS, TDCB thành nền nếp thường xuyên trong nhà trường .

- 100% CBGV tích cực sưu tầm, sáng tạo làm đồ dùng thiết bị dạy học.

- Xây dựng thư viện trường học với nhiều đầu sách đa dạng, phong phú. Xây dựng kho tài liệu, học liệu, ngân hàng video.....để hỗ trợ giáo viên, cha mẹ học sinh trong công tác CSNDGD trẻ.

- 100% các nhóm lớp tiếp tục lồng ghép, thực hiện hiệu quả các nội dung giáo dục tích hợp trong thực hiện Chương trình giáo dục mầm non.

- 100% các nhóm lớp ứng dụng phương pháp giáo dục STEAM vào thực hiện chương trình GDMN

- Tăng cường tổ chức cho học sinh được tham gia các hoạt động trải nghiệm: *Thăm quan cánh đồng lúa; Giao lưu chương trình “Tôi yêu Việt Nam”; Bé vui hội xuân; Bé chung tay bảo vệ môi trường; Thăm quan nhà tưởng niệm cố Tổng Bí thư Trường Chinh,...* Tổ chức cho 100% trẻ mẫu giáo 5 tuổi được tham quan các di tích lịch sử tại địa phương như: chùa Vạn Linh, Nhà văn hóa xã, trường Tiểu học...giúp trẻ 5 tuổi mạnh dạn, tự tin, có tâm thế vững vàng bước vào lớp Một.

b) Biện pháp

Xây dựng kế hoạch và tích cực nghiên cứu vận dụng ứng dụng phương pháp giáo dục STEAM một cách linh hoạt hiệu quả vào tổ chức các hoạt động giáo dục, đổi mới thực hiện chương trình giáo dục mầm non; tạo cơ hội giúp trẻ phát triển khả năng tư duy, sự sáng tạo, kỹ năng hợp tác nhóm, kỹ năng giao tiếp ngôn ngữ, khám phá và trải nghiệm. Triển khai các giải pháp phù hợp để xây dựng nhà trường trở thành “**Trường mầm non hạnh phúc**” có chất lượng chăm sóc giáo dục tốt, chuyên nghiệp và tạo dựng được niềm tin với cha mẹ học sinh.

Sát sao trong việc chăm lo đời sống cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên ổn định cả về tinh thần lẫn vật chất, luôn tạo ra bầu không khí làm việc vui tươi, tâm huyết với công việc. Tích cực đổi mới sáng tạo trong phương pháp quản lý, tác phong làm việc, ứng dụng hiệu quả CNTT trong quản lý nhà trường" để xây dựng "**Ngôi trường hạnh phúc-ngôi trường đầy ắp niềm vui và những nụ cười**".

- Trang bị đầy đủ tài liệu hướng dẫn thực hiện Chương trình, hỗ trợ giáo viên thực hiện tốt Chương trình GDMN sau sửa đổi. Hướng dẫn đội ngũ giáo viên phát triển chương trình giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương, của nhà trường, nhóm lớp, khả năng và nhu cầu của trẻ. Tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục kỹ năng phù hợp với lứa tuổi trong thực hiện chương trình GDMN; đổi mới phương

pháp tổ chức các hoạt động tạo cơ hội cho trẻ tích cực khám phá, trải nghiệm và sáng tạo.

- Sắp xếp cử giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn chuyên môn của Sở GD, Phòng GD và tổ chức triển khai tới 100% CBGV trong trường, thực hiện việc xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch chủ đề, kế hoạch tuần, kế hoạch ngày phù hợp với trẻ ở từng độ tuổi, lựa chọn mục tiêu xây dựng bộ công cụ đo bảng kiểm để thực hiện việc đánh giá trẻ theo từng độ tuổi.

- 100% các nhóm lớp thực hiện hiệu quả Chuyên đề ***“Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025”***. Tập trung thực hiện các tiêu chí theo Kế hoạch số 626/KH-BGDDT ngày 30/6/2021 của Bộ GDĐT; Kế hoạch số 1165/KH-SGDĐT ngày 11/8/2021 của Sở GDĐT; Kế hoạch số 197/KH-PGD ngày 01/9/2021 thực hiện chuyên đề ở 16/16 nhóm lớp, tổ chức sơ kết, tổng kết chuyên đề vào cuối năm học.

- Hướng dẫn giáo viên chủ động trong việc áp dụng các hình thức, phương pháp, mô hình giáo dục tiên tiến; lựa chọn, bổ sung những nội dung, phương pháp giáo dục phù hợp với quan điểm, mục tiêu của Chương trình GDMN, bảo đảm tính khoa học, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ, theo quy định của pháp luật để phát triển chương trình giáo dục nhà trường, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Đẩy mạnh ứng dụng môi trường số trở thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hằng ngày đối với mỗi giáo viên, đổi mới phương pháp tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Tận dụng tiến bộ công nghệ để thúc đẩy đổi mới, sáng tạo trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, nâng cao chất lượng và cơ hội tiếp cận giáo dục và hiệu quả quản lý. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý giáo dục mầm non và trong việc chăm sóc giáo dục, đảm bảo tính thống nhất, khách quan, chính xác và kịp thời.

- Tiếp tục xây dựng và khai thác hiệu quả kho tài liệu, học liệu, các video trực tuyến dùng chung để hỗ trợ thực hiện Chương trình GDMN và đặc biệt trong điều kiện diễn biến phức tạp của thiên tai, dịch bệnh, đồng thời hỗ trợ cha mẹ trẻ chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhà phù hợp với điều kiện của gia đình thông qua các ứng dụng zalo, website của trường và các ứng dụng công nghệ khác.

- Chỉ đạo công tác xây dựng Kế hoạch giáo dục đồng bộ từ Nhà trường - BGH- Tổ chuyên môn- Giáo viên đảm bảo theo quy định của chương trình GDMN, phù hợp với độ tuổi, điều kiện thực tế của nhà trường và các nhóm, lớp đồng thời triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục một cách hiệu quả. Giáo viên lên kế hoạch giáo dục trước 02 tuần và phải được BGH nhà trường kí duyệt trước khi thực hiện. Chỉ đạo nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, duy trì nề nếp sinh hoạt chuyên môn tổ 2 lần/tháng vào tuần 1 và tuần 3. Đa dạng hoá nội

dung và hình thức sinh hoạt, trao đổi tìm ra phương pháp đổi mới hình thức tổ chức các hoạt động tạo cơ hội cho trẻ tích cực khám phá, trải nghiệm và sáng tạo, khuyến khích các tổ chuyên môn tự tổ chức hội thảo các chuyên đề; trao đổi chuyên môn thực tế tại trường và các đơn vị trọng điểm trong và ngoài huyện theo quan điểm giáo dục “lấy trẻ làm trung tâm”.

- Ngay từ đầu năm học Ban giám hiệu chỉ đạo các tổ khối xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên môn theo tháng, theo kỳ tập chung vào các chuyên đề còn hạn chế; Xây dựng các hoạt động học, chơi ở các góc, chơi ngoài trời... sinh hoạt chuyên môn trong khối một cách có hiệu quả.

- Khuyến khích CBGV khai thác sử dụng tài liệu, học liệu trực tuyến; ứng dụng các phương tiện, kỹ thuật, công nghệ số; sử dụng môi trường và thiết bị dạy học đúng quy định, đảm bảo an toàn, hiệu quả. Hướng dẫn giáo viên phát triển chương trình giáo dục phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, của nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ, với phương châm giáo dục “Chơi mà học, học bằng chơi”

- Tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục kỹ năng phù hợp với lứa tuổi trong thực hiện chương trình GDMN; đổi mới phương pháp tổ chức các hoạt động tạo cơ hội cho trẻ tích cực khám phá, trải nghiệm và sáng tạo. Khai thác, sử dụng hiệu quả môi trường cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có; việc tự làm đồ dùng đồ chơi cần đảm bảo an toàn, hiệu quả, tránh hình thức, tăng cường sự tham gia của trẻ trong quá trình làm đồ dùng đồ chơi; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, đồ dùng đồ chơi, trang bị tài liệu.

- Căn cứ các tiêu chí xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, CBQL, GV xây dựng và sử dụng hiệu quả môi trường giáo dục, xây dựng kế hoạch giáo dục, tổ chức hoạt động giáo dục, đánh giá sự phát triển của trẻ và công tác phối hợp với cha mẹ trẻ. Kiểm tra, đánh giá rút kinh nghiệm và tham quan, học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm. Tiếp tục đánh giá sự phát triển của trẻ làm cơ sở cho việc xây dựng và điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với sự phát triển của trẻ theo quy định của chương trình GDMN.

- Xây dựng kế hoạch lựa chọn và vận dụng linh hoạt phương pháp giáo dục STEAM vào tổ chức các hoạt động cho trẻ phù hợp với điều kiện của nhà trường, nhóm- lớp. Tăng cường thực hiện nội dung giáo dục phát triển thể chất cho trẻ theo hướng lồng ghép tích hợp với các hoạt động giáo dục khác trong chương trình GDMN. Thường xuyên tổ chức hoạt động học trải nghiệm theo nhóm, không để cho trẻ ngồi học tại chỗ thụ động, quan tâm phát triển năng lực cá nhân. Tổ chức các hoạt động tập thể múa hát, trò chơi vận động nhanh, mạnh, bền, khéo, lao động trực nhật, tự phục vụ. Một số hoạt động giáo dục phát triển vận động theo hướng sáng tạo dựa trên cốt truyện văn học cổ tích để gây hứng thú, lôi cuốn trẻ mẫu giáo tham gia vận động nhằm phát triển các nhóm vận động cơ bản và các tổ chức vận

động, quay video làm tư liệu trao đổi học tập. Khai thác triệt để khu vui chơi, khu hoạt động thể dục vận động, các phòng chức năng để sử dụng đổi mới hình thức tổ chức các hoạt động âm nhạc, tạo hình, đóng kịch, khám phá.

- Tăng cường xây dựng môi trường giao tiếp, môi trường chữ viết trong nhà trường và các nhóm lớp, tạo điều kiện để trẻ phát triển ngôn ngữ mọi lúc, mọi nơi, phát triển kỹ năng giao tiếp cho trẻ, đặc biệt là khả năng tự tin, sử dụng ngôn ngữ mạch lạc, biểu cảm.

- Chỉ đạo giáo viên quản lý, khai thác và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi hiện có. Phát động giáo viên tích cực làm đồ dùng đồ chơi, bền, đẹp, sáng tạo, có tính thẩm mỹ tận dụng từ các nguyên vật liệu sẵn có tại địa phương để sử dụng trong tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ đảm bảo an toàn.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc chế độ giờ giấc các hoạt động CSGD trẻ, theo thời gian biểu quy định, không cắt xén chương trình, không dạy trước chương trình nhất là đối với trẻ 5 tuổi. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá việc thực hiện chương trình CSGD trẻ ở tất cả các nhóm, lớp. Có biện pháp chấn chỉnh kịp thời các biểu hiện vi phạm của giáo viên trong việc cắt xén hoặc thực hiện không đúng chương trình CSGD trẻ theo quy định.

- Tận dụng không gian để phát huy hiệu quả phong trào xây dựng "**Tủ sách trường học**", xây dựng "**Thư viện thân thiện**". Hướng dẫn cha mẹ học sinh lựa chọn sách truyện và dành thời gian đọc sách cho trẻ tại gia đình.

Tiếp tục lồng ghép, thực hiện hiệu quả các nội dung giáo dục tích hợp trong thực hiện Chương trình GDMN; giáo dục ATGT; giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe; giáo dục bảo vệ môi trường và sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả; giáo dục bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng chống thảm họa thiên tai đảm bảo phù hợp với điều kiện vùng miền và phù hợp với khả năng của trẻ, chú ý việc hình thành kiến thức, kỹ năng, thái độ cho trẻ theo khung kiến thức kỹ năng, thái độ đã được quy định nhằm giúp trẻ sống thân thiện với môi trường và có những thói quen, hành vi phù hợp để góp phần giảm thiểu thảm họa thiên tai, tự bảo vệ bản thân trong những trường hợp khẩn cấp...

- Chỉ đạo giáo viên thường xuyên theo dõi, đánh giá sự phát triển của trẻ làm cơ sở cho việc xây dựng và điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với sự phát triển của trẻ. Tiếp tục hướng dẫn giáo viên sử dụng Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi theo quy định tại Thông tư số 23/2010/TT-BGDĐT ngày 22/07/2010 của Bộ GD&ĐT và nhân rộng điển hình trong việc sử dụng Bộ chuẩn hỗ trợ thực hiện Chương trình GDMN nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

- Thực hiện đầy đủ các chính sách dành cho trẻ khuyết tật. Đẩy mạnh công tác truyền thông tới gia đình và cộng đồng nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong

việc bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ khuyết tật học hòa nhập và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, giúp trẻ có cơ hội thực hiện các quyền của trẻ em và hòa nhập với cộng đồng.

- Làm tốt công tác phối hợp giữa Gia đình- Nhà trường- Cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ, công tác XHHGD, đẩy mạnh hợp tác với các tổ chức, cá nhân để phát triển các nguồn lực nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN.

- BGH tăng cường công tác kiểm tra, thăm lớp, dự giờ, qua kiểm tra có đánh giá rút kinh nghiệm từ đó giúp giáo viên nâng cao về chuyên môn nghiệp vụ, tiếp tục tự học tự bồi dưỡng để tổ chức thực hiện các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ ngày một tốt hơn.

2.5. Tổ chức các Hội thi

a) Chỉ tiêu:

- Thi viết SKKN: Phần đầu có từ 10->15 SKKN tham gia dự thi cấp huyện
- Thi GVG: 100% giáo viên tham gia hội thi giáo viên giỏi cấp trường trong đó có 20% GV đạt Xuất sắc; 80% GV đạt loại Khá và Giỏi. Phần đầu có từ 2 -> 3GV đạt GVG cấp huyện; 01 GV tham gia dự thi GVG cấp tỉnh
- Tổ chức Hội thi “Tôi yêu Việt Nam” cấp trường vào tháng 12/2024.
- Tổ chức hoạt động trải nghiệm “*Bé chung tay bảo vệ môi trường*” vào tháng 3/2024.

b) Biện pháp:

Phát động cán bộ, giáo viên tham gia viết sáng kiến kinh nghiệm dự thi cấp trường, lựa chọn sáng kiến kinh nghiệm hay dự thi các cấp.

Tổ chức hội thi “Giáo viên dạy giỏi cấp trường” vào tháng 10,11/2024. (Theo Thông tư 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ GDĐT Quy định về Hội thi Giáo viên dạy giỏi cơ sở GDMN, giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi cơ sở giáo dục phổ thông).

Bám sát các văn bản hướng dẫn của cấp trên xây dựng kế hoạch tổ chức các hội thi một cách cụ thể triển khai tới toàn thể CBGV về nội dung, hình thức tổ chức các hội thi.

Giáo viên tích cực nghiên cứu chuyên môn, tự học, tự bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng để đạt kết quả cao trong các hội thi.

Chỉ đạo tổ chức Hội thi “Bé tài năng, sáng tạo” cấp trường ở 100% lớp mẫu giáo tham gia. Giáo viên lựa chọn và tích cực bồi dưỡng cho những trẻ có năng khiếu, có tố chất để tham gia hội thi cấp huyện.

Kết quả các hội thi trong năm học đều được nhà trường đưa vào tiêu chí thi đua hàng tháng và cuối năm để đánh giá xếp loại cho CBGV trong năm học.

2.6. Nâng cao chất lượng thực hiện Chuyên đề: “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025

a) Chỉ tiêu

- 100% nhóm, lớp thực hiện tốt chuyên đề tạo môi trường an toàn, thân thiện, lành mạnh đối với trẻ, kích thích tính tích cực, chủ động và sáng tạo của trẻ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho trẻ.

- Nâng cao năng lực và ý thức trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên và cha mẹ trẻ trong thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục phát triển toàn diện cho trẻ.

- Huy động sự tham gia của gia đình và xã hội, tạo sự thống nhất trong thực hiện xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm.

b) Biện pháp

- Bám sát Kế hoạch số 1165/KH-SGDĐT ngày 11/8/2021 của Sở GD&ĐT; Kế hoạch số 197/KH-PGD ngày 01/9/2021 của PGD&ĐT tiếp tục đẩy mạnh thực hiện tốt chuyên đề ***“Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025”***.

- BGH thường xuyên rà soát các điều kiện cơ sở vật chất của trường, lớp đáp ứng yêu cầu của các tiêu chí trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm; Điều chỉnh bổ sung Kế hoạch thực hiện chuyên đề phù hợp với điều kiện của nhà trường, địa phương.

- Tích cực học hỏi các đơn vị điểm trong thực hiện chuyên đề từ đó xây dựng kế hoạch thiết kế môi trường trong và ngoài lớp học hấp dẫn, mới lạ, tạo hứng thú cho trẻ tham gia các hoạt động đạt hiệu quả cao. Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo phương châm *“Học thông qua vui chơi trải nghiệm”* gắn kết việc quan sát, theo dõi trẻ hàng ngày với lập kế hoạch giáo dục và tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Lựa chọn, xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán tham gia các lớp tập huấn chuyên đề do Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT tổ chức; Tăng cường tổ chức chuyên đề cấp trường cho 100% giáo viên học tập sau khi đi tiếp thu về.

- Tổ chức tổng kết thực hiện Chuyên đề ***“Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021-2025”*** để đánh giá ưu điểm, hạn chế, bất cập khi thực hiện chuyên đề, từ đó rút ra bài học kinh nghiệm.

2.7. Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoại khóa, trải nghiệm

a) Chỉ tiêu

-100% trẻ được tham gia các hoạt động ngoại khóa, các hoạt động nhân ngày lễ, hội, các sự kiện, tham quan, trải nghiệm, giao lưu...

- Tổ chức cho trẻ tham gia các hoạt động hướng tới các ngày lễ lớn trong năm, các nhiệm vụ của ngành, địa phương: Cách mạng tháng 8 (19/8) và Quốc khánh 2/9; Ngày hội đến trường của bé (5/9); Tết trung thu (15/8 âm lịch); Ngày bác Hồ gửi thư cho các cháu thiếu niên nhi đồng(15/10); Ngày thành lập HLHPNVN (20/10); Ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11); Ngày thành lập QĐND

(22/12); Ngày thành lập Đảng cộng sản VN (3/2); Ngày thầy thuốc VN (27/2); Quốc tế phụ nữ (8/3); Ngày thành lập đoàn TNCSHCM (26/3); Ngày giải phóng Miền Nam (30/4); Ngày sinh nhật Bác (19/5); Tháng hành động vì trẻ em (tháng 6); Quốc tế thiếu nhi (1/6); Ngày Thương binh liệt sỹ (27/7)...

- 100% cán bộ, giáo viên hiểu được ý nghĩa lịch sử của các ngày lễ lớn thể hiện lòng yêu quê hương đất nước, biết ơn Đảng, Bác Hồ các anh hùng liệt sỹ...

- Tổ chức cho trẻ tham quan các danh lam thắng cảnh, các di tích lịch sử: Thăm quan nhà lưu niệm cố Tổng Bí thư Trường Chinh; Chùa Vạn Linh; Trường tiểu học,.....để trẻ được trải nghiệm và có thêm kiến thức thực tế về văn hóa địa phương nơi trẻ sống và học tập. Qua đó giáo dục trẻ tình yêu quê hương đất nước, kính trọng lễ phép với ông bà, cha mẹ, bạn bè và những người xung quanh.

b) Biện pháp

- Tổ chức các hoạt động theo quy mô khối, lớp như tổ chức các trò chơi học tập, trò chơi dân gian, khéo tay hay làm, thi bé tài năng sáng tạo, sáng tác thơ ca, truyện, bài hát, trò chơi, câu đố.... Quán triệt tới đội ngũ cán bộ, giáo viên tạo cho trẻ có điều kiện tốt nhất về tâm lý, cơ sở vật chất, đồng hành cùng trẻ giúp trẻ vui vẻ khám phá, trải nghiệm đảm bảo an toàn, thiết thực, hiệu quả.

- Tuyên truyền, phối hợp với phụ huynh học sinh, các ban ngành đoàn thể vận động các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm, người con quê hương ủng hộ tài trợ nguồn kinh phí để tổ chức các ngày hội, ngày lễ, các hoạt động tham quan trải nghiệm cho trẻ có ý nghĩa và đạt hiệu quả cao.

- Giáo viên cung cấp cho trẻ những hiểu biết về lịch sử văn hoá, truyền thống cách mạng, các di tích lịch sử văn hoá, các danh lam thắng cảnh của tỉnh, địa phương tăng cường công tác bồi dưỡng hiểu biết về truyền thống dân tộc.

- Tổ chức tham gia lao động tập thể, vệ sinh môi trường trong ngoài lớp; trồng cây cảnh, cây bóng mát, cây thuốc nam; tuyên truyền học tập bồi dưỡng chính trị, kiến thức nuôi dạy con theo khoa học và chăm sóc sức khỏe...

2.8. Thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua

a) Chỉ tiêu:

- 100% CBGV được học tập các chuyên đề về đạo đức tư tưởng HCM.
 - 100% CBGV thực hiện hiệu quả các cuộc vận động và phong trào thi đua
 - 100% cán bộ, đảng viên và GV nắm rõ đường lối chủ trương của Đảng và các chính sách pháp luật của Nhà nước, thực hiện và tuân thủ pháp luật. Tích cực tuyên truyền thực hiện tốt đường lối của Đảng. Gương mẫu trong công việc, có tác phong lối sống gương mẫu, có tinh thần và ý thức xây dựng tập thể đoàn kết.

- 100% CBGVNV chấp hành tốt mọi nội quy, quy chế của ngành, nhà trường và địa phương. Luôn luôn yêu thương, tôn trọng trẻ. Không vi phạm đạo đức nhà giáo, nói không với bạo hành trẻ em.

- 100% CBGVNV có phẩm chất đạo đức tốt, có lối sống văn hóa nơi công sở, gia đình và cộng đồng, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, luôn thực hiện tốt cuộc vận động: “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.

- 100 CBGV thực hiện có hiệu quả chương trình GDMN theo quan điểm “Giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”, vận dụng linh hoạt, sáng tạo trong đổi mới phương pháp dạy học, trong tổ chức các hoạt động cho trẻ.

- 100% trẻ ngoan ngoãn, lễ phép, mạnh dạn, tự tin bày tỏ cảm xúc và ý kiến của mình khi tham gia vào các hoạt động vui chơi, học tập; trẻ có một số kỹ năng cơ bản ứng phó với những điều đơn giản xảy ra trong cuộc sống hàng ngày của trẻ.

- 100% nhóm lớp có đầy đủ đồ dùng, đồ chơi theo quy định; trang trí môi trường gần gũi, thân thiện và có hiệu quả trong các hoạt động của trẻ.

b) Biện pháp:

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

- Mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên không ngừng rèn luyện tư cách, phẩm chất đạo đức, lối sống lành mạnh, hết mình vì học sinh, thương yêu trẻ như con, cháu của mình. Mỗi CBGV tự lựa chọn đăng ký một việc làm thiết thực, phù hợp trong quản lý, giảng dạy để thực hành làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

- Luôn có tư duy độc lập, sáng tạo gắn lý luận với thực tiễn trong việc đổi mới phương pháp giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ được phân công.

- Thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, không ngừng rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; kiên quyết đấu tranh với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo. Thực hành tiết kiệm, chống tham ô lãng phí, nói đi đôi với làm, nói ngắn gọn, dễ nhớ, dễ hiểu, dễ làm.

- Tiếp tục chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, quy định, chính sách mới của ngành, địa phương, cơ sở GDMN, đặc biệt là tuyên truyền về Kết luận số 91-KL/TW của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

CBQL, GV, NV trong nhà trường thực hiện tốt các phẩm chất đạo đức, tinh thần tự học và tính sáng tạo theo các nội dung sau:

+ Về đạo đức nhà giáo

Cán bộ giáo viên tích hợp lồng ghép nội dung các cuộc vận động vào thực hiện nhiệm vụ và tổ chức các hoạt động giáo dục một cách nghiêm túc.

Không vi phạm chính sách, pháp luật, các quy định về đạo đức nhà giáo và nội quy của đơn vị.

Yêu ngành, yêu nghề, yên tâm công tác, có ý thức tổ chức kỉ luật. Đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp cùng hoàn thành tốt nhiệm vụ, đấu tranh, ngăn chặn đồng nghiệp vi phạm pháp luật và những quy định nghề nghiệp.

Luôn được phụ huynh và nhân dân địa phương tin yêu, quý trọng.

+ Về tự học của nhà giáo

Không ngừng học tập, tu dưỡng rèn luyện để nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ; Thường xuyên tự học, tự bồi dưỡng, đẩy mạnh việc đổi mới phương pháp tổ chức các hoạt động, thay đổi hình thức sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề, hội thảo nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, phục vụ công tác giáo dục, đáp ứng yêu cầu về chuẩn nghề nghiệp theo tiêu chuẩn đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non trong giai đoạn hiện nay.

Khắc phục khó khăn, có kế hoạch tự học và ý chí vươn lên rèn luyện kỹ năng, phương pháp tự học, tự nghiên cứu để củng cố, bổ sung kiến thức, kỹ năng giáo dục và thủ thuật sư phạm.

Việc tự học của nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên vừa là quá trình để tự hoàn thiện mình vừa là để nêu gương cho học sinh noi theo.

+ Về tính sáng tạo của nhà giáo

Đổi mới, cải tiến phương pháp quản lý nhà trường, quản lý học sinh nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục - đào tạo. Sáng tạo trong vận dụng kiến thức, kỹ năng và đổi mới phương pháp vào quá trình giảng dạy.

Tích cực nghiên cứu tự làm đồ dùng đồ chơi, cải tiến đồ dùng đã có phù hợp với hoạt động giáo dục của lớp và trẻ, nghiên cứu ứng dụng các SKKN của đồng nghiệp và bản thân để nâng cao hiệu quả các hoạt động giáo dục..

Đổi mới phương pháp giảng dạy, ứng dụng CNTT vào bài dạy và xử lý các tình huống sư phạm một cách linh hoạt. Quan tâm phát hiện và bồi dưỡng trẻ có năng khiếu, có biện pháp giáo dục phù hợp để bồi dưỡng cho những trẻ yếu.

Mỗi CBGVNV lựa chọn một việc làm phù hợp với nội dung mà mình đã lựa chọn, nhằm đổi mới công tác quản lý, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường.

+ Xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp và an toàn

Tiếp tục phối hợp với các tổ chức, các ban ngành, đoàn thể huy động các nguồn lực đóng góp của xã hội, cha mẹ trẻ nhằm xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh ngày càng phát huy hiệu quả trường Xanh, Sạch, Đẹp, An toàn.

Xây dựng kế hoạch trồng bổ sung cây xanh, cây bóng mát, thay thế một số cây không phù hợp trong khuôn viên, phân công các đoàn thể và các tổ khối phụ trách chăm sóc bồn hoa, cây cảnh, cây xanh trong nhà trường.

Nói không với hành vi bạo lực học đường. Tổ chức cho CBGVNV ký cam kết không xúc phạm đến thân thể trẻ, đảm bảo an toàn tuyệt đối về mọi mặt cho trẻ khi ở trường. Tăng cường công tác quản lý học sinh; xử lý công khai, nghiêm minh những trường hợp vi phạm.

+ *Dạy và học*

Xây dựng tiêu chí ứng xử thân thiện, phù hợp với thực tiễn, văn hoá của địa phương tạo nên môi quan hệ ứng xử thân thiện giữa các thành viên trong và ngoài nhà trường.

Giáo viên vận dụng sáng tạo, có hiệu quả các phương pháp, biện pháp để tổ chức các hoạt động cho trẻ theo hướng tích hợp, biết khai thác các tình huống trong cuộc sống để giáo dục trẻ nhằm giúp trẻ phát huy sự sáng tạo, tính tích cực, tự giác tìm tòi, khám phá. Tích cực đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng CNTT một cách hiệu quả trong việc tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo quan điểm “*Giáo dục lấy trẻ làm trung tâm*”.

Thường xuyên tổ chức các buổi hội thảo, các buổi trải nghiệm, các hoạt động vui chơi và học tập tập thể, tổ chức thao giảng theo hướng dạy học “Thân thiện, tích cực” từ đó giúp trẻ hứng thú và tích cực học tập, rèn luyện đạo đức.

+ *Rèn luyện kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm*

Thường xuyên rèn luyện, tạo cơ hội cho trẻ được giao lưu với bạn bè, người lớn giúp trẻ mạnh dạn, tự tin trong giao tiếp, chủ động tích cực tham gia vào các hoạt động vui chơi, học tập.

Tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho trẻ (kỹ năng tự phục vụ, nề nếp thói quen vệ sinh, kỹ năng tự bảo vệ an toàn bản thân, kỹ năng ứng phó, kỹ năng mạnh dạn tự tin trong giao tiếp, thân thiện với bạn bè, lễ phép với người lớn...)

Tăng cường các hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho trẻ

Tăng cường các hoạt động trải nghiệm cho trẻ thông qua các trò chơi dân gian, thực hành kỹ năng sống trong các ngày hội, ngày lễ: Tết trung thu, 20/10, 20/11; 8/3; 30/4, 1/6... qua đó rèn luyện kỹ năng sống cho trẻ, giúp cha mẹ trẻ thấy con em mình thực sự hạnh phúc và an toàn khi tới trường, lớp mầm non.

+ *Hoạt động tập thể vui tươi lành mạnh*

Tổ chức tốt các ngày lễ, ngày hội, các hoạt động ngoài giờ lên lớp một cách hiệu quả như: trò chơi dân gian, múa hát tập thể theo kế hoạch, tích cực tham gia các hội thi do các cấp tổ chức đạt kết quả cao.

Tiếp tục triển khai phong trào sưu tầm các bài hát, thơ ca, trò chơi dân gian, tích cực sưu tầm và làm đồ dùng đồ chơi tận dụng từ nguyên vật liệu phế thải.

+ *Tham gia tìm hiểu, chăm sóc, phát huy các giá trị di tích lịch sử văn hóa*

Liên hệ giới thiệu một số di tích lịch sử gần gũi bằng cách lồng ghép vào các tổ chức các hoạt động cho trẻ một cách phù hợp theo từng độ tuổi.

Thi đua “ Đổi mới sáng tạo trong dạy và học” mỗi CBGV đăng ký, thực hiện ít nhất một nội dung đổi mới.

Tích cực ứng dụng CNTT trong quản lý, chăm sóc giáo dục; trong công tác kiểm tra, đánh giá.

Xây dựng môi trường giáo dục xanh-sạch- thân thiện, xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, nói không với bạo hành trẻ em.

2.9. Công tác phối kết hợp với các ban ngành đoàn thể

a) Chỉ tiêu:

- Phát huy sức mạnh của cộng đồng xã hội tham gia vào sự nghiệp giáo dục, cùng chung tay góp sức với nhà trường nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của địa phương lên một tầm cao mới.

- Nâng cao chất lượng dạy và học, để phát triển giáo dục và đào tạo theo hướng bền vững, góp phần nâng cao trình độ dân trí, chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập.

- Nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục đối với các lớp mẫu giáo 5 tuổi, giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng, thừa cân béo phì dưới 0,5%. Duy trì tốt tỷ lệ trẻ chuyên cần, chuẩn bị tốt tâm thế cho trẻ vào lớp 1.

- Huy động 100% trẻ 5 tuổi ra lớp, duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi.

b) Biện pháp:

*** Giữa Nhà trường với Công đoàn cơ sở**

- Nhà trường và BCH Công đoàn cơ sở phối hợp chặt chẽ trong việc vận động tổ chức phong trào quần chúng cán bộ công chức và người lao động trong nhà trường thực hiện tốt các chủ trương, Nghị quyết và đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn của Sở GDĐT, Phòng GDĐT và của nhà trường đề ra.

- Tạo điều kiện thuận lợi để công đoàn cơ sở tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động của nhà trường, giải quyết kịp thời các kiến nghị hợp pháp của đội ngũ cán bộ công chức trong nhà trường. Tập hợp các ý kiến của đoàn viên Công đoàn tham gia với chính quyền nhà trường.

- Công đoàn thường xuyên quan tâm, động viên đoàn viên thực hiện tốt nhiệm vụ năm học, các hoạt động chuyên môn; đề xuất nhà trường tạo điều kiện cho CBGV tham gia học tập, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

- Công đoàn tổ chức tốt các hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên công đoàn phát triển sự nghiệp giáo dục, văn hóa; chăm lo sức khỏe và các điều kiện làm việc, nghỉ ngơi của đoàn viên, vận động, hướng dẫn đoàn viên công đoàn thực hiện tốt chính sách DS-KHHGD.

- Nhà trường và Công đoàn phối hợp chặt chẽ trong việc xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch phát triển GD giai đoạn và hàng năm có hiệu quả.

- Trước khi ban hành các bổ sung sửa đổi kế hoạch, chủ trương công tác của nhà trường hoặc triển khai thực hiện về chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước có liên quan đến đội ngũ cán bộ, công chức thì nhà trường cần trao đổi thống nhất với Công đoàn để cùng chỉ đạo thực hiện đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của đội ngũ đoàn viên, giáo viên.

- Công đoàn cơ sở có trách nhiệm chỉ đạo quán triệt đến đội ngũ đoàn viên các văn bản pháp quy của nhà nước, quán triệt động viên đội ngũ nghiêm túc thực hiện, đồng thời giám sát việc thực hiện trong nhà trường.

- Đại diện của Công đoàn là thành viên của Hội đồng Thi đua- Khen thưởng, kỷ luật, xét nâng lương và những vấn đề liên quan đến đội ngũ. Công đoàn có trách nhiệm cử người có đủ thẩm quyền tham gia các hội đồng trên và các ban chỉ đạo của nhà trường.

- Nhà trường và Công đoàn phối hợp chặt chẽ để tổ chức phát động các phong trào thi đua nhằm thực hiện các nhiệm vụ chính trị của ngành, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội và an ninh quốc phòng của địa phương.

- Hàng năm, sau khi thống nhất với Công đoàn công bố nội dung thi đua, chế độ khen thưởng. Công đoàn đề ra các biện pháp động viên phong trào thi đua, cùng Hội đồng thi đua hướng dẫn tổ chức phong trào thi đua trong nhà trường đánh giá sơ kết, tổng kết, xét duyệt khen thưởng tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong năm học. Nhà trường và Công đoàn có trách nhiệm phối hợp giải quyết kịp thời các kiến nghị của đoàn viên công đoàn theo quy định của pháp luật.

- Công đoàn cơ sở có trách nhiệm tổ chức chỉ đạo các hoạt động của UBKTCD, xem xét việc thực hiện các chế độ chính sách, định biên lao động, tiền lương, tiền thưởng. Khi phát hiện các vụ việc vi phạm các chế độ chính sách, quyền lợi hợp pháp của người lao động Công đoàn kiến nghị với nhà trường và các cấp có thẩm quyền nghiên cứu xử lý.

- Nhà trường có trách nhiệm thông tin cho Công đoàn nắm bắt về các chủ trương hoạt động chuyên môn, các chính sách và các nhiệm vụ trọng tâm của ngành GD&ĐT. Tạo điều kiện thuận lợi để Công đoàn cơ sở hoạt động.

- Công đoàn cơ sở mời lãnh đạo nhà trường dự họp theo định kỳ để nghe báo cáo về hoạt động của BCH Công đoàn. Trong các cuộc họp mỗi bên cần thông báo trước thời gian, nội dung và cung cấp những tài liệu, thông tin cần thiết để tham gia đóng góp ý kiến, nhất là những vấn đề bàn về biện pháp thực hiện nhiệm vụ năm học, các hoạt động nổi bật trong năm học, trao đổi tình hình, kiểm điểm sự phối hợp, giải quyết các công việc đã qua và những vấn đề mới phát sinh.

** Giữa Nhà trường với Đoàn thanh niên*

- Nhà trường chỉ đạo Đoàn thanh niên hoạt động theo đúng chức năng nhiệm vụ nhằm mục đích giáo dục đạo đức tác phong cho đội ngũ đoàn viên đồng thời xây dựng nền nếp trong trường học, tạo môi trường trường học an toàn, thân thiện. Tạo điều kiện thuận lợi cho Đoàn tổ chức các hoạt động theo kế hoạch.

- Phát động phong trào làm đồ dùng học tập, đồ chơi cho trẻ, ủng hộ ngày công lao động cải tạo cảnh quan môi trường trong nhà trường và nhóm lớp. Phổ biến kiến thức chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ.

- Tích cực tìm hiểu về hoàn cảnh gia đình của mỗi đoàn viên, học sinh để kịp thời chia sẻ, động viên đoàn viên, học sinh và đưa ra các giải pháp giáo dục học sinh cá biệt phù hợp, có hiệu quả. Ngăn chặn kịp thời các hành vi bạo lực học đường.

- Đoàn thanh niên làm tốt công tác tham mưu cho nhà trường trong việc tổ chức, thực hiện công tác đền ơn, đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn.

** Giữa giáo viên với cha mẹ học sinh và Ban giám hiệu*

- Giáo viên thường xuyên nắm bắt và trao đổi thông tin với cha mẹ trẻ, động viên gia đình có trẻ trong độ tuổi chưa đến trường, trẻ đi học chưa thường xuyên và nghỉ học từ 3 ngày trở lên không có lý do để phụ huynh cho trẻ đến lớp nhằm nâng cao tỷ lệ huy động, tỷ lệ chuyên cần.

- Giáo viên thường xuyên tuyên truyền các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước nhằm nâng cao nhận thức của mọi tầng lớp nhân dân cùng quan tâm chăm lo cho sự nghiệp giáo dục mầm non.

** Đối với Đảng ủy và UBND xã Trà Lũ*

- Chỉ đạo đưa các chỉ tiêu, hoạt động về giáo dục mầm non vào Nghị quyết, Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

- Đảng ủy và chính quyền địa phương thường xuyên kiểm tra việc chỉ đạo thực hiện Nghị quyết, kế hoạch về công tác giáo dục mầm non trên địa bàn.

- Các tổ chức đoàn thể, chính quyền ở địa phương thực hiện, theo dõi, giám sát, đánh giá cụ thể của các hoạt động giáo dục trên địa bàn, có báo cáo hoạt động hàng quý, năm gửi về xã.

** Đối với tổ chức Ủy ban mặt trận Tổ quốc xã*

Nhà trường phối hợp chặt chẽ với UBMTTQ xã; Hội LHPN, hội CCB, hội nông dân, ĐTN để làm tốt công tác tuyên truyền, vận động huy động học sinh đến trường, tuyên truyền, vận động các bậc cha mẹ thực hiện việc phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ.

Đẩy mạnh công tác khuyến học ở địa phương để khuyến khích trẻ có hoàn cảnh khó khăn đến trường.

Thực hiện tốt công tác PCGDMNTNT, giáo dục rèn luyện kỹ năng sống, giáo dục lễ giáo đạo đức cho trẻ. Có chính sách ưu tiên, động viên và khuyến khích trẻ có hoàn cảnh khó khăn.

** Đối với Hội LHPN, Ban Dân số-Gia đình và trẻ em*

- Nâng cao nhận thức và năng lực của phụ nữ, nhân dân cùng tích cực tham gia vào việc tổ chức, quản lý thực hiện các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ, huy động các gia đình đưa trẻ trong độ tuổi đến trường lớp.

- Huy động sự tham gia của các tầng lớp phụ nữ vào các hoạt động lập kế hoạch xây dựng, đóng góp bảo vệ các công trình phúc lợi, các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ.

- Vận động cha mẹ ủng hộ xây dựng trường lớp, các ban ngành, các tổ chức kinh tế tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất thiết bị cho giáo dục mầm non.

- Tích cực triển khai các hoạt động thiết thực trong tháng hành động vì trẻ em để bảo vệ và thực hiện quyền trẻ em.

** Đối với trạm y tế xã, trung tâm y tế huyện*

- Nhà trường phối hợp chặt chẽ với trạm y tế xã, trung tâm y tế huyện để triển khai thực hiện tốt công tác vệ sinh phòng bệnh, phòng tránh tai nạn thương tích, phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong nhà trường.

- Phối hợp với trạm y tế, trung tâm y tế khám sức khỏe định kỳ cho CBGVNV và trẻ vào tháng 10 hàng năm nhằm phát hiện bệnh điều trị kịp thời.

- Hướng dẫn các bậc cha mẹ thực hiện tốt các biện pháp phòng chống một số dịch bệnh thường gặp cho trẻ: Các bệnh về hô hấp, còi xương, suy dinh dưỡng, ...cho trẻ tiêm chủng đúng lịch, đủ mũi.

** Đối với các doanh nghiệp, cá nhân trên địa bàn*

- Nhà trường tranh thủ sự ủng hộ của các doanh nghiệp, cá nhân trên địa bàn để huy động tăng cường cơ sở vật chất trường học và xây dựng quỹ khuyến học - khuyến tài nhằm động viên phong trào thi đua Dạy tốt - Học tốt.

- Tổ chức các hoạt động bằng nhiều hình thức phong phú để huy động nguồn vốn trong nhân dân hỗ trợ việc nâng cấp cơ sở vật chất thiết bị trường học và giúp trẻ có hoàn cảnh khó khăn đến trường.

** Phối hợp với Hội nông dân và các tổ chức khác*

- Cùng với hội nông dân tham mưu với chính quyền địa phương tạo nên một môi trường giáo dục xanh, sạch, đẹp, an toàn.

- Kết hợp với Hội CCB, Hội người cao tuổi, Hội CTĐ...tạo thành một lực lượng hùng hậu, rộng khắp ủng hộ tích cực cho sự nghiệp phát triển giáo dục mầm non tại địa phương.

** Đối với Ban đại diện Cha mẹ học sinh*

- Ban đại diện cha mẹ học sinh tổ chức hoạt động theo Điều lệ Hội cha mẹ học sinh do Bộ GD&ĐT ban hành.

- Nhà trường tạo điều kiện thuận lợi để Hội cha mẹ học sinh hoạt động. Mỗi năm Hội CMHS tổ chức Đại hội 1 lần để đánh giá tình hình hoạt động của Hội

trong năm cũ, đề ra kế hoạch hoạt động trong năm học mới và tổ chức bầu Ban đại diện CMHS của năm học.

- Nhà trường cùng Ban đại diện Hội CMHS tổ chức họp phụ huynh định kỳ 3 lần/năm để thông báo kết quả thực hiện các nhiệm vụ chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ và đưa ra giải pháp cùng phối hợp thực hiện.

- Hội CMHS phối hợp cùng nhà trường làm tốt công tác huy động trẻ đến trường, thực hiện Đề án nâng cao chất lượng giáo dục của địa phương và phổ cập giáo dục MNTENT từng bước thực hiện mục tiêu về PCGD cho trẻ mẫu giáo từ 3-5 tuổi vào năm 2030.

2.10. Công tác tuyên truyền

a) Chỉ tiêu:

- Góp phần thực hiện tốt mục tiêu chăm sóc giáo dục trẻ ở trường mầm non và gia đình, tạo sự liên kết giữa nhà trường và gia đình nhằm thống nhất nội dung nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục và phương pháp giảng dạy phù hợp với lứa tuổi và tâm sinh lí của trẻ.

- Giúp CMHS có thêm một số kiến thức cơ bản về việc nuôi dạy con khoa học, phòng chống được một số bệnh tật, tai nạn thương tích thường gặp ở trẻ em.

- Giúp CMHS hiểu rõ hơn về nhiệm vụ của GVMN từ đó thông cảm, chia sẻ và giúp đỡ cả về tinh thần, vật chất góp phần nâng cao chất lượng CSNDGD trẻ.

- 100% CMHS được tham khảo tài liệu về kiến thức nuôi dạy con khoa học và nắm được chương trình học tập của trẻ tại trường.

- 100% CMHS nắm bắt được dấu hiệu cơ bản của một số dịch bệnh thường gặp để cùng phối hợp phòng, tránh, đẩy lùi bệnh.

- 95% CMHS tích cực tham gia, đóng góp ý kiến hỗ trợ kinh phí cơ sở vật chất và tinh thần cho nhà trường, tham gia các buổi họp phụ huynh trong năm học của trường và lớp tổ chức.

b) Biện pháp:

- Chia sẻ với phụ huynh về công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ ở trường mầm non; Công tác phổ cập giáo dục cho trẻ 5 tuổi; Các hoạt động của trường, lớp. Tuyên truyền phụ huynh nội dung giáo dục kỹ năng sống cho trẻ.

- Tuyên truyền với phụ huynh đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ trong bối cảnh các loại dịch bệnh; cách phòng chống suy dinh dưỡng, béo phì và các bệnh tật khác thường gặp ở trẻ.

- Tuyên truyền ngày hội toàn dân đưa trẻ đến trường, các ngày lễ lớn trong năm 8/3; 20/10; 20/11; 30/4; 1/5; 1/6; 19/5....Hưởng ứng ngày thế giới rửa tay bằng xà phòng (15/10), lợi ích của việc rửa tay sạch, hướng dẫn rửa tay đúng cách.

- Vận động phụ huynh hỗ trợ ngày công, ủng hộ kinh phí, nguyên vật liệu làm đồ dùng, đồ chơi, mua TTB, ĐDDC, trang trí nhóm lớp phục vụ công tác CSGD trẻ.

- Phòng chống một số tai nạn thương tích cho trẻ (đuối nước, bỏng). Dị vật đường thở, cách phòng ngừa và cấp cứu. Cách xử trí khi trẻ bị sốt, trách nhiệm của nhà trường và gia đình khi trẻ bị bệnh, khi trẻ đang ở trường..., các biện pháp đảm bảo an toàn cho trẻ trong thời gian trẻ nghỉ hè.

** Hình thức tuyên truyền:*

- Phối hợp với các ban ngành đoàn thể để tuyên truyền, trao đổi trực tiếp với CMHS trong giờ đón - trả trẻ, thông qua sổ sức khỏe của trẻ.

- Tuyên truyền trên Website của nhà trường; trên hệ thống truyền thanh của nhà trường, địa phương

- Tuyên truyền thông qua các cuộc họp phụ huynh của trường, lớp, các buổi hội thảo chuyên môn cho giáo viên.

- Trên bảng tuyên truyền của nhà trường, góc tuyên truyền của nhóm lớp, nhóm zalo, facebook...

3. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia, trường Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn

3.1. Tăng cường CSVG, trang thiết bị

a) Chỉ tiêu:

- Tiếp tục duy trì phát huy hiệu quả chất lượng trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1; trường Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn; Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2;

- Xây dựng môi trường trong và ngoài lớp học Sáng- Xanh- Sạch- Đẹp để thu hút trẻ đến trường.

- Làm tốt công tác tham mưu với Đảng ủy, chính quyền địa phương hỗ trợ nguồn kinh phí, huy động XHHGD vận động cha mẹ học sinh tài trợ để tăng cường cơ sở vật chất nhà trường:

+ Nâng cấp khu sơ chế bếp ăn

+ Làm rào chắn lan can tầng 2 dãy nhà phía Tây và toàn bộ xung quanh khuôn viên nhà trường

+ Bổ sung trang thiết bị phòng thư viện đề nghị cấp trên kiểm tra công nhận Thư viện đạt chuẩn

+ Lắp cây nước nóng lạnh

+ Tiếp tục sửa sàn nhà, bị bong chóc, phòng rộp..., làm rào chắn xung quanh tường bao phía trước trường

- Vận động phụ huynh mua sắm trang thiết bị sách vở, đồ dùng đồ chơi, đồ dùng cá nhân cho trẻ, các điều kiện phục vụ công tác nuôi ăn bán trú.

b) Biện pháp:

- Tham mưu lãnh đạo chính quyền địa phương hỗ trợ nguồn kinh phí để tu bổ, sửa chữa cơ sở vật chất

- Công tác tham mưu cần kiên trì, bền bỉ, linh hoạt và mang tầm chiến lược thể hiện được tầm nhìn của nhà quản lý. Cán bộ quản lý phải nghiên cứu kỹ các văn bản hướng dẫn, thu thập thông tin, nắm bắt kịp thời những thời cơ và vận hội ở địa phương tranh thủ sự lãnh đạo, đầu tư cơ sở vật chất của các cấp ủy Đảng chính quyền địa phương đối với nhà trường. Chủ động tham mưu xây dựng kế hoạch phát triển, thực hiện các nhiệm vụ giáo dục mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã đã đề ra.

- Tăng cường công tác XHHGD huy động các nguồn tài trợ, kết hợp với sự ủng hộ của các doanh nghiệp, người con quê hương, CMHS để mua sắm thêm các đồ dùng trang thiết bị cần thiết phục vụ các lĩnh vực hoạt động của nhà trường.

- Tiếp tục tiết kiệm nguồn ngân sách để mua sắm bổ sung trang thiết bị thay thế các thiết bị đã xuống cấp phục vụ công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ ngày một tốt hơn.

- Phát động giáo viên tích cực làm đồ dùng đồ chơi phục vụ cho việc giảng dạy. Chỉ đạo giáo viên sử dụng môi trường cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, khai thác một cách hiệu quả các trang thiết bị hiện có. Tăng cường kiểm tra việc sử dụng, bảo quản đồ dùng, đồ chơi tại các nhóm lớp, kiểm tra việc giáo viên hướng dẫn và cho trẻ sử dụng đồ dùng thiết bị đặc biệt là đồ dùng theo TT02.

- Tích cực tuyên truyền nâng cao nhận thức bảo quản đồ dùng đồ chơi trang thiết bị tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Giao trách nhiệm cho giáo viên các nhóm lớp, giáo viên, nhân viên làm dinh dưỡng, các bộ phận có trách nhiệm bảo quản đồ dùng trang thiết bị mình được phân công phụ trách.

- Tổ chức đánh giá, hội thảo chuyên môn phổ biến nhân rộng những sản phẩm đồ dùng đồ chơi tự làm có chất lượng tốt, có tính thẩm mỹ và áp dụng đạt hiệu quả cao.

3.2. Nâng cao chất lượng công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia, trường Xanh-Sạch-Đẹp-An toàn

a) Chỉ tiêu:

Duy trì và phát huy hiệu quả trường đạt Kiểm định CLGD cấp độ 2, chuẩn Quốc gia mức độ 1; trường đạt chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn.

Phấn đấu xây dựng thư viện đạt tiêu chuẩn tài nguyên thông tin Mức độ 1

b) Biện pháp:

- Tích cực tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương trong việc dự báo qui mô phát triển để bổ sung quy hoạch đất cho nhà trường, quy hoạch mạng lưới trường lớp theo Kế hoạch phát triển GDMN, phổ thông giai đoạn 2021-2030, lộ trình phù hợp với điều kiện thực tiễn, tạo điều kiện thuận lợi đưa trẻ đến trường đáp ứng nhu cầu học tập và đảm bảo các yêu cầu, điều kiện nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- Công tác tham mưu cần kiên trì, linh hoạt và mang tầm chiến lược thể hiện được tầm nhìn của nhà quản lý. Cán bộ quản lý phải nghiên cứu kỹ các văn bản hướng dẫn, thu thập thông tin, nắm bắt kịp thời những thời cơ và vận hội ở địa phương tranh thủ sự lãnh đạo, đầu tư cơ sở vật chất của các cấp uỷ Đảng chính quyền địa phương đối với nhà trường. Chủ động tham mưu xây dựng kế hoạch phát triển, thực hiện các nhiệm vụ giáo dục mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XXVII đã đề ra.

- Phát huy hiệu quả trường đạt Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2, chuẩn Quốc gia mức độ I, trường Xanh- Sạch- Đẹp- An toàn. Nhà trường tự kiểm tra, đánh giá việc duy trì và phát huy hiệu quả, trên cơ sở đó tiếp tục củng cố nâng cao chất lượng từng tiêu chuẩn. Tiếp tục có kế hoạch quy hoạch, trồng bổ sung cây bóng mát trên sân trường, xây dựng khu vườn thực nghiệm theo khối lớp trồng các loại cây ăn quả, các loại rau theo mùa; quy hoạch khu động vật nuôi như: gà, vịt, thỏ, mèo... để trẻ được quan sát; phối hợp với CMHS và cộng đồng tổ chức tốt các hoạt động thực hành cho trẻ.

- Bám sát Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ Giáo dục Thông tư ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở GDMN và phổ thông; Tiếp tục xây dựng kế hoạch mua sắm bổ sung thêm trang thiết bị phần đầu xây dựng thư viện đạt tiêu chuẩn tài nguyên thông tin Mức độ 1, đặc biệt chú trọng xây dựng thư viện số, hỗ trợ giáo viên, cán bộ quản lý và phụ huynh khai thác tài nguyên thông tin trên mạng trong bối cảnh dịch Covid-19 lan rộng.

- Rà soát hoàn thiện các tiêu chuẩn Theo thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 Thông tư Ban hành Quy định về KĐCLGD và công nhận đạt chuẩn Quốc gia đối với trường mầm non; Quyết định số 94/QĐ-SGDĐT ngày 22/2/2019 Quyết định về việc Ban hành quy định tiêu chuẩn công nhận trường đạt chuẩn Xanh- Sạch- Đẹp- An toàn xây dựng kế hoạch tự đánh giá trong năm học.

- Giáo viên tích cực bổ sung thêm các loại cây xanh, cây hoa,... vào góc thiên nhiên của nhóm-lớp, thường xuyên chăm sóc cây xanh bóng mát, thăm cỏ trong khuôn viên trường, tham gia trồng và chăm sóc vườn rau của bé, vườn cây ăn quả, vườn thuốc nam tạo cảnh quan khuôn viên nhà trường luôn xanh, sạch, đẹp, an toàn thu hút trẻ đến trường

4. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ quản lý và giáo viên mầm non. Thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua

a) Chỉ tiêu:

- Tổng số đội ngũ CBGVNV: 34 người

+ Cán bộ quản lý: 03 người

+ Giáo viên: 30 người

+ Nhân viên kế toán: 01 người

Trong đó: Hiệu trưởng: 01 đ/c; Phó hiệu trưởng: 02 đ/c; Giáo viên: 30 đ/c; nhân viên KT: 01 đ/c (Trường còn thiếu 6 giáo viên theo Điều lệ TrMN)

- Trình độ chuyên môn: 96,9% CBGV có trình độ chuyên môn đạt chuẩn trở lên. Trong đó có 60,61% CBGV có trình độ CM trên chuẩn. Phần đầu trong năm học 2024-2025 đạt 80% CBGV có trình độ chuyên môn trên chuẩn (*Hiện có 7 GV đang tham gia học ĐHSPMN hệ VLVH*)

- Trình độ chính trị: 21 đảng viên/33 CBGV, tỷ lệ đạt 63,64% phần đầu trong năm học kết nạp từ 1->2 quân chúng ưu tú vào Đảng

- 100% CBQL, GV, NV thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN, quy định đạo đức nhà giáo, các cuộc vận động và phong trào thi đua.

- 100% CBGVNV có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản, sử dụng thành thạo máy vi tính, ứng dụng CNTT trong tổ chức các hoạt động có hiệu quả.

- 100% CBGVNV ký cam kết thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua của ngành và cấp trên phát động.

- 100% giáo viên tham gia hội thi giáo viên giỏi cấp trường trong đó có 20% GV đạt Xuất sắc; 80% GV đạt loại Khá và Giỏi. Phần đầu có từ 2 -> 3GV đạt GVG cấp huyện; 01 GV tham gia dự thi GVG cấp tỉnh

- Kết quả BDTX của cán bộ quản lý, giáo viên xếp loại giỏi đạt từ 95-100%.

- Kết quả đánh giá CCVC: 30% CBGV xếp loại Xuất sắc; 70% CBGV xếp loại Tốt.

- 100% CBQL được đánh giá xếp loại chuẩn HT, PHT và đạt từ khá trở lên. 100% GV được đánh giá xếp loại chuẩn nghề nghiệp GVMN theo quy định trong đó số giáo viên xếp loại Tốt: 30%, Khá 70%

b) Biện pháp:

- Triển khai thực hiện hiệu quả nội dung Kế hoạch số: 637/KH-BGDĐT ngày 08/6/2022 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành kế hoạch tập huấn hướng dẫn thực hiện Chương trình GDMN sau sửa đổi phù hợp với bối cảnh hiện nay và Kế hoạch số 215/KH-BGDĐT ngày 15/3/2022 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành kế hoạch hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn cho CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Triển khai kịp thời các văn bản, chính sách về GDMN, Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của Hội đồng nhân dân quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ các hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập do tỉnh Nam Định quản lý. Tiếp tục tham mưu với Phòng GD&ĐT, cấp ủy, chính quyền địa phương xây dựng, triển khai và thực hiện Kế hoạch phát triển GDMN, phổ thông tỉnh Nam Định giai đoạn 2021- 2030.

- Tăng cường tu dưỡng rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, không có giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo. Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư

tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh (Công văn số 894/BGDĐT-GDMN thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về việc “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng Hồ Chí Minh; Chỉ thị số 27-CT/TTg ngày

10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Xây dựng và triển khai thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử trong trường mầm non theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019).

- Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng đội ngũ CBQL, GV đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN và Phổ cập GDMNTNT tiến tới phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo vào năm 2030. Quan tâm phát triển đội ngũ tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, giáo viên cốt cán, giáo viên giỏi các cấp.

- Tích cực tham mưu với các cấp có thẩm quyền bổ sung đủ số lượng giáo viên và nhân viên còn thiếu theo quy định tại Thông tư 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV để nhà trường có đủ điều kiện tổ chức các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ đạt kết quả cao.

- Xây dựng tập thể đội ngũ CBGV đoàn kết, thống nhất, vững mạnh. Làm tốt công tác tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, giáo viên để chấp hành tốt chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, quy ước của ngành, của nhà trường và địa phương.

- Triển khai kế hoạch thực hiện nhiệm vụ Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025, bồi dưỡng giáo viên đạt chuẩn đào tạo theo quy định tại Luật Giáo dục 2019, Thông tư số 24/2020/TT-BGDĐT về việc Quy định việc sử dụng giáo viên, CBQL giáo dục trong các cơ sở GDMN, tiểu học, trung học cơ sở chưa đáp ứng trình độ chuẩn đào tạo. Tham mưu xây dựng Kế hoạch thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn giáo viên mầm non theo quy định tại Nghị định 71/2020/NĐ-CP quy định trình nâng trình độ chuẩn đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở; Kế hoạch số 681/KH-BGDĐT ngày 28/8/2020 của Bộ GDĐT về Thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở giai đoạn 1 (2020-2025).

Tiếp tục rà soát, đánh giá đội ngũ CBQL, giáo viên theo chuẩn Hiệu trưởng và chuẩn nghề nghiệp GVMN, trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao năng lực để đáp ứng theo chuẩn. Làm tốt công tác bồi dưỡng cán bộ nguồn, tích cực động viên đội ngũ đăng ký tham gia học nâng chuẩn, tạo điều kiện cho 7 giáo viên học tập và hoàn thành khóa học nâng chuẩn vào năm 2024.

- Ban giám hiệu làm tốt công tác tham mưu, bám sát các văn bản hướng dẫn, thống nhất với Ban đại diện CMHS thực hiện các khoản thu theo văn bản, thu thỏa thuận, ký hợp đồng nhân viên nấu ăn đảm bảo đủ số lượng người theo yêu cầu. Chi trả công nhân viên hợp đồng nấu ăn từ 3.640.000 đồng/người/tháng trở lên.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ đảng viên, làm tốt công tác tư tưởng và theo dõi giúp đỡ quần chúng ưu tú giới thiệu nguồn để phát triển đảng.

- Tiếp tục thực hiện công tác đánh giá chất lượng đội ngũ: đánh giá chuẩn Hiệu trưởng theo quy định tại Thông tư 25/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 Ban hành quy định chuẩn Hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non; đánh giá chuẩn nghề nghiệp GVMN theo Thông tư 26/2018/TT-BGDĐT ngày 28/10/2018 Ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp GVMN một cách chính xác, công bằng, khách quan.

Thực hiện nghiêm túc công tác BDTX cho đội ngũ CBQL và GVMN theo Thông tư số 11/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019 về việc Ban hành Chương trình Bồi dưỡng thường xuyên Cán bộ quản lý cơ sở GDMN. Thông tư số 12/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019 về việc Ban hành Chương trình Bồi dưỡng thường xuyên GVMN. Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/12/2019 về việc Ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên GV, CBQL cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm GDTX tới toàn bộ CBGV trong trường.

- CBGVNV phát huy hiệu quả việc khai thác và sử dụng trang thiết bị được cấp, nhân rộng việc sử dụng các phần mềm quản lý, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ. Tăng số lượng giáo viên biết ứng dụng CNTT trong tổ chức các hoạt động. Tổ chức tập huấn, BDTX và mô đun nâng cao bằng hình thức E-learning.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành; cam kết chấp hành nghiêm túc các qui định về qui tắc ứng xử ở đơn vị.

- Tạo điều kiện và môi trường làm việc thân thiện, cởi mở để giáo viên phấn khởi, yên tâm công tác, tích cực xây dựng mối đoàn kết nội bộ, tin tưởng vào đường lối lãnh đạo của Đảng và các chính sách đãi ngộ đối với nhà giáo.

- Thực hiện tốt công tác tôn vinh, khen thưởng và các chế độ, chính sách đối với đội ngũ CBGVNV một cách kịp thời nhằm tạo động lực để đội ngũ CBQL, nhà giáo chuyên tâm với nghề.

5. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN

Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý chỉ đạo, công tác đánh giá chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ và đánh giá GVMN theo hướng phát triển năng lực giáo viên đặc biệt là năng lực thực hành tổ chức các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ. Tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và việc làm của mỗi cán bộ quản lý, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý ***“Năng động, sáng tạo, tâm huyết, trách nhiệm”***.

5.1. Triển khai kịp thời các văn bản, chính sách về giáo dục GDMN, đảm bảo các điều kiện thực hiện chương trình GDMN

a) Chỉ tiêu :

100% CBQL, GV, NV thực hiện tốt các văn bản, chính sách về GDMN.

b) Biện pháp :

- Thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN. Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra việc triển khai thực hiện các văn bản trong quản lý, chỉ đạo các hoạt động trong nhà trường. Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, phổ biến và hướng dẫn thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN.

- Cán bộ quản lý nghiên cứu kỹ và nắm rõ các văn bản hướng dẫn, thu thập thông tin, nắm bắt kịp thời kịp thời những thời cơ và vận hội ở địa phương tranh thủ sự lãnh đạo, đầu tư cơ sở vật chất của các cấp uỷ Đảng chính quyền địa phương đối với nhà trường. Cùng cố, duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT, chuẩn bị tốt các điều kiện tiến tới phổ cập giáo dục mầm non trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi vào năm 2030.

- Nhà trường tổ chức triển khai và thực hiện nghiêm các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chỉ đạo về chuyên môn. Thực hiện tốt các nhiệm vụ giáo dục mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã đã xây dựng.

- Thường xuyên duy trì kết nối mạng Internet cập nhật kịp thời các văn bản liên quan đến GDMN trên các kênh thông tin chính thống, nghiên cứu kỹ nội dung các văn bản quy phạm pháp luật để chỉ đạo triển khai thực hiện các hoạt động trong nhà trường đạt hiệu quả cao.

5.2. Tiếp tục chỉ đạo đổi mới công tác quản lý

a) Chỉ tiêu:

- Xây dựng bộ kế hoạch đồng bộ từ nhà trường, Ban giám hiệu, tổ chuyên môn và giáo viên hoàn thành trong tháng 9/2024.

- Thống nhất phân phối chương trình giảng dạy cho từng khối theo các chủ đề, thực hiện chương trình từ ngày 06/9/2024.

- 100% CBQL, GV xây dựng và thực hiện kế hoạch theo đúng chức năng nhiệm vụ được phân công đảm bảo đúng tiến độ, có chất lượng, kế hoạch sát với tình hình thực tế của trường, lớp, địa phương và có tính khả thi cao.

b) Biện pháp :

Thực hiện công tác quản lý nguồn nhân lực hợp lý, triển khai có hiệu quả việc bồi dưỡng CBQL và GV. Dựa vào trình độ chuyên môn và năng lực của từng đồng chí phân công đúng người, đúng việc, phân công cụ thể nhiệm vụ cụ thể cho từng người ngay từ đầu năm học để đội ngũ chủ động xây dựng kế hoạch hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

BGH nhà trường tập trung nghiên cứu, bám sát các văn bản chỉ đạo và hướng dẫn của cấp trên tập trung xây dựng kế hoạch năm học bám sát những nhiệm vụ cơ bản của ngành, của cấp học. Kế hoạch có tính khả thi, có sự đổi mới, mang nét đặc thù của đơn vị, có những biện pháp chỉ đạo dứt điểm để đạt hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm nhà trường đề ra trong năm học.

- Nâng cao chất lượng công tác quản trị nhà trường theo hướng phân quyền trong nhà trường, quyền tự chủ trong xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường, tự

chịu trách nhiệm trong phát triển chương trình nhà trường, xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục của nhà trường và các nhóm, lớp. Tăng cường đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn, khai thác nền tảng công nghệ số để chia sẻ thông tin, tạo môi trường cho đội ngũ CBQL, GV có thể khai thác nội dung, đổi mới hình thức để sinh hoạt chuyên môn. Thực hiện chỉ đạo không phát sinh hệ thống hồ sơ sổ sách so với quy định, khai thác, sử dụng hiệu quả các phần mềm, ứng dụng CNTT, trong việc xây dựng và lưu trữ HSSS một cách có hiệu quả, có tính tích hợp, lồng ghép các loại hồ sơ sổ sách trong quản lý, thực hiện chương trình có tính tinh giản số lượng và khoa học, hiệu quả trong sử dụng. Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các quy định về tổ chức và hoạt động của trường theo Điều lệ trường mầm non. Triển khai các nhiệm vụ bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, thực hiện công khai theo qui định.

- Tiếp tục chỉ đạo tới giáo viên đổi mới đánh giá chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ và đánh giá GVMN theo hướng phát triển năng lực, đặc biệt là năng lực thực hành tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ. Hướng dẫn các tổ chuyên môn, các tổ chức trong trường xây dựng kế hoạch cụ thể đảm bảo rõ trách nhiệm của từng cá nhân trước công việc.

- Chỉ đạo các hội thi, các hoạt động cuối chủ đề hoặc theo sự kiện, các hoạt động trải nghiệm cho trẻ trong trường đảm bảo an toàn, thiết thực, hiệu quả.

- Ban giám hiệu có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn cấp trường để đội ngũ giáo viên trao đổi, học tập kinh nghiệm từ đó nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ thực hiện công tác chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ ngày một tốt hơn.

** Công tác tham mưu*

BGH nghiên cứu kỹ các văn bản hướng dẫn, thu thập thông tin, dân chủ bàn bạc trong nội bộ nắm bắt kịp thời những thời cơ và điều kiện thực tế ở địa phương để có kế hoạch tích cực tham mưu với lãnh đạo ngành, lãnh đạo Đảng chính quyền địa phương đảm bảo tham mưu đúng, trúng, kịp thời. Công tác tham mưu cần kiên trì, linh hoạt và mang tầm chiến lược thể hiện tầm nhìn của nhà quản lý.

Tham mưu với cấp ủy đảng, chính quyền địa phương tiếp tục thực hiện tốt Kế hoạch phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2021-2030.

** Thực hiện quy chế dân chủ trong trường học*

- Nhà trường xây dựng đầy đủ, cụ thể: Quy chế dân chủ, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế làm việc, quy tắc ứng xử. Dân chủ công khai trong việc xây dựng chỉ tiêu kế hoạch, triển khai thực hiện kế hoạch, trong công tác tài chính, công tác thi đua khen thưởng, công tác đánh giá xếp loại giáo viên.

- Dân chủ công khai trong việc xây dựng chỉ tiêu kế hoạch, triển khai thực hiện kế hoạch trong công tác tài chính, công tác Thi đua -Khen thưởng, công tác đánh giá xếp loại cán bộ, giáo viên.

- Ban giám hiệu thống nhất cao các việc cần triển khai như: Lấy ý kiến tham gia đóng góp, xây dựng của các tổ chức đoàn thể, các cá nhân trong nhà trường về các nội dung như:

+ Kế hoạch phát triển nhà trường, kế hoạch tuyển sinh, dạy học, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác trong năm học.

+ Quy trình quản lý đào tạo, những vấn đề về chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức bộ máy trong nhà trường.

+ Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo, CBVC.

+ Kế hoạch tăng cường cơ sở vật chất, các hoạt động dịch vụ, sản xuất trong nhà trường.

+ Biện pháp tổ chức phong trào thi đua, khen thưởng hàng năm, lễ lới làm việc, xây dựng nội quy, quy chế nhà trường.

+ Báo cáo sơ kết, tổng kết định kỳ trong năm học...

** Thực hiện cải cách hành chính, công tác thống kê báo cáo*

- Thực hiện công tác quản lý hành chính trong nhà trường đảm bảo khoa học, hợp lý, có hiệu quả.

- Thường xuyên cập nhật công văn đi đến một cách khoa học, chấp hành nghiêm quy định về thể thức trình bày văn bản theo Nghị định 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ.

- Cập nhật đầy đủ, chính xác các loại báo cáo thống kê, hoàn thiện báo cáo đảm bảo đúng tiến độ và đúng quy định của cấp trên.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ theo Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT (địa chỉ truy cập: <http://pcgd.moet.gov.vn>); cập nhật đầy đủ thông tin về trẻ em, đội ngũ, CSVC...Bổ sung đầy đủ số liệu trẻ các độ tuổi trên hệ thống phần mềm PCGD-XMC, CSDL ngành, QLNT; tăng cường công tác rà soát, cập nhật đầy đủ thông tin lên hệ thống, đối chiếu dữ liệu giữa các hệ thống báo cáo của đơn vị đảm bảo đúng, đủ, chính xác.

- Phân công CBQL phụ trách công tác thống kê báo cáo:

+ Đ/c Phạm Thị Ánh Hồng - Hiệu trưởng: Hoàn thiện các báo cáo thống kê về đội ngũ, cơ sở vật chất.

+ Đ/c Nông Thị Hương Lan - PHT: Báo cáo tổng hợp cân đo sức khỏe trẻ; Báo cáo đánh giá trẻ theo các lĩnh vực; Báo cáo các chuyên đề; Báo cáo công tác BDTX.

+ Đ/c Phan Thị Vũ Nhài - PHT: Hoàn thiện các báo cáo liên quan đến trẻ; phụ trách phần mềm CSDL ngành, công tác PCGD-XMC và các loại báo cáo liên quan đến phần mềm, thiết bị đồ dùng, đồ chơi.

+ Đ/c Trần Thị Hữu - KT: Hoàn thiện các loại báo cáo liên quan đến công tác tài chính, nuôi ăn.

- Giao các bộ phận chuyên môn, các đồng chí phụ trách các lĩnh vực có trách nhiệm thường xuyên cập nhật Gmail trường, gmail cá nhân, nhóm zalo, công thông tin của trường vào 9h sáng và 15h chiều hàng ngày để cập nhật thông tin và hoàn thành chế độ thông tin báo cáo đầy đủ, chính xác, đúng thời gian quy định.

+ Hiệu trưởng cập nhật công văn và biểu mẫu báo cáo liên quan đến công tác quản lý của Hiệu trưởng.

+ Phó hiệu trưởng cập nhật công văn và biểu mẫu báo cáo liên quan đến công tác chuyên môn.

** Công tác tài chính*

Thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý tài chính đúng văn bản quy định, các văn bản hướng dẫn được nghiên cứu kỹ trước khi đi vào thực hiện: Thông tư số 13/2017/TT-BTC ngày 15/2/2017 của Bộ Tài chính thông tư quy định quản lý thu, chi bằng tiền mặt qua hệ thống Kho bạc Nhà nước; Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định Quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập do tỉnh Nam Định quản lý; Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/08/2021 của Chính phủ; Hướng dẫn số 284/UBND-VP7 ngày 07/06/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2024-2025; Hướng dẫn số 1617/HD-SGDĐT ngày 30/8/2024 của Sở GD&ĐT tỉnh Nam Định hướng dẫn thực hiện quản lý thu, chi học phí đối với cơ sở giáo dục do tỉnh Nam Định quản lý năm học 2024-2025; Hướng dẫn số 1628/HD-SGDĐT ngày 05/9/2024 của Sở GD&ĐT tỉnh Nam Định hướng dẫn về việc thực hiện quản lý thu, chi các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục công lập do tỉnh quản lý năm học 2024-2025; Thực hiện nghiêm túc công tác công khai; Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân.

BGH, kế toán lập dự toán chi tiết cụ thể sát với yêu cầu, sử dụng nguồn kinh phí đảm bảo đúng nguyên tắc. Kế toán cần linh hoạt trong việc tham mưu cho Hiệu trưởng sử dụng nguồn ngân sách nhà nước đúng mục đích, đúng Luật ngân sách. Các nguồn kinh phí thu ngoài nguồn ngân sách nhà nước cần phải được thực hiện theo đúng hướng dẫn, chi tiêu hợp lý và sử dụng đúng mục đích có hiệu quả thiết thực trong nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ.

Cân đối nguồn ngân sách tăng cường cơ sở vật chất: bổ sung trang thiết bị bàn, ghế, tủ giá học liệu, mua sắm trang thiết bị bếp ăn thay thế dần các trang thiết bị đã bị xuống cấp...

Nguồn kinh phí huy động từ công tác XHHGD cần đảm bảo đúng thủ tục, chỉ đúng mục đích, được niêm yết công khai trong nhà trường, Ban đại diện cha mẹ học sinh và báo cáo lãnh đạo địa phương, Phòng GD&ĐT. Sử dụng nguồn kinh phí này vào việc nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ, cải tạo môi trường học tập của học sinh và làm việc của giáo viên thực sự thúc đẩy các phong trào của nhà trường. Các nguồn kinh phí được khai thác ngoài nguồn ngân sách được sử dụng đúng mục đích, công khai minh bạch.

Tham mưu với Phòng GD&ĐT tập huấn hướng dẫn công tác kế toán cho nhân viên kế toán để tổ chức thực hiện theo đúng quy định, quan tâm hơn nữa về nhân viên làm công tác kế toán tại đơn vị để nâng cao chất lượng quản lý tài chính, tài sản.

** Công tác kiểm tra*

Thực hiện nghiêm túc Công văn số 1591/SGDĐT-TTr ngày 28/8/2024 của Sở GD&ĐT tỉnh Nam Định về việc Hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra nội bộ cơ sở giáo dục từ năm học 2024-2025; Công văn số 1608/SGDĐT-TTr ngày 29/8/2024 của Sở GD&ĐT tỉnh Nam Định về việc triển khai công tác thanh tra, kiểm tra và hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025; Công văn số 424/GDĐT-KTr ngày 30/8/2024 của Phòng GD&ĐT Xuân Trường về việc thực hiện công tác kiểm tra nội bộ từ năm học 2024-2025, công tác thanh tra nội bộ; tiếp công dân, giải quyết KNTC, phòng chống tham nhũng; công khai trong giáo dục;

Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác TCD, giải quyết KNTC. Thành lập Ban KTNB ngay từ đầu năm học bao gồm: Ban giám hiệu, tổ trưởng, tổ phó các tổ chuyên môn. Xây dựng và thực hiện nghiêm túc kế hoạch kiểm tra nội bộ của Hiệu trưởng năm học 2024-2025.

Qua công tác kiểm tra BGH có kế hoạch chỉ đạo bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ sát thực cụ thể hơn, có kế hoạch chỉ đạo và làm tốt phong trào để nhân lớp điểm và giáo viên mang lưới ra diện rộng. Ban giám hiệu tích cực thăm lớp, dự giờ, kiểm tra đột xuất việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên ở các nhóm lớp.

Thực hiện nghiêm túc luật khiếu nại tố cáo, luật phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

Tăng cường thực hiện dân chủ trong quản lý và điều hành hoạt động của trường, bảo đảm phát huy quyền làm chủ của công chức, viên chức, người lao động. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định, chú trọng xử lý kiến nghị sau kiểm tra.

5.3. Công tác Đảng và các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường

a) Chỉ tiêu

- Phân đấu kết nạp từ 1-> 2 quần chúng ưu tú vào Đảng.
- Phân đấu chi bộ xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên
- 100% các đoàn thể trong nhà trường xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

b) Biện pháp:

Tăng cường sự lãnh đạo của cấp uỷ đảng, đảng viên phát huy cao vai trò và tính tiên phong gương mẫu trong nhà trường, quyết tâm xây dựng chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Đẩy mạnh hoạt động của các đoàn thể và các tổ chức trong nhà trường như: Công Đoàn, Đoàn thanh niên để phối hợp với chuyên môn thực hiện tốt nhiệm vụ trong năm học.

Hàng tháng Chi bộ ban hành Nghị quyết trên cơ sở đó chỉ đạo nhà trường và các tổ chức đoàn thể, các tổ khối, giáo viên thực hiện tốt Nghị quyết của chi bộ và những nhiệm vụ chính trị của nhà trường, địa phương.

Nhà trường tổ chức họp giao ban với các đoàn thể, tổ chuyên môn trong nhà trường. Xây dựng kế hoạch hoạt động ngoại khóa, phối hợp với Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội LHPN, trạm y tế, UBMTTQ, Ban Công an, Ban văn hóa xã tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ của nhà trường, địa phương

5.4. Công tác thi đua, khen thưởng

a) Chỉ tiêu:

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc: Tiêu chí thi đua; Quy chế làm việc; Quy tắc ứng xử trong trường Mầm non

100% CBGVNV đăng ký thi đua năm học 2024- 2025

Phần đầu có từ 10 ->12 SKKN tham gia dự thi

*** Tập thể:**

+ Phần đầu trường đạt danh hiệu: Tập thể lao động tiên tiến xuất sắc đề nghị UBND tỉnh tặng cờ thi đua; UBND huyện tặng Giấy khen

+ Công đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc.

+ Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

+ Chi đoàn thanh niên tiên tiến xuất sắc.

*** Cá nhân:**

+ 75% CBGVNV đạt danh hiệu lao động tiên tiến

+ 15% CBGV đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp cơ sở

+ 5 ->7 CBGV được tặng giấy khen các cấp.

b) Biện pháp:

- Tiếp tục đổi mới công tác Thi đua-Khen thưởng gắn với tổ chức thực hiện các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học, thi viết sáng kiến kinh nghiệm, khơi dậy tinh thần tự học và sáng tạo trong đội ngũ CBQL và giáo viên.

- Ngay từ đầu năm học Ban thi đua của trường xây dựng tiêu chí thi đua cụ thể và sát với thực tế, được thông qua tại hội nghị công chức, viên chức đầu năm học để CBGVNV thảo luận, thống nhất qua đó mỗi thành viên tự đăng ký và phần đầu thực hiện trong năm học. Đăng ký thi đua cần được đảm bảo đúng Luật thi đua khen thưởng đảm bảo có quá trình phần đầu của tập thể và các cá nhân.

- Công tác thi đua khen thưởng phải thực sự là động lực thúc đẩy phong trào trong nhà trường. Nhà trường căn cứ thành tích mà đơn vị đã đạt được trong những năm học trước và điều kiện thực hiện trong năm học này để đề ra những chỉ tiêu phấn đấu trong năm học sao cho phù hợp. Xây dựng các tiêu chí thi đua cụ thể từ nhà trường đến các tổ khối, đến giáo viên, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của nhà trường đảm bảo công bằng, khách quan, chính xác.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc nhận xét, đánh giá bản thân trong năm học trước phát huy những mặt mạnh, khắc phục những yếu kém tồn tại để phấn đấu đạt các danh hiệu thi đua của tập thể, cá nhân. Căn cứ tiêu chí của nhà trường để bình xét thi đua, đánh giá xếp loại giáo viên khách quan dân chủ, đảm bảo đúng nguyên tắc.

6. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục và hội nhập quốc tế:

Tăng cường công tác xã hội hóa giáo dục, huy động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư nguồn lực để phát triển nhà trường; triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 14/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019- 2025.

Huy động các nguồn lực để phát triển nhà trường, thực hiện nghiêm túc công tác huy động các nguồn tài trợ, đảm bảo tính khách quan, dân chủ và tự nguyện. Hợp bàn xây dựng kế hoạch khái quát, trình cấp trên quản lý trực tiếp phê duyệt kế hoạch; thành lập tổ vận động tài trợ, tổ tiếp nhận tài trợ, thực hiện quản lý, sử dụng nguồn tài trợ, báo cáo tài chính công khai. Thực hiện đảm bảo theo đúng nguyên tắc, đúng quy định, tự nguyện, đúng mục đích, công khai minh bạch, dân chủ.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác XHHGD, huy động sự ủng hộ của các ban ngành đoàn thể, xã hội và mọi người, mọi ngành, mọi lực lượng xã hội cùng tham gia GDMN, cùng chia sẻ những khó khăn của nhà trường, tự nguyện chung sức cải thiện các điều kiện học tập của học sinh đồng thời có cách nhìn nhận đầy đủ hơn về bậc học mầm non. Tăng cường hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh, Hội khuyến học, tranh thủ sự ủng hộ về vật chất và tinh thần của các tổ chức xã hội, các tập thể, cá nhân đối với nhà trường.

Gắn kết chặt chẽ với phụ huynh và cộng đồng nhằm phát huy vai trò tích cực của phụ huynh và cộng đồng cùng tham gia với nhà trường trong việc chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ với các hình thức đa dạng phong phú.

Khuyến khích giáo viên tích cực học tập, nghiên cứu, vận dụng linh hoạt những nội dung, phương pháp giáo dục tiên tiến... để tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, nhóm lớp, địa phương nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

7. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số đối với GDMN

a) Chỉ tiêu:

- 100% CBQL, GV thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành chuẩn hoá CSDL ngành và dữ liệu PCGD-XMC.
- 100% CBQL, GV, NV thường xuyên duy trì thói quen trao đổi thông tin qua mạng Internet.
- 90% giáo viên biết khai thác sử dụng nguồn học liệu số, biết thiết kế giáo án điện tử, khai thác sử dụng mạng tốt.
- 85% các giờ dạy có UDCNTT.
- 100% trẻ 4 tuổi, 5 tuổi bước đầu được làm quen với máy tính

b) Biện pháp:

- Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Chính phủ và chỉ đạo của Bộ GD&ĐT về tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong ngành giáo dục. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành tại nhà trường.
- Cập nhật chế độ thông tin, báo cáo và quản lý thông tin qua mạng giữa Phòng GD&ĐT và nhà trường, giữa nhà trường và giáo viên trở thành nền nếp, thường xuyên, có hiệu quả. Từng bước số hoá các nội dung giáo dục, triển khai các phương tiện trực tuyến để hỗ trợ CBQL, GV, cha mẹ trẻ trong công tác CSGD.
- CBGVNV sử dụng thành thạo máy vi tính áp dụng trong công tác soạn thảo văn bản, xây dựng kế hoạch giảng dạy, thiết kế giáo án điện tử, làm báo cáo... Khai thác mạng nội bộ một cách có hiệu quả để cập nhật thông tin về GDMN, cập nhật văn bản của cấp trên, của nhà trường. Thường xuyên cập nhật trên Wedside của trường để nắm bắt các thông tin một cách kịp thời.
- Tăng cường sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử phù hợp với điều kiện của nhà trường và khả năng của giáo viên. Khuyến khích cán bộ giáo viên tăng cường tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ CNTT, đầu tư máy vi tính, máy in tại gia đình, kết nối mạng, mở hòm thư riêng để thuận lợi cho việc trao đổi chuyên môn, xây dựng kế hoạch giảng dạy, khai thác thông tin về giáo dục. Chuyển tải, cập nhật tài liệu chuyên môn, cập nhật các thông tin trên Wedside của trường đạt hiệu quả cao.
- Xây dựng kế hoạch hướng dẫn trẻ 4, 5 tuổi vui học Kidsmart cụ thể từng hoạt động theo từng ngôi nhà và cụ thể thời gian thực hiện trong kế hoạch hoạt động hàng ngày trên lớp vào 1 buổi chiều/lớp/tuần
- Xây dựng và khai thác kho tài liệu học liệu trực tuyến dùng chung, lựa chọn nền tảng, giải pháp phần mềm quản lý để hỗ trợ thực hiện và triển khai Kế hoạch giáo dục theo Chương trình GDMN. Việc lựa chọn nền tảng và phần mềm cần đáp ứng được các yêu cầu như: hiệu quả, dễ sử dụng, có tính hệ thống và khoa học trong việc lưu trữ, dễ khai thác và chia sẻ tài nguyên; hỗ trợ tốt cho công tác quản lý của nhà trường và kiểm tra, giám sát; giảm hồ sơ giấy trong việc xây dựng, thực

hiện KHGD. Tăng cường sử dụng các phần mềm như: phần mềm tính ăn Nutriall, phần mềm Misa, phần mềm PCGD-XMC, QLNT... để đảm bảo chất lượng trong quá trình quản lý, giám sát.

Tiếp tục đẩy mạnh việc sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử phù hợp với điều kiện của địa phương, nhà trường và khả năng thực hiện của giáo viên. Lựa chọn và triển khai các ứng dụng, các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý trường học như: Lập kế hoạch, theo dõi chỉ đạo, quản lý bán trú, quản lý về đồ dùng, thiết bị, đồ chơi...

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, triển khai rà soát, hoàn thiện cập nhật dữ liệu cơ sở dữ liệu ngành (<http://csdl.moet.gov.vn>), hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ (<http://pcgd.moet.gov.vn>) để phục vụ cho công tác quản lý. Cập nhật và hoàn thành dữ liệu, đảm bảo thu thập và báo cáo dữ liệu trên hệ thống của ngành đầy đủ, chính xác, đúng thời gian quy định.

Giảm các cuộc họp không cần thiết. Lưu trữ và sử dụng hồ sơ, sổ sách chuyên môn đảm bảo tinh gọn, hiệu quả. Cho phép giáo viên được chọn hình thức trình bày viết tay hoặc đánh máy khi sử dụng các loại hồ sơ, sổ sách theo Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019. Cán bộ, giáo viên, nhân viên cần phải tự giác trong việc tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ CNTT của bản thân

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non

a) Chỉ tiêu:

- Mỗi tổ khối có từ 3-5 tin bài đăng trên Webiste của trường
- Mỗi tháng có từ 2->3 tin bài viết về các hoạt động của trường và đăng trên Webiste, trên Fanpage của nhà trường
- Có từ 5 ->10 tin bài được đăng trên Webiste của Phòng GD, trên các trang Fanpage của huyện

b) Biện pháp:

Kiên toàn Ban truyền thông của nhà trường phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên: Đ/c Nông Thị Hương Lan- PHT làm trưởng ban phụ trách Websize của trường, có nhiệm vụ duyệt và đăng bài đưa tin về các hoạt động của nhà trường, nhóm-lớp trên cổng thông tin của trường, của ngành. Khuyến khích giáo viên tham gia viết bài gửi về Ban truyền thông duyệt trước khi đăng lên Webiste của trường.

Phát động CBQL, GV tích cực tham gia viết bài về các hoạt động của trường, của ngành, tập trung vào các tin bài về gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của nhà trường, địa phương, các sáng kiến kinh nghiệm hay về công tác quản lý, chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ đăng trên tạp chí của ngành, bản tin giáo dục Nam Định.

Tăng cường công tác bồi dưỡng, tập huấn cho CBQL, GV về kiến thức, kỹ năng tuyên truyền, phối hợp với cha mẹ trẻ và cộng đồng. Tích cực huy động

- | | |
|-----------------------|-------------------|
| + Đ/c Trần Thị Sen | - GV lớp 5-6 tuổi |
| + Đ/c Trần Thị Lược | - GV lớp 5-6 tuổi |
| + Đ/c Khổng Thị Chiên | - GV lớp 5-6 tuổi |
| + Đ/c Trần Thị Tươi | - GV lớp 5-6 tuổi |
| + Đ/c Trần Thị Lành | - GV lớp 5-6 tuổi |

*** Tổ 4-5 tuổi: gồm có 07 đ/c**

- | | |
|----------------------------|--------------------------|
| + Đ/c Đinh Thị Huyền | - GV lớp 4-5 tuổi - TTCM |
| + Đ/c Trần Thị Huyền | - GV lớp 4-5 tuổi |
| + Đ/c Nguyễn Thị Cẩm Dương | - GV lớp 4-5 tuổi |
| + Đ/c Phan Thị Vân | - GV lớp 4-5 tuổi |
| + Đ/c Trần Thị Thảo | - GV lớp 4-5 tuổi |
| + Đ/c Phạm Thị Đào | - GV lớp 4-5 tuổi |
| + Trần Thị Ngoan | - GV lớp 4-5 tuổi |

*** Tổ 3-4 tuổi: gồm 06 đ/c**

- | | |
|--------------------------|--------------------------|
| + Đ/c Trần Thị Hải Yến | - GV lớp 3-4 tuổi - TTCM |
| + Đ/c Trần Thị Hương | - GV lớp 3-4 tuổi |
| + Đ/c Hoàng Thị Hồi | - GV lớp 3-4 tuổi |
| + Đ/c Đinh Thị Thu Hiền | - GV lớp 3-4 tuổi |
| + Đ/c Trần Thị Hương Lan | - GV lớp 3-4 tuổi |
| + Đ/c Trần Thị Hà | - GV lớp 3-4 tuổi |

*** Tổ nhà trẻ: gồm 09 đ/c**

- | | |
|-------------------------|----------------------------------|
| + Đ/c Khổng Thanh Loan | - GV nhà trẻ - TTCM |
| + Đ/c Trần Thị Thu Hà | - GV nhà trẻ- TPCM- Phụ trách DD |
| + Đ/c Trần Thị Thu | - GV nhà trẻ |
| + Đ/c Trần Thị Bích Vân | - GV nhà trẻ |
| + Đ/c Trần Thị Xuyên | - GV nhà trẻ |
| + Đ/c Vũ Thị Thúy | - GV nhà trẻ |
| + Đ/c Trần Thị Thoa | - GV nhà trẻ |
| + Đ/c Đỗ Thị Thúy Liễu | - GV nhà trẻ |
| + Đ/c Nguyễn Thị Thoa | - GV nhà trẻ |

3. Tổ chuyên môn và các đoàn thể:

Thông qua kế hoạch của nhà trường, các tổ chuyên môn căn cứ xây dựng kế hoạch của tổ, của các đoàn thể, tạo ra sự thống nhất cao trong quá trình chỉ đạo và tổ chức thực hiện.

Căn cứ vào tình hình của nhà trường, các tổ chuyên môn, các đoàn thể có trách nhiệm cụ thể hoá các chỉ tiêu, nhiệm vụ và tổ chức thực hiện đảm bảo hoàn thành kế hoạch nhà trường đã đề ra.

- | | |
|---------------------|-----------------------|
| + Đ/c Trần Thị Thủy | - Tổ trưởng tổ 5 tuổi |
| + Đ/c Trần Thị Sen | - Tổ phó tổ 5 tuổi |

- | | |
|------------------------|------------------------|
| + Đ/c Đinh Thị Huyền | - Tổ trưởng tổ 4 tuổi |
| + Đ/c Phan Thị Vân | - Tổ phó tổ 4 tuổi |
| + Đ/c Trần Thị Hải Yến | - Tổ trưởng tổ 3 tuổi |
| + Đ/c Khổng Thanh Loan | - Tổ trưởng tổ nhà trẻ |
| + Đ/c Trần Thị Thu Hà | - Tổ phó tổ nhà trẻ |

4. Hội đồng TĐ-KT năm học 2024-2025 gồm 11 đ/c

- | | | |
|--------------------------|------------------------|---------------------|
| + Đ/c Phạm Thị Ánh Hồng | : ĐUV-BTCB- HT | - Chủ tịch hội đồng |
| + Đ/c Nông Thị Hương Lan | : PHT- CT công đoàn | - PCT hội đồng |
| + Đ/c Đinh Thị Thu Hiền | : GV-Thư ký hội đồng | - Thư ký |
| + Đ/c Phan Thị Vũ Nhài | : Phó hiệu trưởng | - Ủy viên |
| + Đ/c Trần Thị Thủy | : Tổ trưởng tổ 5 tuổi | - Ủy viên |
| + Đ/c Đinh Thị Huyền | : Tổ trưởng tổ 4 tuổi | - Ủy viên |
| + Đ/c Trần Thị Hải Yến | : Tổ trưởng tổ 3 tuổi | - Ủy viên |
| + Đ/c Khổng Thanh Loan | : Tổ trưởng tổ nhà trẻ | - Ủy viên |
| + Đ/c Trần Thị Thu Hà | : Tổ phó tổ nhà trẻ | - Ủy viên |
| + Đ/c Trần Thị Hữu | : Kế toán | - Ủy viên |
| + Đ/c Nguyễn Thị Thoa | : Bí thư ĐTN | - Ủy viên |

4. Xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán gồm 9 đ/c

- | | |
|----------------------------|------------------------|
| + Đ/c Trần Thị Thủy | - Tổ trưởng tổ 5 tuổi |
| + Đ/c Trần Thị Sen | - Tổ phó tổ 5 tuổi |
| + Đ/c Đào Thị Thanh Tuyền | - Giáo viên tổ 5 tuổi |
| + Đ/c Vũ Thị Huyền | - Giáo viên tổ 5 tuổi |
| + Đ/c Phan Thị Vân | - Tổ phó tổ 4 tuổi |
| + Đ/c Nguyễn Thị Cẩm Dương | - Giáo viên tổ 4 tuổi |
| + Đ/c Trần Thị Hải Yến | - Tổ trưởng tổ 3 tuổi |
| + Đ/c Trần Thị Thu Hà | - Tổ phó tổ nhà trẻ |
| + Đ/c Đỗ Thị Thúy Liễu | - Giáo viên tổ nhà trẻ |

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÔNG TÁC THÁNG

Thời gian	Nội dung công việc	Người thực hiện	Đánh giá kết quả	Điều chỉnh
8/2024	- Họp kiện toàn hội đồng trường - Xây dựng kế hoạch thu - chi năm học 2024-2025 báo cáo về UBND xã. - Vệ sinh trường -lớp, chuẩn bị các điều kiện mở lớp đón trẻ. - CBGVNV tham gia bồi dưỡng chính trị hè - Tập huấn hướng dẫn XDKHGD cho giáo viên - Điều tra PCGD-XMC năm 2024 - Xây dựng kế hoạch BDTX cho CBGV - Xây dựng kế hoạch năm học 2024-2025; xây dựng các quy chế - Tập luyện văn nghệ chuẩn bị khai giảng năm học mới. - Tập huấn CM theo GTT - Họp phụ huynh học sinh đầu năm học; Họp Ban đại diện CMHS trường năm học 2023-2024 <i>Thống kê kết quả thực hiện theo kế hoạch truyền thông của đơn vị, thực hiện Website của trường.</i> <i>Để ban giám đốc sẵn sàng cho họp, các nhân viên làm tranh ảnh, biên bản, Sơn sửa đồ dùng.</i>	Thành viên HĐT BGH + KT CBGVNV CBBGVNV BGH, GV Đ/c Nhà, GV BGH BGH GV, học sinh BGH, GV CBBGVNV, PHHS	Tốt	
9/2024	- Tổ chức "Ngày hội đến trường của bé" - Thực hiện chương trình từ ngày 06/9/2024 - Ký hợp đồng cung cấp thực phẩm - Ký hợp đồng nhân viên nấu ăn tháng 9 - Kiểm tra nền nếp, trang trí nhóm-lớp - BGH, các tổ khối hoàn thiện các loại kế hoạch - Dự các lớp tập huấn CM của PGD, SGD theo GTT	BGH, GV, PH, học sinh GV BGH, Đơn vị CCTP HT, NVNĂ BGH BGH, TTCM, GV BGH, GV	Khá	Tiếp hợp Ban đại diện CMHS.

	- Tổ chức hội nghị nhà giáo, CBQLGD, NLĐ; Triển khai nhiệm vụ năm học 2024-2025 - Cân đo tổng hợp sức khỏe cho trẻ lần I - Hoàn thành báo cáo thống kê đầu năm học - Kiện toàn Ban truyền thông trường năm học 2024-2025 Tại cuộc họp tổng kết nhà trường và 3 tuổi sa lớp	CBGVNV BGH, GV BGH HT		
10/2024	- Đăng ký thi đua năm học 2024-2025 - Phát động giáo viên đăng ký hội dạy, hội học, làm đồ dùng đồ chơi. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Các khối tổ chức SHCM theo kế hoạch - Tập huấn CM theo GTT - Kỷ niệm ngày 20/10 - Tổ chức hội giảng cấp trường vòng 1 - Khám sức khỏe cho CBGVNV và học sinh toàn trường Đã được tập huấn cấp tạo CAS: GP kỹ năng sống, IET cho 100% CBGVNV dạy học. Đã khai dạy KNS cho trẻ từ 10/2024. CBGVNV tham gia dạy kỹ HMVN năm 2024. CBGVNV tham gia thi học sinh giỏi XO và Tiểu học VN Tham gia tham gia bảo vệ dân tộc của G.TBT Nguyễn Phú Trọng	CBGVNV Ban KTNB TCM, GV BGH, GV CBGVNV BGH, GV TTYT huyện, CB GVN & học sinh	TOT	
11/2024	- Tổ chức hội giảng cấp trường vòng 2 - Các tổ khối SHCM theo kế hoạch - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Tổ chức kỷ niệm 42 năm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 - Chuẩn bị các đk đón đoàn kiểm tra công nhận PCGD-XMC năm 2024 - Tổ chức cho trẻ thăm quan cánh đồng lúa.	BGH, GV TTCM, GV các tổ Ban KTNB CBGVNV, PH, HS BGH, GV CBGV, HS	TOT	

	Hoàn thiện HS tiết tập sự cho đ/c Nguyễn Xuân Hòa, mua sắm đồ dùng dạy học bị hỏng. Hoàn thiện hồ sơ để phục vụ cấp báo công nhân có quan trọng đạt chuẩn văn hóa. Phối hợp với các ban ngành địa phương xã tham gia giải thi đấu TDTT do PGD tổ chức.			
12/2024	- Các khối tổ chức SHCM theo kế hoạch - Tổ chức chương trình giao lưu "Tôi yêu Việt Nam" - KTNB tháng 12 - Hoàn thành báo cáo thống kê giữa năm - Tập huấn chuyên môn theo GTT - Cân đo tổng hợp sức khỏe cho trẻ lần II. - Kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học kỳ I năm học 2024-2025. Chuẩn bị tốt các đề tài hoạt động trải nghiệm "Độc lập tự do Hạnh phúc"	TTCM, GV các tổ CBGVNV, học sinh Ban KTNB BGH BGH, GV BGH, GV BGH, TTCM	Tốt	Thị vào tháng 03/2025
01/2025	- Sơ kết học kỳ I, triển khai nhiệm vụ học kỳ II năm học 2024-2025 - Họp Ban đại diện CMHS sơ kết HKI - KTNB theo kế hoạch - Các tổ khối SHCM theo kế hoạch - Trải nghiệm "Bé vui hội xuân" năm 2025 - CBNV, HS nghỉ tết Nguyên đán "Ất Ty" năm 2025 - Phát động trồng cây đầu xuân Phân công CBNV, NV bảo vệ trục Tết Nguyên đán Ất Ty 2025. Phối hợp sơ kết HKI; TK giữa năm về PGD.	CBGVNV BGH, TT, BDD CMHS Ban KTNB TTCM, GV CBGVNV, PH, HS CBGVNV, HS BGH, GV, NV	Tốt	Tổ chức 2/2025

02/2025	- Các tổ khối SHCM theo kế hoạch - Kiểm tra nền nếp nhóm lớp sau Tết - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Tham gia các lớp THCM theo GTT - Tổ chức cho trẻ thăm quan "Chùa Vạn Linh" <i>Chuyến đi tới các đơn vị kiểm tra của PGD</i> <i>Tiệc trồng cây đầu xuân Ất Tỵ</i> <i>Tiệc phân thưởng mừng cho 100% nhóm lớp, phụ huynh và toàn bộ khuôn viên nhà trường.</i>	CBGVNV BGH Ban KTNB BGH, GV BGH, GV, học sinh		
3/2025	- Kiểm tra nội bộ tháng 3/2025 - Kỷ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 8/3 - Trải nghiệm "Bé chung tay bảo vệ môi trường" - Các tổ khối SHCM theo kế hoạch - Cân đo chăm sóc khỏe lần III	Ban KTNB Ban nữ công CBGVNV, HS TTCM, GV GV, HS		<i>Chuyến Hc T12/24</i>
4/2025	- Các tổ khối SHCM theo kế hoạch - Xét công nhận SKKN dự thi cấp trường. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Tham quan nhà trường niệm cổ Tổng Bí thư Trường Chinh	TTCM, GV HĐKH Ban KTNB CBGV, HS		
5/2025	- Khảo sát đánh giá chất lượng trẻ 5 tuổi - Kiểm tra đánh giá chất lượng cuối năm học - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày sinh nhật Bác 19/5 - Tổ chức cho trẻ 5T thăm quan Trường tiểu học - Tổng kết năm học 2024-2025, Vui Tết thiếu nhi 1/6, chia tay trẻ 5 tuổi. - Đánh giá chuẩn HT, PHT, chuẩn NNGVMN - Đánh giá CCVC năm học 2024-2025 - Bình xét các danh hiệu thi đua NH 2024-2025	BGH BGH BGH, GV CBGV, HS CBGVNV, PH, HS CBGVNV		

	- Hoàn thành báo cáo thống kê cuối năm; Báo cáo tổng kết năm học 2024-2025 - Hoàn thành hồ sơ thi đua cuối năm - Kiểm kê cơ sở vật chất, bàn giao trước khi nghỉ hè	HĐTĐKT BGH BGH BGH, GV		
6, 7/2025	- Cán bộ, giáo viên, học sinh nghỉ hè - Phân công nhiệm vụ BGH, nhân viên bảo vệ trực hè đảm bảo an toàn trường học. - Tổ chức cho CBGVNV đi tham quan học tập trong hè. - Chuẩn bị các điều kiện cho năm học mới	CBGVNV, HS BGH, BV BCHCD BGH		

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 Trường Mầm non Xuân Trung xây dựng trên điều kiện thực tế của nhà trường. Dưới sự lãnh đạo chỉ đạo của Phòng GD&ĐT huyện Xuân Trường, cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương cùng với sự phối hợp chặt chẽ của các ban ngành đoàn thể địa phương và sự đồng thuận của cha mẹ học sinh. Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên Trường Mầm non Xuân Trung nêu cao tinh thần đoàn kết, đổi mới, sáng tạo quyết tâm phấn đấu hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ năm học.

*** Nơi nhận:**

- Phòng GD&ĐT;
- ĐU-HĐND-UBND xã;
- CB, GV, NV (để t/h);
- Lưu: VT.

} (để b/c)



HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Ánh Hồng

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GD&ĐT



**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
NGUYỄN TẮT THẮNG**